

Ê-sai

¹ Sau đây là sự hiện thấy của Ê-sai, con trai A-mốt về tương lai của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem. Ê-sai chứng kiến những sự hiện thấy này trong đời các vua U-xia*, Giô-tham†, A-cha, và Ê-xê-chia trị vì xứ Giu-đa.

Lời CHÚA phán nghịch cùng con cái Ngài

² Hỡi trời và đất hãy nghe đây, vì đây là lời CHÚA phán:

“Ta nuôi dưỡng con cái ta lớn lên,
nhưng chúng nó chống nghịch ta.

³ Bò biết chủ mình,
lừa biết máng của chủ,
nhưng dân Ít-ra-en ta không hề biết ta;
dân ta chẳng hiểu biết.”

⁴ Thật gớm ghê chưa! Ít-ra-en là một nước tội lỗi, một dân bị gian ác đè nặng, một đám con làm ác, thật là một lũ con gian ác‡. Chúng đã từ

* **1:1:** U-xia Vua Giu-đa. Ông đồng trị vì với A-ma-xia, cha mình từ năm 792-767 trước Công nguyên, và trị vì một mình từ năm 767-740 trước Công nguyên. † **1:1:** Giô-tham Vua của nước Giu-đa. Ông trị vì cùng với U-xia, cha mình từ năm 750 đến năm 740 trước Công nguyên và cai trị một mình từ năm 740 đến năm 732 trước Công nguyên. ‡ **1:4:** một lũ con gian ác Hay “Con phá hoại của cha mẹ độc ác.”

bỏ CHÚA; ghét Thượng Đế, Đấng Thánh của Ít-ra-en, và đã quay lưng khỏi Ngài như thể quay mặt khỏi người lạ.

⁵ Tại sao các người muốn bị trừng phạt mãi? Tại sao các người vẫn tiếp tục chống nghịch Ngài? Đầu các người bị thương tích, lòng các người bệnh hoạn[§]. ⁶ Từ bàn chân cho tới đỉnh đầu người không có chỗ nào lành lặn; toàn thân người đầy vết thương, trầy trụa và vết lở chưa được rửa hay băng bó, chưa được xúc thuốc cho bớt đau.

⁷ Xứ người bị tàn hại; các thành phố người bị thiêu rụi. Trong khi người nhìn thì kẻ thù người bóc lột mọi thứ trong xứ người; đất người bị kẻ thù tàn phá*.

⁸ Giê-ru-sa-lem[†] bị bỏ hoang như lều trống trong vườn nho, như chòi bỏ hoang trong ruộng dưa, như thành bị kẻ thù vây hãm. ⁹ May mà CHÚA Toàn Năng đã để lại một số ít trong dân ta sống sót. Nếu không thì chúng ta đã hoàn toàn bị diệt như hai thành Xô-đôm và Gô-mô-rơ rôi.

¹⁰ Giê-ru-sa-lem ơi, các lãnh tụ người chẳng khác nào những lãnh tụ Xô-đôm, và dân người

§ 1:5: Đầu các người ... bệnh hoạn Hay “Đầu và lòng nào cũng đau đớn.” * **1:7:** đất người ... tàn phá Hay “Hình như trông giống như xứ kẻ thù đã bị tàn phá.” Đây có thể nói đến cuộc nội chiến trong Ít-ra-en hay khi Thượng Đế tiêu diệt các xứ ngoại quốc như Xô-đôm và Gô-mô-rơ. † **1:8:** Giê-ru-sa-lem Nguyên văn, “con gái Xi-ôn.” Xem từ ngữ “Xi-ôn” trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ.

chẳng khác nào dân Gô-mô-rơ[‡]. Hãy nghe lời CHÚA phán; lắng nghe lời dạy của Thượng Đế chúng ta! ¹¹ CHÚA phán, “Ta không cần những sinh tế các người. Ta đã có đủ của lễ thiêu bằng chiên đực và mỡ của các thú vật tốt nhất của người rồi. Ta không thích huyết bò đực, huyết chiên đực hay huyết dê đực. ¹² Khi người đến gặp ta, ai bảo người dẫm chân lên hành lang ta?

¹³ Thôi đừng mang sinh tế vô ích cho ta nữa! Ta ngấy các cuộc dâng hương, các ngày Trăng Mới, ngày Sa-bát hay các ngày lễ lộc khác của người. Ta không chịu nổi những điều ác người làm trong các buổi họp thánh. ¹⁴ Ta ghét những ngày lễ Trăng Mới và các lễ hằng năm khác. Chúng đã thành gánh nặng cho ta, ta mệt rồi không muốn mang nữa.

¹⁵ Khi các người giơ tay ra cầu nguyện với ta, ta không thèm nhìn. Dù cho người cầu nguyện đông dài, ta chẳng thèm nghe, vì tay người dính đầy máu.

¹⁶ Hãy tắm rửa cho sạch đi. Đừng làm điều ác. Và thôi làm điều bất chính. ¹⁷ Hãy học làm điều lành. Tìm kiếm điều công bình. Trừng phạt kẻ làm hại người khác. Hãy giúp đỡ kẻ mồ côi. Bênh vực người góa bụa.”

¹⁸ CHÚA phán, “Hãy đến để chúng ta thảo luận việc này. Dù tội người như hồng điều, dù lỗi người như son đỏ, cũng sẽ trắng như lông chiên.

[‡] **1:10:** lãnh tụ người ... Gô-mô-rơ Đây ám chỉ các lãnh tụ và dân chúng Giu-đa.

¹⁹ Nếu người bằng lòng vâng lời ta, người sẽ ăn sản vật của xứ. ²⁰ Nhưng nếu người không chịu vâng lời và chống nghịch ta, người sẽ bị gươm kẻ thù tiêu diệt.” Đó là lời do chính CHÚA phán ra.

Giê-ru-sa-lem bất trung với Thượng Đế

²¹ Thành Giê-ru-sa-lem trước kia theo CHÚA, nhưng nó không còn trung thành với Ngài nữa. Trước kia nó đầy dẫy điều công chính; dân chúng sống theo ý muốn Thượng Đế. Bây giờ nó là nơi lũ sát nhân trú ngụ.

²² Giê-ru-sa-lem ơi, người giống như bạc đã biến thành cặn bã; như rượu pha với nước. ²³ Các lãnh tụ người là những kẻ phản loạn bèn bèn với quân trộm cắp. Chúng đều nhận hối lộ để làm bậy, ăn của đút lót để lường gạt dân chúng. Chúng không đem công lý đến cho kẻ mồ côi hay đếm xỉa đến quyền lợi của người góa bụa.

²⁴ Cho nên Thượng Đế Toàn Năng, Đấng Quyền Oai của Ít-ra-en phán như sau: “Người, kẻ thù ta, sẽ không còn gây phiền cho ta nữa. Ta sẽ báo trả điều người làm. ²⁵ Ta sẽ chống nghịch người và sẽ tẩy sạch cặn bã ra khỏi người; ta sẽ loại bỏ những kim loại vô dụng[§]. ²⁶ Ta sẽ mang các quan án người về như xưa kia; các cố vấn người giống như cũ. Rồi người sẽ được gọi là thành Công Chính, thành Trung Kiên.”

²⁷ Nhờ làm điều công chính, Giê-ru-sa-lem sẽ được tự do như trước. Nhờ làm điều phải, dân

§ 1:25: ta sẽ ... vô dụng Chúa muốn nói Ngài sẽ “tẩy sạch những điều ác ra khỏi lòng họ.”

cư trở về với CHÚA sẽ được giải thoát. ²⁸ Còn tội nhân và kẻ chống nghịch Thượng Đế sẽ bị tiêu diệt; kẻ rời bỏ CHÚA sẽ chết mất.

²⁹ “Người sẽ bị sỉ nhục vì đã bái lạy các thần khác dưới các cây sồi. Người sẽ bị nhục nhã vì đã thờ lạy các thần khác trong vườn* mình. ³⁰ Người sẽ như cây sồi úa lá, như vườn không tưới. ³¹ Những kẻ quyền thế sẽ như những khúc củi nhỏ, khô queo, công việc họ như những tia lửa. Chúng sẽ cùng nhau cháy, không ai dập tắt.”

2

Lời tiên tri về Giê-ru-sa-lem

¹ Ê-sai, con trai A-mốt nói tiên tri như sau về Giu-đa và Giê-ru-sa-lem:

² Trong những ngày cuối cùng, núi nơi có đền thờ của CHÚA sẽ cao hơn các núi, cao hơn các đồi và các dân sẽ đổ về đó. ³ Nhiều dân tộc sẽ đến bảo rằng, “Chúng ta hãy lên núi của CHÚA, đi đến đền thờ Thượng Đế của Gia-cốp để Ngài dạy chúng ta đường lối Ngài, và chúng ta sẽ vâng theo lời giáo huấn của Ngài.”

Lời giáo huấn Ngài xuất phát từ Giê-ru-sa-lem; lời phán của CHÚA cũng ra từ Giê-ru-sa-lem. ⁴ Ngài sẽ giàn xếp những tranh chấp giữa các dân tộc và quyết định cho nhiều quốc gia. Lúc đó họ sẽ rên grom ra lưỡi cày và biển giáo mác ra dao cong. Các nước sẽ không còn đánh nhau, cũng không tập luyện chiến tranh nữa.

* **1:29:** vườn Nơi dân chúng thờ phụng các thần giả.

⁵ Hỡi nhà Gia-cốp, chúng ta hãy đi theo đường lối của CHÚA.

Ngày kinh khủng sẽ đến

⁶ Lạy CHÚA, CHÚA đã bỏ dân Ngài, là nhà Gia-cốp, vì chúng đã đầy những tư tưởng bậy bạ theo các dân Đông phương*. Chúng bói toán như dân Phi-li-tin, và hoàn toàn chấp nhận các tư tưởng ngoại lai đó. ⁷ Xứ chúng đầy vàng và bạc; vô số châu báu. Xứ chúng đầy ngựa; và vô số quân xa. ⁸ Xứ chúng đầy hình tượng. Dân chúng bái lạy các hình tượng đó do tay mình làm ra và do chính ngón tay mình tạo nên. ⁹ Vì thế ai nấy sẽ xấu hổ. Lạy Thượng Đế, xin đừng tha thứ chúng†.

¹⁰ Hãy núp sau các tảng đá; đào hố và trốn trong đất để trốn cơn giận của CHÚA và tránh khỏi quyền năng lớn lao Ngài!

¹¹ Kẻ tự phụ sẽ bị hạ xuống, chúng sẽ cúi đầu vì xấu hổ. Lúc đó chỉ có một mình CHÚA được tôn cao.

¹² CHÚA Toàn Năng đã định một ngày để trừng phạt kẻ kiêu căng và khoác lác, chúng sẽ bị hạ xuống. ¹³ Ngài sẽ đốn ngã các cây hương nam Li-băng cao vút, và các cây sồi to lớn của Ba-san, ¹⁴ Ngài sẽ hạ bệ các núi và đồi cao, ¹⁵ các tháp và

* **2:6:** Đông phương Vùng này thường ám chỉ những khu vực quanh thành Ba-by-lôn. † **2:9:** Lạy Thượng Đế, ... tha thứ chúng Hay "Các lãnh tụ cũng không làm gì để nâng đỡ chúng."

vách cao, ¹⁶ các tàu buôn Tạt-si[‡] và thuyền tráng lệ.

¹⁷ Lúc đó những kẻ kiêu căng sẽ bị hạ xuống, chúng sẽ cúi đầu xấu hổ, vì chỉ có một mình CHÚA được tôn cao, ¹⁸ còn các thần tượng sẽ bị tiêu diệt. ¹⁹ Người ta sẽ chạy vào các hang trong hốc đá và đào lỗ trốn trong đất để tránh cơn giận của CHÚA và quyền năng lớn lao của Ngài, khi Ngài đứng lên làm rung chuyển đất.

²⁰ Lúc đó người ta sẽ ném bỏ các thần tượng vàng và bạc, mà họ đã làm ra để bái lạy; chúng sẽ ném các thần tượng đó cho dơi và chuột đồng. ²¹ Rồi họ sẽ trốn trong các hang hốc, các kẽ đá để tránh khỏi cơn giận của Thượng Đế và quyền năng lớn lao của Ngài, khi Ngài đứng lên làm rung chuyển đất. ²² Chớ nên nhờ cậy con người giải cứu người, vì họ chỉ là người; chẳng thể nào giúp được người.

3

Thượng Đế sẽ trừng phạt Giu-đa và Giê-ru-sa-lem

¹ Hãy hiểu biết điều này:

CHÚA là Thượng Đế Toàn Năng sẽ cất lấy những nhu cầu của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem gồm thức ăn và nước uống, ² các anh hùng và binh sĩ thiện chiến, các quan án và các nhà tiên tri, những thầy bói toán, các bô lão, ³ các nhà chỉ

‡ **2:16:** tàu buôn Tạt-si Đây có thể là một loại tàu buôn đặc biệt.

huy quân sự và các quan quyền, các cố vấn, những thợ khéo, và những người phù phép.

⁴ CHÚA phán, “Ta sẽ đặt những chú bé lãnh đạo người, các trẻ con khờ khạo sẽ cai trị người.

⁵ Người này sẽ chống người kia; các láng giềng chống nghịch nhau. Thanh niên không tôn trọng người già cả, kẻ thứ dân khinh thường người thượng lưu.”

⁶ Lúc đó có người sẽ nắm một trong các anh em mình mà nói rằng, “Anh có áo choàng*, hãy làm lãnh tụ chúng ta đi. Cảnh điêu tàn này sẽ do anh liệu định.”

⁷ Nhưng người đó sẽ đáp, “Tôi không thể cai trị các anh, vì tôi không có thực phẩm hay quần áo trong nhà tôi. Đừng cử tôi làm lãnh tụ.”

⁸ Việc đó sẽ xảy ra vì Giê-ru-sa-lem đã vấp ngã, Giu-đa đã té nhào. Những điều chúng nói và làm đều nghịch lại Thượng Đế; chúng chống lại Ngài.

⁹ Về mặt của chúng cũng cho thấy chúng có tội; như dân Xô-đôm, chúng kiêu hãnh vì tội lỗi mình. Chúng không cần biết ai nhìn thấy. Khốn cho chúng vì chúng đã rước họa vào thân.

¹⁰ Hãy bảo những kẻ làm điều nhân đức rằng họ sẽ thịnh vượng, vì sẽ hưởng công lao mình làm ra. ¹¹ Nhưng khốn cho kẻ ác! Chúng sẽ bị hình phạt vì tội lỗi mình. ¹² Các trẻ nhỏ ngược đãi dân ta, còn đàn bà thì thống trị họ.

* **3:6:** áo choàng Chứng tỏ người ấy là lãnh tụ của dân chúng.

Hỡi dân ta, các lãnh tụ người hướng dẫn người đi lầm đường rồi và khuyến dụ người bỏ đường chánh.

¹³ CHÚA đã an vị nơi phòng xử án và đứng lên để xét xử dân Ngài. ¹⁴ CHÚA đã trình vụ án nghịch lại các bô lão và các lãnh tụ khác của dân Ngài:

“Các người đã đốt vườn nho[†]. Nhà các người đầy đầy những vật lấy từ kẻ nghèo. ¹⁵ Ai cho các người quyền chà đạp dân ta và giúi đầu kẻ nghèo xuống đất đen?” CHÚA Toàn Năng hỏi như vậy.

Lời cảnh cáo các đàn bà Giê-ru-sa-lem

¹⁶ CHÚA phán, “Các đàn bà Giê-ru-sa-lem rất tự phụ. Chúng bước đi ồng ẹo, liếc mắt đưa tình. Chúng bước thoăn thoắt, khua vòng đeo chân kêu leng keng.”

¹⁷ Cho nên CHÚA sẽ khiến đầu của các đàn bà Giê-ru-sa-lem lở lói, làm chúng rụng tóc. ¹⁸ Lúc đó Ngài sẽ cất lấy những thứ khiến chúng kiêu hãnh: các khoen đeo chân xinh đẹp, khăn vấn đầu, kiềng đeo cổ hình mặt trăng, ¹⁹ vòng đeo tai, vòng xuyên, màn mỏng, ²⁰ khăn choàng cổ, xuyên đeo chân, nịt lưng, chai nước hoa, bùa đeo[‡], ²¹ nhẫn, vòng đeo mũi, ²² áo dài đẹp nhất, mũ đội, khăn choàng, và ví, ²³ gương soi mặt, áo vải gai, khăn quấn đầu, và khăn choàng dài.

[†] 3:14: vườn nho Vườn trồng nho. Đây có thể ám chỉ xứ Giu-đa.

[‡] 3:20: bùa đeo Vật người ta đeo vừa làm đồ trang sức vừa làm bùa để hộ mạng hay tránh ma quỷ.

²⁴ Thay vì có mùi thơm sẽ có mùi thối. Thay vì thắt lưng đẹp, họ sẽ mang dây thừng tù nhân. Thay vì mái tóc đẹp, họ sẽ bị sỏi đầu[§]. Thay vì mặc áo quần đẹp, họ sẽ mặc quần áo tang. Thay vì hấp dẫn lộng lẫy, họ sẽ mang nhãn hiệu tù binh.

²⁵ Lúc đó đàn ông các người sẽ bị gươm giết, các anh hùng người sẽ chết trong chiến trận.

²⁶ Sẽ có tiếng than khóc gần cổng thành. Giê-ru-sa-lem sẽ như người đàn bà mất tất cả và ngồi bệt xuống đất.

4

¹ Lúc đó bảy người đàn bà sẽ nắm bắt một người đàn ông và năn nỉ, “Chúng tôi sẽ tự nuôi thân, tự may mặc lấy, nhưng xin anh hãy lấy chúng tôi, để chúng tôi mang tên anh. Xin cất sự xấu hổ chúng tôi đi.”

Nhánh của Chúa

² Lúc đó nhánh của CHÚA* sẽ rất xinh đẹp và lớn. Dân chúng còn sống trong Ít-ra-en sẽ rất hãnh diện về sự bành trướng của xứ. ³ Những ai còn sống sót trong Xi-ôn và Giê-ru-sa-lem sẽ được gọi là thánh; tên họ sẽ được ghi vào những kẻ sống trong Giê-ru-sa-lem.

§ 3:24: sỏi đầu Nghĩa là họ sẽ bị làm nô lệ. * 4:2: nhánh của CHÚA Đây có thể ám chỉ xứ Giu-đa hay vua tương lai hoặc Đấng Mê-si. Xem Ê-sai 5:7.

4 CHÚA sẽ gột rửa những vết dơ bẩn[†] khỏi các con gái Xi-ôn[‡]. Ngài sẽ rửa sạch vết máu khỏi Giê-ru-sa-lem và tẩy sạch thành đó bằng thần linh công chính và thần linh bằng lửa. 5 Rồi CHÚA sẽ dùng đám khói ban ngày và trụ lửa sáng rực ban đêm[§] để che phủ núi Xi-ôn. Mỗi người* đều sẽ được một lọng che.

6 Mái che này sẽ giúp họ khỏi ánh nắng nóng và làm nơi trú ẩn khi mưa gió.

5

Ít-ra-en, vườn nho của Chúa

1 Tôi sẽ hát cho bạn yêu dấu tôi về vườn nho của anh ấy.

Bạn yêu dấu tôi có một vườn nho trên một sườn đồi phì nhiêu.

2 Anh đào và dọn hết sỏi đá trong vườn và trồng loại nho tốt nhất trong đó.

Anh xây một cái tháp ở giữa vườn và xây một cái bàn ép rượu.

Anh hi vọng loại nho tốt sẽ mọc trong vườn, nhưng hóa ra toàn loại nho xấu mọc thối.

† 4:4: gột rửa những vết dơ bẩn Đây là một buổi lễ đặc biệt để tẩy sạch huyết sau thời kỳ kinh nguyệt. Sau đó người chồng có thể ăn nằm với người vợ. ‡ 4:4: con gái Xi-ôn Đây có thể ám chỉ những thị trấn nhỏ quanh thành Giê-ru-sa-lem hay chỉ những người đàn bà sống ở đó. § 4:5: đám khói ... trụ lửa sáng rực ban đêm Dấu hiệu cho thấy Thượng Đế hiện diện giữa dân Ngài. * 4:5: Mỗi người Nguyên văn, “sự vinh hiển,” nhưng cũng có nghĩa là “linh hồn” hay “người.”

- ³ Bạn yêu dấu tôi bảo,
 “Hỡi các người là kẻ sống trong Giê-ru-sa-lem và dân cư Giu-đa*,
 hãy phân xử giữa ta và vườn nho ta.
- ⁴ Có điều gì tốt mà ta không làm cho vườn nho ta không?
 Tại sao ta mong nho tốt mọc lên,
 thì toàn thấy nho xấu?
- ⁵ Bây giờ ta sẽ cho các người biết điều ta sẽ làm cho vườn nho ta:
 Ta sẽ tháo bỏ hàng rào,
 thì nó sẽ bị đốt cháy.
 Ta sẽ phá bỏ tường ngăn,
 thì nó sẽ bị dẫm lên.
- ⁶ Ta sẽ tiêu hủy vườn nho,
 không thềm tĩa sửa và vun xén,
 để cho cỏ dại tha hồ mọc.
 Ta sẽ bảo mây đừng mưa xuống trên nó.”

⁷ Vườn nho của CHÚA Toàn Năng là dân Ít-ra-en; vườn nho mà Ngài yêu thích là dân Giu-đa†.

Ngài tìm điều công chính,
 thì chỉ thấy giết chóc.
 Ngài tìm nếp sống phải chăng,
 thì chỉ thấy tiếng kêu đau thương.

* **5:3:** dân cư Giu-đa Hay “các lãnh tụ của Giê-ru-sa-lem và lãnh tụ của Giu-đa ...” † **5:7:** dân Giu-đa Đây có thể nghĩa là “vua Giu-đa” hay “dân chúng Giu-đa.”

⁸ Khốn cho các người là kẻ tậu thêm nhà cửa, mua sắm thêm ruộng nương cho đến nỗi không còn gì cho kẻ khác nữa. Rồi chỉ có các người là còn sót lại trong xứ. ⁹ CHÚA Toàn Năng phán với ta như sau: “Những nhà cửa xinh đẹp sẽ bị tiêu hủy; những nhà cửa to lớn sang trọng sẽ bị bỏ hoang. ¹⁰ Lúc đó vườn nho rộng mười sào chỉ làm được hai mươi hai lít[‡] rượu, và sáu thùng hạt giống chỉ lên được hơn nửa thùng[§] ngũ cốc.”

¹¹ Khốn cho những kẻ dậy sớm để tìm rượu mạnh, thức khuya vì say men rượu. ¹² Trong tiệc tùng của chúng có tiếng đàn sắt, đàn cầm, trống cơm, sáo, và rượu. Chúng không thấy điều CHÚA làm, hay để ý đến công việc của tay Ngài.

¹³ Vì thế nên dân ta bị bắt và lưu đày, vì chúng không biết đến ta. Các dân lớn sẽ chết đói, và thường dân sẽ chết khát. ¹⁴ Cho đến nỗi âm phủ hả miệng thật rộng đòi thêm người chết mãi. Những người sang trọng trong Giê-ru-sa-lem và các thường dân sẽ cùng nhau đi xuống đó, cùng với những kẻ hân hoan và ồn ào.

¹⁵ Cho nên thường dân và quan trưởng sẽ phải cúi đầu, cảm thấy nhục nhã. ¹⁶ CHÚA Toàn Năng sẽ được vinh hiển vì phân xử công bằng; Thượng Đế thánh sẽ tỏ mình ra thánh bằng cách

[‡] **5:10:** hai mươi hai lít Nguyên văn, “một bát” (khoảng 22 lít).

[§] **5:10:** thùng Nguyên văn, “Một ô-me hạt giống chỉ mọc lên được một ê-pha lúa.” Một ô-me có khoảng 6 thùng (220 lít). Một ê-pha tương đương với hai phần ba thùng (khoảng 22 lít.)

làm điều phải. ¹⁷ Rồi các chiên con sẽ ăn cỏ trong đồng mà những kẻ giàu có trước đây làm chủ.

¹⁸ Khốn thay cho những kẻ ấy!

Chúng kéo lê tội lỗi sau mình như người ta kéo các xe bằng dây thừng*. ¹⁹ Họ bảo, “Thượng Đế muốn vôi vãi thì vôi vãi; hãy để Ngài sớm thực hiện việc của Ngài cho chúng ta thấy. Hãy để cho chương trình của Đấng Thánh trên Ít-ra-en sớm diễn ra để chúng ta biết nó như thế nào.”

²⁰ Khốn cho các kẻ gọi lành là dữ và gọi dữ là lành, bảo tối là sáng và sáng là tối, cho chua là ngọt và ngọt là chua. ²¹ Khốn cho những kẻ cho mình là khôn ngoan và nghĩ mình thông sáng. ²² Khốn cho kẻ nổi danh vì uống rượu và quán quân về hoà rượu. ²³ Chúng nhận hối lộ để phóng thích kẻ có tội, và không để cho người lành được xét xử công bằng. ²⁴ Chúng sẽ bị tiêu hủy như lửa thiêu đốt rơm hay cỏ khô. Chúng sẽ bị tiêu diệt như cây bị thúi rế, và như hoa khô héo bị gió thổi bay đi như bụi bặm.

Chúng không chịu nghe lời giáo huấn† của CHÚA Toàn Năng và ghét sứ điệp từ Thượng Đế Thánh của Ít-ra-en. ²⁵ Cho nên CHÚA đã nổi giận cùng dân Ngài, và giơ tay ra trừng phạt họ. Dù cho đến núi cũng kinh hoảng. Thây người nằm la liệt trên phố xá như rác rưởi. Nhưng CHÚA

* **5:18:** dây thừng Nguyên văn, “dây thừng vô dụng.” Tiếng Hê-bơ-rơ ở đây có nghĩa là “vật vô dụng,” tức là các thần tượng.

† **5:24:** lời giáo huấn Đây cũng có nghĩa là “luật pháp” tức là luật mà Thượng Đế trao cho Mô-se để dạy dân Ít-ra-en.

vẫn còn nổi giận; tay Ngài còn giơ ra để đánh phạt dân Ngài.

*Thượng Đế sẽ mang quân lính đến
trừng phạt Ít-ra-en*

²⁶ Ngài giương cờ cho các dân tộc ở xa.

Ngài huyết sáo gọi các dân tộc ở tận cùng quả đất. Kia! Kẻ thù đang tràn tới! ²⁷ Không một người nào trong chúng nó mệt mỏi hay vấp ngã. Không một ai trong chúng nó buồn ngủ hay ngủ gục. Không ai tháo vũ khí ra hay cởi dây giày. ²⁸ Mũi tên chúng nó rất nhọn, và các cung chúng nó sẵn sàng để bắn. Vó ngựa chúng nó cứng như đá, và bánh quân xa chúng nó chạy mau như gió cuốn.

²⁹ Tiếng hò hét chúng nó như tiếng gầm của sư tử; vang rền như sư tử con. Chúng gầm gừ khi bắt tù binh. Không ai ngăn chặn khi chúng nó cướp tù binh đi. ³⁰ Trong ngày đó chúng sẽ gầm thét như sóng biển. Và khi người ta nhìn vào xứ, họ chỉ thấy đen tối và đau khổ; ánh sáng chỉ còn là bóng tối trong đám mây dày đặc này.

6

Ê-sai trở thành nhà tiên tri

¹ Vào năm vua U-xia qua đời*, tôi thấy CHÚA ngồi trên ngai cao cả. Vạt áo Ngài phủ đầy đền thờ. ² Các thiên binh bằng lửa đứng phía trên Ngài. Mỗi thiên binh có sáu cánh: hai cánh che mặt, hai cánh che chân, và hai cánh dùng để

* **6:1:** Vào năm ... qua đời Đây là khoảng năm 740 trước Công nguyên.

bay. ³ Các Xê-ra-phim kêu lên như sau: “Thánh thay, thánh thay, thánh thay là CHÚA Toàn Năng. Vinh hiển Ngài đầy dẫy đất.” ⁴ Tiếng kêu của các Xê-ra-phim khiến mọi khung cửa rung chuyển, trong khi đền thờ đầy đặc khói†.

⁵ Tôi kêu lên, “Thôi, đời tôi tàn rồi. Tôi không tinh sạch, ở giữa một dân không tinh sạch‡, nhưng tôi đã thấy Vua, là CHÚA Toàn Năng.”

⁶ Một trong các Xê-ra-phim dùng cái kẹp lấy than lửa đỏ nơi bàn thờ. Rồi người bay đến tôi trong tay cầm than lửa đỏ. ⁷ Người lấy than lửa đung vào môi tôi và bảo rằng, “Này, tội người đã được tha vì than này đã chạm môi người. Tội người đã được xóa bỏ§ rồi.”

⁸ Rồi tôi nghe tiếng CHÚA hỏi, “Ta sẽ sai ai đi? Ai bằng lòng đi cho chúng ta?”

Tôi liền thưa, “Có tôi đây. Xin Ngài hãy sai tôi!”

⁹ Rồi CHÚA phán, “Hãy đi bảo dân này như sau: ‘Các người nghe thì nghe, nhưng không hiểu. Các người nhìn thì nhìn, nhưng không học được.’” ¹⁰ Hãy làm cho trí dân này đần độn. Hãy bịt lỗ tai chúng lại. Hãy bịt mắt chúng. Nếu không chúng sẽ hiểu điều mình thấy bằng mắt và nghe bằng tai. Trí chúng hiểu được rồi trở lại cùng ta để được chữa lành.”

† **6:4:** khói Chứng tỏ rằng Thượng Đế đang ngự trong đền thờ. Xem Xuất 40:34-35. ‡ **6:5:** Tôi không tinh sạch ... tinh sạch Nguyên văn, “Tôi là người có môi miệng dơ dáy ở giữa những người có môi miệng dơ dáy.” § **6:7:** xóa bỏ Hay “được chuộc” hoặc “được che dấu.”

11 Nên tôi hỏi, “Thưa CHÚA, tôi phải làm như thế này trong bao lâu?”

Ngài đáp, “Cho đến khi các thành bị tiêu diệt và dân cư không còn, cho đến khi các nhà cửa bỏ hoang không người ở, cho đến khi đất bị tiêu diệt và hoang phế.

12 CHÚA sẽ đầy dân chúng đi rất xa, và đất sẽ bị bỏ hoang. 13 Một phần mười dân cư sẽ còn lại trong xứ, nhưng số đó cũng sẽ bị tiêu diệt luôn. Chúng như cây sồi còn lại gốc sau khi thân bị đốn xuống. Những người còn sót lại sẽ như gốc đâm chồi trở lại.”

7

Gặp khốn khó với A-ram

1 A-cha là con Giô-tham, cháu U-xia. Khi A-cha làm vua Giu-đa thì Rê-xin, vua A-ram và Bê-ca, con Rê-ma-lia*, vua Ít-ra-en, kéo lên đánh Giê-ru-sa-lem. Nhưng họ không chiếm nổi thành.

2 Nhà Đa-vít nhận tin báo rằng, “Các lực lượng của A-ram và Ít-ra-en đã liên kết nhau.” Khi nghe vậy, vua và toàn dân đều hoảng sợ. Họ run sợ như cây trong rừng bị gió thổi.

3 Sau đó CHÚA bảo Ê-sai, “Người và Sê-a Gia-súp†, con trai người hãy đi gặp A-cha chỗ nước chảy vào hồ trên‡, nơi con đường dân chúng hay giạt đổ.

* 7:1: Bê-ca, con Rê-ma-lia Một vua của xứ Ít-ra-en miền Bắc.

† 7:3: Sê-a Gia-súp Tên này nghĩa là “chỉ có một ít người trở về.” ‡ 7:3: hồ trên Có thể là hồ Xi-lôm nằm ở cuối thành

Đa-vít, ngay phía trên hồ cũ mà nay gọi là Hồ Đổ.

⁴ Bảo A-cha: Hãy cẩn thận. Hãy yên tâm đừng lo sợ. Đừng để hai người đó, A-ram và con Rê-ma-li-a[§], khiến cho người hoảng hốt. Đừng sợ cơn giận của chúng hay cơn giận của A-ram vì chúng chỉ như hai que gỗ cháy sắp tàn. ⁵ Bọn A-ram đã lập kế hoạch cùng với Ép-ra-im và con trai Rê-ma-li-a để hại người, bảo rằng, ⁶ ‘Chúng ta hãy tấn công Giu-đa và phá nó tan hoang. Chúng ta sẽ cùng nhau chia đất và lập con trai Ta-bên làm vua Giu-đa.’ ”

⁷ Nhưng ta, CHÚA và Thượng Đế phán, “ ‘Kế hoạch chúng nó sẽ không thành; việc đó sẽ không xảy ra, ⁸ vì A-ram bị thành Đa-mách cai trị, còn Đa-mách thì bị Rê-xin cai trị. Trong sáu mươi lăm năm nữa Ép-ra-im sẽ không còn là một quốc gia nữa. ⁹ Ít-ra-en bị thành Xa-ma-ri cai trị, và Xa-ma-ri thì bị con trai của Rê-ma-li-a cai trị. Nếu người không đủ niềm tin để đứng vững, người sẽ không còn sức tồn tại lâu*.’ ”

Em-ma-nu-ên, Thượng Đế ở với chúng ta

¹⁰ Rồi CHÚA phán cùng A-cha lần nữa rằng, ¹¹ “Hãy xin một dấu hiệu từ CHÚA là Thượng Đế người để cho người tin rằng những điều này là

§ 7:4: con Rê-ma-li-a Tức Bê-ca, vua của xứ Ít-ra-en miền Bắc. Ông cai trị khoảng năm 740-731 trước Công nguyên. * **7:9:** Nếu người ... tồn tại lâu Đây là một lối chơi chữ có nghĩa là “Nếu người không tin, thì cũng không ai tin người.”

thật. Có thể là dấu hiệu dưới âm phủ[†] hay trên trời cao kia[‡].”

¹² Nhưng A-cha đáp, “Tôi sẽ không xin dấu hiệu nào hay thử CHÚA.”

¹³ Ê-sai liền nói, “Hỡi nhà Đa-vít, hãy nghe kỹ đây! Người thử lòng kiên nhẫn của dân chúng chưa đủ sao? Tại sao người còn muốn thử lòng kiên nhẫn của Thượng Đế ta? ¹⁴ Chính CHÚA sẽ ban cho người một dấu hiệu:

Một thiếu nữ sẽ mang thai[§] và sinh ra một bé trai và đặt tên là Em-ma-nu-ên*.

¹⁵ Đứa trẻ sẽ ăn sữa đông và mật ong[†] trước khi nó biết bỏ điều ác và chọn điều lành.

¹⁶ Hiện nay người đang sợ vua Ít-ra-en và A-ram. Nhưng trước khi đứa trẻ biết chọn điều lành và bỏ điều ác, thì xứ Ít-ra-en và A-ram sẽ bị hoang phế.

[†] **7:11:** dấu hiệu dưới âm phủ Hay “Hãy làm cho lời thỉnh cầu của người thật sâu.” Từ ngữ “thỉnh cầu” trong tiếng Hê-bơ-rơ nghe như “âm phủ.” [‡] **7:11:** dấu hiệu ... trên trời cao kia Nguyên văn, “Hãy làm cho lời thỉnh cầu người thật cao.”

§ 7:14: Một thiếu nữ sẽ mang thai Hay “Hãy nhìn thiếu nữ đang mang thai.” Bản cổ Hi-lạp (mà sách Ma 1:23 trích dẫn) dịch là “trinh nữ” cho nên câu này đọc như sau, “Này một trinh nữ sẽ mang thai.” * **7:14:** Em-ma-nu-ên Nghĩa là “Thượng Đế ở với chúng ta.” [†] **7:15:** sữa đông và mật ong Đây muốn nói đến đồ ăn cứng lần đầu tiên cho em bé ăn. Đây cũng là loại đồ ăn mà người nghèo có thể ăn được. Xem câu 22.

17 CHÚA sẽ mang khốn khó đến cho người, dân tộc người, và cho những người trong gia đình cha người. Họ sẽ khốn khổ hơn bất cứ thời kỳ nào từ khi Êp-ra-im tách ra khỏi Giu-đa. CHÚA sẽ đưa vua A-xy-ri đến tấn công người.

18 Lúc đó CHÚA sẽ huýt sáo gọi người Ai-cập, và chúng sẽ đến đông như ruồi từ các suối xa xăm của Ai-cập. Ngài sẽ gọi người A-xy-ri, và chúng sẽ tràn đến như ong. 19 Các quân thù này sẽ đóng quân trong hố sâu và trên ghềnh đá, gần các bụi cây, và nơi các giếng nước. 20 CHÚA sẽ thuê người A-xy-ri và dùng chúng như dao cạo để trừng phạt Giu-đa. Giống như CHÚA cạo trọc đầu, cạo lông‡ trên Giu-đa.

21 Lúc đó mỗi người chỉ có thể giữ một con bò cái tơ và hai con chiên còn sống thôi. 22 Chỉ có đủ sữa cho người đó ăn sữa đông. Ai còn sót trong xứ sẽ phải trở lại ăn sữa đông và mật ong. 23 Trong xứ này hiện nay đây vườn nho và hàng ngàn dây nho, đáng giá hai mươi lăm cân bạc. Nhưng các vườn nho đó sẽ đầy cỏ dại và gai gổc. 24 Xứ sẽ trở thành hoang địa và chỉ dùng làm đất săn bắn. 25 Dân chúng trước kia làm lụng và trồng trọt hoa màu trên các sườn đồi này nhưng đến lúc đó họ sẽ không đến đó nữa vì đất sẽ đầy cỏ dại và gai gổc. Chỉ có chiên và trâu bò đến thôi.”

‡ 7:20: cạo trọc đầu, cạo lông Nghĩa là dân Giu-đa sẽ bị sỉ nhục và bị đối xử như tội mọi.

8

A-xy-ri sắp đến rồi

¹ CHÚA bảo tôi, “Hãy lấy một bảng viết* và ghi trên đó bằng cây viết thường†: ‘Ma-hê Sa-lanh Hát-Bát.’‡

² Tôi sẽ triệu tập một số nhân chứng đáng tin: U-ria, thầy tế lễ, và Xa-cha-ri, con Giê-bê-rê-kia.”

³ Rồi tôi đi đến nhà của nữ tiên tri, nàng thụ thai và sinh một con trai. CHÚA bảo tôi, “Hãy đặt tên nó là Ma-hê Sa-lanh Hát-Bát, ⁴ vì vua A-xy-ri sẽ cướp tất cả những tài sản của cải của Đa-mách§ và Xa-ma-ri trước khi đưa trẻ biết kêu cha hay mẹ.”

⁵ CHÚA lại phán cùng tôi rằng, ⁶ “Những người này* không chịu nhận nước chảy nhẹ từ hồ Xi-lôm† và kinh khiếp vì Rê-xin và con trai Rê-ma-lia. ⁷ Cho nên CHÚA tôi sẽ mang vua A-xy-ri cùng mọi đạo quân của người để nghịch lại chúng, giống như trận lụt ào ào đổ từ sông Ơ-phơ-rát xuống. Quân A-xy-ri sẽ giống như nước dâng lên từ bờ sông, chảy cả xứ. ⁸ Nước đó sẽ tràn và chảy vào Giu-đa, ngập lên đến cổ nó,

* **8:1:** bảng viết Hay “cuộn giấy.” † **8:1:** cây viết thường Nguyên văn, “cây viết loài người dùng.” Có thể là loại viết dùng để khắc vào đất sét. ‡ **8:1:** Ma-hê Sa-lanh Hát-Bát Nghĩa là “Sắp có việc cướp bóc và đánh cướp.” § **8:4:** Đa-mách Một thành phố trong xứ A-ram (nay là Xy-ri). * **8:6:** Những người này Có thể là những người Giu-đa muốn theo Rê-xin và Bê-va. Xem câu 11. † **8:6:** Xi-lôm Một đường dẫn nước từ suối Ghi-hôn đến một hồ nằm về phía Nam thành Đa-vít (Giê-ru-sa-lem). Đó là nơi những người thuộc gia đình Đa-vít được xúc dầu để làm vua.

Hỡi Em-ma-nu-ên‡, đạo quân này sẽ giương cánh ra như chim cho đến khi bao phủ cả xứ.”

⁹ Hỡi các dân, hãy tan nát,
hãy bể vụn ra từng miếng.

Hỡi các xứ xa xăm hãy nghe.

Hãy chuẩn bị ra trận và hãy bể vụn ra!

Hãy chuẩn bị ra trận và hãy bể vụn ra!

¹⁰ Hãy lập kế hoạch đánh nhau nhưng các kế hoạch đó sẽ thất bại.

Hãy ra lệnh cho đạo quân người,
nhưng chúng sẽ vô dụng,
vì Thượng Đế ở với chúng ta.

Lời cảnh cáo Ê-sai

¹¹ CHÚA phán cùng ta bằng quyền năng Ngài và cảnh cáo§ ta chớ có theo đường lối của dân chúng. Ngài bảo, ¹² “Dân chúng nói rằng những kẻ khác âm mưu nghịch họ, nhưng người đừng tin chúng nó. Đừng sợ điều chúng sợ; và đừng kinh hãi những điều đó.

¹³ Nhưng hãy nhớ rằng CHÚA Toàn Năng là thánh. Ngài là Đấng người phải sợ; Đấng người nên kính nể*. ¹⁴ Ngài sẽ làm nơi trú ẩn an toàn† cho người. Nhưng còn về hai gia tộc Ít-ra-en, Ngài sẽ như hòn đá gậy vấp ngã, như tảng đá

‡ **8:8:** Hỡi Em-ma-nu-ên Hay “Hỡi Em-ma-nu-ên, chúng sẽ tràn ra khắp xứ người.” Đây có thể là lời hứa của Thượng Đế để bảo vệ dân chúng của Ngài, hoặc là một lời cảnh cáo về quyền lực của A-xy-ri. § **8:11:** cảnh cáo Hay “ngăn cản.” * **8:13:** kính nể Hay “hãy xem là thánh.” † **8:14:** trú ẩn an toàn Hay “nơi thánh.”

khiến người ta té nhào. Ngài như cái bẫy cho Giê-ru-sa-lem, khiến họ rơi vào. ¹⁵ Nhiều kẻ sẽ rơi trên tảng đá này. Họ sẽ rơi và bị đập nát; Họ sẽ rơi vào bẫy và bị sập.”

¹⁶ Hãy lập giao ước[‡]. Hãy niêm phong lời giáo huấn trong khi các môn đệ ta đang nhìn.

¹⁷ Ta sẽ đợi CHÚA giúp chúng ta,
CHÚA xấu hổ về gia đình Ít-ra-en.
Ta sẽ trông đợi Ngài.

¹⁸ Ta đang đứng đây. Cùng với ta là con cái CHÚA ban cho ta. Chúng ta là dấu hiệu và bằng cứ cho dân Ít-ra-en từ CHÚA Toàn Năng, Đấng ngự trên núi Xi-ôn.

¹⁹ Có người đề nghị, “Hãy đi hỏi bọn đồng bóng và thầy bói là những kẻ chuyên thì thầm và lảm bảm để biết phải làm gì.” Nhưng ta bảo các người rằng nên cầu xin Thượng Đế giúp đỡ. Tại sao người sống mà lại đi hỏi người chết? ²⁰ Các người phải vâng theo lời giáo huấn và giao ước[§] với CHÚA. Bọn đồng bóng và thầy bói không thể nói ra lời của CHÚA, cho nên lời nói chúng chẳng ra gì. ²¹ Dân chúng đi lang thang khắp xứ, bị hoang mang và đói khổ. Khi họ đói họ đâm ra giận dữ và ngược lên nguyên rủa vua cùng

[‡] **8:16:** Hãy lập giao ước Hay “Hãy viết giao ước.” Đây có thể là cuộn giấy lớn trong câu 1 hay lời hứa theo sau trong câu 17.

[§] **8:20:** giao ước Thường có nghĩa là giao ước Thượng Đế lập với dân Ít-ra-en qua Mô-se. Ở đây có thể nghĩa là giao ước nói đến trong câu 17.

Thượng Đế mình. ²² Chúng nhìn quanh, khắp xứ chỉ thấy khốn đốn, tăm tối, và bi thảm, cái bi thảm của dân bị buộc phải xa xứ.

9

Một ngày mới mở ra

¹ Nhưng bỗng nhiên xứ bị khốn khổ không còn ẩm đạm nữa. Trước kia Thượng Đế khiến đất Xê-bu-lôn và Nép-ta-li gục đầu xấu hổ, nhưng trong tương lai các vùng đất đó sẽ trở nên trù phú. Chúng sẽ kéo dài từ con đường dọc theo Địa-trung-hải cho đến vùng đất phía Đông sông Giô-đanh, chạy đến phía bắc tới Ga-li-lê, xứ của dân không phải Ít-ra-en. ² Trước kia các dân đó sống trong tối tăm, nay thấy ánh sáng lớn. Trước kia sống trong đất tăm tối, thì nay ánh sáng chiếu trên họ.

³ Lạy Thượng Đế, Ngài đã khiến dân tộc lớn mạnh và dân chúng hân hoan. Họ đã tỏ niềm vui cho Ngài thấy, như niềm vui lúc mùa gặt, hay niềm vui của kẻ chiếm được chiến lợi phẩm.

⁴ Giống như khi Ngài đánh bại Mi-đi-an*, Ngài quăng bỏ ách nặng nề khỏi cổ họ, và cây đòn nặng khỏi lưng họ cùng cây roi kẻ thù dùng đánh phạt họ.

⁵ Mỗi một đôi giày đi ra trận chiến và mỗi một bộ đồng phục vấy máu đã bị ném vào lửa. ⁶ Có một con trẻ được sinh ra cho chúng ta; Thượng Đế ban cho chúng ta một con trai. Người sẽ dắt

* **9:4:** Giống như ... Mi-đi-an Xem Quan 7:15-25.

dẫn dân sự mình. Danh Ngài là Cố Vấn Tuyệt Vời, Thượng Đế Toàn Năng, Cha Đồi Đồi, Chúa Bình An. ⁷ Quyền năng và sự hòa bình sẽ ngự trong nước Ngài và gia tăng mãi không thôi. Ngài sẽ làm vua trên ngôi và nước của Đa-vít. Ngài sẽ làm cho nước đó vững mạnh bằng cách dùng công lý và nhân từ mà cai trị từ nay cho đến đời đời. CHÚA Toàn Năng sẽ làm điều đó vì lòng sốt sắng Ngài[†] dành cho dân sự mình.

Thượng Đế sẽ trừng phạt Ít-ra-en

⁸ CHÚA phán sứ điệp nghịch lại dân cư Gia-cốp; bảo rằng Thượng Đế sẽ xét xử Ít-ra-en[‡]. ⁹ Rồi mỗi người trong Ép-ra-im, cho đến các lãnh tụ của Xa-ma-ri, sẽ biết rằng Thượng Đế đã truyền sứ điệp đó.

Chúng kiêu căng và khoe khoang rằng, ¹⁰ “Tuy gạch đã đổ, nhưng chúng ta sẽ xây lại bằng đá đẽo. Những cây nhỏ đã bị đốn xuống, Nhưng chúng ta sẽ thế bằng các cây hương nam cao lớn.”

¹¹ Nhưng CHÚA đã mang các kẻ thù của Rê-xin nghịch lại chúng; Ngài đã khích động các kẻ thù nghịch lại chúng. ¹² Dân A-ram từ miền Đông và dân Phi-li-tin từ miền Tây, chúng xua quân ăn nuốt Ít-ra-en. Nhưng CHÚA vẫn còn

[†] **9:7:** lòng sốt sắng Ngài Trong tiếng Hê-bơ-rơ từ ngữ “sốt sắng” hay “mãnh liệt” thường chỉ những danh từ mạnh về tình cảm như yêu, ghét, hăng say, hay ghen tương. [‡] **9:8:** CHÚA phán ... Ít-ra-en Có thể dịch “CHÚA gửi mệnh lệnh cho Gia-cốp nhưng mệnh lệnh ấy lại dành cho Ít-ra-en.”

nổi giận; tay Ngài còn giơ ra để trừng phạt dân chúng.

¹³ Nhưng chúng không chịu trở lại cùng Đấng đã đánh mình; chúng không theo CHÚA Toàn Năng. ¹⁴ Nên CHÚA sẽ cắt đầu và đuôi của Ít-ra-en, cùng trong một ngày CHÚA cắt cả nhánh lẫn cọng. ¹⁵ Các bô lão và giới thượng lưu là đầu, còn các tiên tri dối là đuôi.

¹⁶ Những kẻ hướng dẫn dân chúng dắt họ đi lầm đường, còn những kẻ theo chúng bị hủy diệt. ¹⁷ Vì thế CHÚA tội không hài lòng vì bọn trẻ, Ngài cũng không tỏ lòng từ bi đối với cô nhi quả phụ. Tất cả dân cư đã rời bỏ Thượng Đế và trở nên cực ác; chúng đều nói dối.

Nhưng CHÚA còn nổi giận; tay Ngài còn giơ ra để đánh phạt dân chúng.

¹⁸ Điều ác giống như đám lửa nhỏ. Trước hết nó chỉ thiêu đốt cỏ dại và gai gốc. Sau đó nó thiêu các bụi rậm trong rừng, rồi tất cả tiêu tan theo mây khói.

¹⁹ CHÚA Toàn Năng nổi giận, dân chúng như củi dành cho lửa; không ai tìm cách cứu anh chị em mình. ²⁰ Dân chúng quay qua bên phải để tóm lấy vật gì, nhưng vẫn đói. Họ tìm vật gì bên trái để ăn, nhưng không no. Ai nấy đều quay qua ăn thịt con cái mình. ²¹ Dân Ma-na-xe sẽ nghịch lại dân Ép-ra-im, và Ép-ra-im sẽ nghịch lại Ma-na-xe. Rồi cả hai nghịch lại Giu-đa.

Nhưng CHÚA còn nổi giận; tay Ngài còn giơ ra để trừng phạt dân chúng.

10

¹ Khốn cho những kẻ làm ra luật bất công, và những kẻ soạn luật để gây khốn khổ cho người khác. ² Chúng bất công với người nghèo, và cướp đoạt quyền của những kẻ khốn khổ giữa vòng dân ta. Chúng để người ta ăn cắp của góa phụ và cướp đoạt của cải cô nhi.

³ Người sẽ làm gì khi sự hủy diệt người đến từ phương xa? Người chạy đến đâu để cầu cứu? Lúc đó người sẽ giấu của cải mình ở đâu? ⁴ Người phải cúi đầu xuống giữa đám tù nhân hay ngã gục giữa các xác chết. Nhưng CHÚA vẫn còn nổi giận; tay Ngài vẫn giơ ra để trừng phạt dân chúng.

Thượng Đế sẽ trừng phạt A-xy-ri

⁵ Thượng Đế phán, “Khốn cho vua A-xy-ri. Ta dùng nó làm cái roi để tỏ cơn giận ta; trong cơn thịnh nộ ta dùng A-xy-ri làm dùi cui. ⁶ Ta sai nó nghịch lại một dân tộc là bỏ Thượng Đế. Ta nổi giận cùng dân ấy, nên ta bảo A-xy-ri đi đánh chúng, cướp của cải của chúng, để dẫm lên chúng như đất trên đường.

⁷ Nhưng vua A-xy-ri không hiểu rằng ta đang dùng nó; nó không biết rằng nó chỉ là dụng cụ của ta. Nó chỉ muốn tiêu diệt kẻ khác và đánh bại nhiều dân tộc. ⁸ Vua A-xy-ri tự nhủ, ‘Các cấp chỉ huy của ta như vua chúa. ⁹ Thành Canh-nô như thành Cạt-kê-mít. Thành Ha-mát như thành A-c-bát. Thành Xa-ma-ri như thành Đa-mách. ¹⁰ Ta đánh bại các quốc gia thờ thần tượng, và

những thần tượng đó nhiều hơn thần tượng của Giê-ru-sa-lem và Xa-ma-ri.

¹¹ Như ta đã đánh hạ Xa-ma-ri và thần tượng nó, ta cũng sẽ đánh hạ Giê-ru-sa-lem và thần tượng nó.’”

¹² Sau khi Chúa thi hành xong điều Ngài định làm cho núi Xi-ôn và Giê-ru-sa-lem, Ngài sẽ trừng phạt A-xy-ri. Vua A-xy-ri rất tự kiêu, lòng tự kiêu khiến nó phạm tội cho nên Thượng Đế sẽ trừng phạt nó.

¹³ Vua A-xy-ri bảo: “Nhờ sức lực ta, ta thực hiện những điều này; nhờ sự khôn ngoan ta, ta đánh bại nhiều dân tộc, ta đã cướp của cải chúng nó, và như một đũng sĩ, ta cướp luôn dân cư nó.

¹⁴ Ta đã lấy tài sản của những dân đó, như người ta thò tay vào tổ chim. Ta đã cướp các dân đó như người ta lấy trứng nằm trên đất. Không ai vỗ cánh hay mở miệng kêu chim chíp để thoát khỏi tay ta.”

¹⁵ Cái rìu không thể tốt hơn người dùng nó. Cái cửa cũng không khá hơn người sử dụng nó. Cái que không thể điều động người nhặt nó lên. Cái dùi cui không thể nhắc con người lên được!

¹⁶ Cho nên CHÚA Toàn Năng sẽ sai một bệnh tật khủng khiếp đến trên các binh sĩ A-xy-ri. Sức mạnh A-xy-ri sẽ bị tiêu hủy, như lửa thiêu đốt hết mọi thứ. ¹⁷ Thượng Đế, Ánh Sáng của Ít-ra-en*, sẽ như lửa đốt; Đấng Thánh sẽ như ngọn

* **10:17:** Ánh Sáng của Ít-ra-en Đây là một danh xưng của Thượng Đế như “Đấng Thánh” trong câu kế tiếp. Xem từ ngữ “Ít-ra-en” trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ.

lửa. Ngài sẽ như lửa bùng ra thiêu đốt cỏ dại và gai gốc trong một ngày. ¹⁸ Lửa sẽ đốt tiêu các rừng và ruộng vườn phì nhiêu của A-xy-ri, tiêu diệt hết. Ngài sẽ tiêu diệt cả xác lẫn hồn. A-xy-ri sẽ giống như kẻ đau yếu càng ngày càng suy nhược. ¹⁹ Chỉ một số rất ít cây còn sót lại mà một đứa trẻ có thể đếm được.

²⁰ Lúc đó sẽ còn một số dân sót lại trong Ít-ra-en từ gia đình Gia-cốp. Chúng sẽ không còn lệ thuộc vào kẻ chiến thắng mình. Chúng sẽ thật sự học biết công việc CHÚA, Đấng Thánh của Ít-ra-en. ²¹ Những kẻ còn sống sót trong gia đình Gia-cốp sẽ lại theo Thượng Đế Toàn Năng†.

²² Ít-ra-en ơi, tuy dân người đông, như cát bờ biển, nhưng chỉ còn một số rất ít sống sót để trở về cùng CHÚA. Thượng Đế đã tuyên bố rằng Ngài sẽ hoàn toàn tiêu diệt đất một cách công bằng. ²³ Chúa là Thượng Đế Toàn Năng chắc chắn sẽ tiêu diệt đất này, như Ngài đã tuyên bố.

²⁴ Đây là Thượng Đế Toàn Năng phán: “Hỡi dân ta đang sống trong Xi-ôn, đừng sợ người A-xy-ri, là kẻ lấy roi đánh các người, và giơ gậy lên nghịch người như Ai-cập đã làm. ²⁵ Ít lâu nữa cơn giận ta đối với người sẽ dứt, rồi ta sẽ quay cơn giận ta hủy diệt chúng.”

²⁶ Rồi CHÚA Toàn Năng sẽ lấy roi đánh A-xy-ri như Ngài đã đánh Mi-đi-an ở tảng đá Ô-rép‡.

† **10:21:** Thượng Đế Toàn Năng Xem Ê-sai 9:6. ‡ **10:26:** Mi-đi-an ở tảng đá Ô-rép Xem Quan 7:25.

Ngài sẽ giơ gậy lên trên biển[§] như Ngài đã làm ở Ai-cập.

²⁷ Rồi những khốn khổ A-xy-ri đặt trên người sẽ không còn, và gánh nặng chúng bắt người mang sẽ được lấy đi.

A-xy-ri tấn công Ít-ra-en

²⁸ * Đ đạo quân A-xy-ri sẽ vào gần Ai-át. Lính của nó sẽ bước qua Mi-rôn. Chúng sẽ chứa lương thực ở Mích-ma. ²⁹ Đ đạo quân đó sẽ vượt qua đèo. Các binh sĩ sẽ ngủ đêm ở Ghê-ba. Dân Ra-ma sẽ hoảng sợ, còn dân Ghi-bê-a của Sau-lơ[†] sẽ bỏ chạy.

³⁰ Hỡi Bát-Ga-lim[‡], hãy kêu lên! Hỡi Lai-sa, hãy nghe đây! Tội nghiệp cho A-na-tốt! ³¹ Dân ở Mát-mê-na đã bỏ chạy; còn dân ở Ghê-bim[§] đang lẩn tránh. ³² Hôm nay đạo quân sẽ dừng chân tại Nóp. Chúng sẽ giơ quả đấm nghịch cùng Núi Xi-ôn, nơi chân đồi Giê-ru-sa-lem.

³³ Hãy coi chừng! Vì CHÚA Toàn Năng sẽ dùng quyền lực lớn lao đốn ngã chúng như cây cổ

§ **10:26:** Ngài sẽ giơ gậy lên trên biển Xem Xuất 14:1-15:21.

* **10:28:** Đ đạo quân ... Giê-ru-sa-lem Ê-sai dùng các tên có hai ba nghĩa để mô tả những phương cách mà đạo quân A-xy-ri dùng để đánh Giu-đa. † **10:29:** Ghê-ba, Ra-ma ... Ghi-bê-a của Sau-lơ Đây là tên các thị trấn nằm về phía Bắc thành Giê-ru-sa-lem.

‡ **10:30:** Bát-Ga-lim Ga-lim là một thành phía Nam thành Giê-ru-sa-lem. Tên thành này nghĩa là “con gái của các lượn sóng,” và có thể ám chỉ các con chim hót lớn tiếng nơi bờ biển hay bờ sông. § **10:31:** Ghê-bim Một thị trấn không rõ ở đâu.

Trong tiếng Hê-bơ-rơ thì từ này có nghĩa là “cái hố” hay “cái bồn,” tức là một cái lỗ lớn dưới đất để chứa nước.

thụ. Những kẻ cao sang sẽ bị hạ xuống; những kẻ chức vị sẽ té xuống đất. ³⁴ Ngài sẽ đốn ngã chúng như lưỡi rìu chặt ngã đám rừng. Còn các cây hương nam của Li-băng sẽ ngã dưới quyền lực của Đấng Toàn Năng.

11

Vua Hòa bình đang đến

¹ Một nhánh* sẽ mọc ra từ gốc; một vị vua sẽ xuất thân từ gia đình Giê-xê†. ² Thần linh CHÚA sẽ ngự trên người. Thần linh đó sẽ ban cho người sự khôn ngoan, hiểu biết, tài hướng dẫn, và quyền năng. Thần linh đó sẽ dạy vua biết kính sợ CHÚA. ³ Vua sẽ vui mừng vâng theo CHÚA.

Người sẽ không phán đoán theo mắt thấy, hay quyết định theo tai nghe. ⁴ Nhưng người sẽ phân xử thanh liêm cho kẻ nghèo; phán quyết của người sẽ rất công bằng cho người nghèo khổ trong xứ. Theo lệnh người kẻ ác sẽ bị trừng phạt, và theo lời người kẻ ác sẽ bị xử tử. ⁵ Sức mạnh của người là sự nhân từ và công chính, như thắt lưng quanh hông người.

⁶ Lúc đó muông sói sẽ sống an lành với chiên con, hùm beo sẽ nằm nghỉ chung với dê. Bò con, sư tử, và bò đực tơ sẽ ăn chung nhau, rồi một đứa trẻ thơ sẽ dắt chúng nó. ⁷ Bò cái và gấu sẽ ăn chung nhau vô sự. Các con nhỏ chúng nó

* **11:1:** nhánh Nghĩa là một vua mới sẽ xuất thân từ gia đình Đa-vít. † **11:1:** Giê-xê Cha của vua Đa-vít.

sẽ nằm nghỉ chung. Sự tử sẽ ăn cỏ khô như bò.
 8 Một em bé sẽ chơi kè hang rắn hổ mang‡, còn một đứa trẻ sẽ thò tay vào ổ rắn độc.

9 Chúng nó sẽ không làm hại hay tiêu diệt lẫn nhau trong khắp núi thánh ta, vì cả đất sẽ đầy sự hiểu biết CHÚA, như biển đầy tràn nước.

10 Lúc đó vua mới xuất thân từ gia đình Giê-xê sẽ đứng lên làm cờ xí cho mọi dân tộc. Các dân sẽ tập hợp quanh người, và nơi người ở sẽ đầy vinh hiển.

11 Lúc đó CHÚA sẽ lại tìm kiếm mang về những kẻ sống sót từ A-xy-ri, Bắc Ai-cập, Nam Ai-cập, Cút, Ê-lam, Ba-by-lôn, Ha-mát, và các hải đảo ngoài biển khơi. 12 Thượng Đế sẽ giương cờ làm dấu cho các dân tộc, Ngài sẽ tập hợp dân Ít-ra-en là những kẻ bị đày ra khỏi xứ mình. Ngài sẽ gom lại những dân bị tản lạc của Giu-đa từ khắp các nơi trên trái đất.

13 Lúc đó Ép-ra-im sẽ không còn ganh tức nữa, Giu-đa cũng sẽ không còn kẻ thù nào. Ép-ra-im không còn ty hiềm với Giu-đa, và Giu-đa cũng sẽ không còn ghét Ít-ra-en nữa. 14 Nhưng Ép-ra-im và Giu-đa sẽ tấn công Phi-li-tin về phía Tây. Hai bên cùng nhau chiếm của cải các dân phương Đông§. Họ sẽ chiến thắng Ê-đôm và Mô-áp, còn dân Am-môn* sẽ chịu phục tùng họ.

‡ 11:8: rắn hổ mang Một loại rắn rất độc. § 11:14: phương Đông Thường dùng để chỉ vùng quanh Ba-by-lôn. * 11:14: Ê-đôm, Mô-áp, Am-môn Ba quốc gia nằm về phía Đông xứ Ít-ra-en. Đó là ba quốc gia thù nghịch với Ít-ra-en trong nhiều năm.

15 CHÚA sẽ làm cho Hồng hải của Ai-cập khô cạn†, Ngài sẽ vẫy tay trên sông Ơ-phơ-rát và thổi cơn gió nóng khiến nó cạn nước. Ngài sẽ chia nó ra thành bảy con sông nhỏ để người ta có thể mang giày băng qua chúng được. 16 Cho nên dân sót lại của CHÚA còn sống sót sẽ có cách rời A-xy-ri, giống như lúc Ít-ra-en ra khỏi Ai-cập.

12

Bài hát ca ngợi Thượng Đế

1 Lúc ấy người sẽ nói:

“Lạy Chúa, tôi ca ngợi Ngài!

Trước đây Ngài đã nổi giận cùng tôi,
nhưng nay cơn giận Ngài không còn!

Ngài đã an ủi tôi.

2 Thượng Đế là Đấng đã cứu tôi;

Tôi sẽ tin cậy nơi Ngài, không sợ hãi gì.
CHÚA, CHÚA ban sức mạnh cho tôi và khiến tôi
hát xướng.

Ngài đã cứu tôi*.”

3 Người sẽ vui mừng nhận sự cứu rỗi mình
như khi người lấy nước từ giếng lên.

4 Lúc đó người sẽ nói,

“Hãy ca ngợi CHÚA và thờ lạy Ngài.

† 11:15: CHÚA sẽ ... khô cạn Hay “CHÚA sẽ làm cho lưỡi của biển Ai-cập khô cạn.” * 12:2: CHÚA, CHÚA ... cứu tôi Trong tiếng Hê-bơ-rơ là “Gia, Gia-vê là sức mạnh và là lời ca ngợi của tôi. Ngài trở nên sự cứu rỗi tôi.” Câu này trích trong bài ca thắng trận của Mô-se trong Xuất 15:2.

Hãy cho mọi người biết điều Ngài đã làm và sự cao cả của Ngài.

⁵ Hãy hát ca ngợi CHÚA vì Ngài đã làm những việc lớn lao.

Hãy cho cả thế giới biết việc Ngài làm.

⁶ Hỡi dân cư Xi-ôn, hãy vui hát lớn tiếng, vì Đấng Thánh của Ít-ra-en đã làm những việc lớn lao trước mặt các người.”

13

Sứ điệp của Thượng Đế cho Ba-by-lôn

¹ CHÚA trao sứ điệp* này về Ba-by-lôn cho Ê-sai, con trai A-mốt:

² Hãy giương cờ trên núi trọi†.

Hãy gọi chúng nó.

Hãy giơ tay ra dấu bảo chúng nó vào các cửa dành cho bậc quyền quý.

³ Chính ta đã chỉ huy những kẻ ta biệt riêng ra cho mình.

Ta đã gọi các chiến sĩ để chúng thi hành cơn giận ta.

Chúng hớn hở vui mừng làm theo ý muốn ta.

⁴ Hãy nghe tiếng ồn ào huyền não trên núi, tiếng của vô số người.

Hãy nghe tiếng ồn ào trong các nước,

* **13:1:** sứ điệp Hay “gánh nặng.” † **13:2:** núi trọi Đây có lẽ ám chỉ Ba-by-lôn.

tiếng của các dân tộc tập hợp lại.
 CHÚA Toàn Năng triệu tập quân lực Ngài để ra trận.

⁵ Đạo quân này đến từ xứ rất xa, từ ven chân trời.

Trong khi nóng giận CHÚA dùng
 đạo quân này làm vũ khí tiêu diệt cả nước.

⁶ Hãy khóc đi, vì ngày phán xử của CHÚA gần đến rồi; Đấng Toàn Năng đưa sự hủy diệt đến‡.

⁷ Dân chúng sẽ yếu sức vì hoảng sợ, và lòng can đảm họ cũng tiêu tan. ⁸ Ai nấy đều lo sợ. Sự đau khổ xâm chiếm họ; họ sẽ đau đớn như đàn bà đau đẻ. Ai nấy đều lo sợ nhìn nhau, mặt nào cũng đỏ bừng như lửa.

Phán quyết của Thượng Đế nghịch cùng Ba-by-lôn

⁹ Nay, ngày phán xử của CHÚA sắp đến ngày kinh khiếp, ngày thịnh nộ của Thượng Đế. CHÚA sẽ tiêu diệt đất và mọi kẻ có tội sống trong đó. ¹⁰ Các ngôi sao không chiếu sáng nữa; bầu trời sẽ trở nên tối tăm. Mặt trời trở nên đen tối khi mọc lên, mặt trăng cũng không chiếu sáng.

¹¹ CHÚA phán, “Ta sẽ trừng phạt thế gian vì tội ác nó và trừng phạt kẻ ác vì tội lỗi chúng. Ta sẽ trừ thói kiêu căng của những kẻ tự phụ, và ta sẽ diệt lòng tự kiêu của kẻ độc ác với người khác. ¹² Sẽ chỉ còn lại có vài người, họ sẽ hiếm

‡ 13:6: Đấng Toàn Năng ... đến Đây là một lối chơi chữ trong tiếng Hé-bơ-rơ. Cụm từ “những chiến lợi phẩm” đọc lên nghe như “Thượng Đế Toàn Năng.”

như vàng Ô-phia nguyên chất. ¹³ Ta sẽ làm cho trời rung, đất sẽ di chuyển ra khỏi chỗ nó, khi CHÚA Toàn Năng tỏ cơn thịnh nộ phùng phùng của Ngài.

¹⁴ Bây giờ dân chúng Ba-by-lôn sẽ chạy trốn như nai bị săn đuổi, như chiên không người chăn. Ai nấy chạy trở lại với dân mình; mỗi người chạy trở về đất mình. ¹⁵ Người nào bị bắt sẽ bị giết; ai bị bắt giữ sẽ chết vì gươm. ¹⁶ Các con thơ của họ sẽ bị đánh chết ngay trước mắt họ. Nhà cửa sẽ bị cướp bóc, vợ họ bị hãm hiếp.

¹⁷ Nay, ta sẽ khiến đạo quân Mê-đi tấn công Ba-by-lôn. Chúng không thềm bạc, cũng không màng đến vàng. ¹⁸ Các binh sĩ chúng sẽ dùng tên bắn các thanh niên; chúng không tội nghiệp con trẻ, cũng chẳng thương hại trẻ thơ. ¹⁹ Ba-by-lôn là nước xinh đẹp nhất trong các nước, dân Ba-by-lôn[§] cũng rất hãnh diện về điều đó. Nhưng Thượng Đế sẽ tiêu diệt nó như tiêu diệt Xô-đôm và Gô-mô-rơ.

²⁰ Sẽ không ai còn ở hay định cư tại đó nữa. Không người Á-rập nào dựng lều tại đó; cũng chẳng có kẻ chăn chiên nào mang bầy chiên mình đến đó. ²¹ Chỉ có thú hoang trong sa mạc ở đó, còn nhà cửa chúng sẽ là nơi trú của chó rừng. Chim cú sẽ làm tổ ở đó, dê rừng* sẽ nhảy tung tăng khắp nhà. ²² Chó sói sẽ tru giữa các vách thành kiên cố, chó rừng sẽ sủa giữa các tòa

§ 13:19: dân Ba-by-lôn Nguyên văn, “dân Canh-đê.” * 13:21: dê rừng Trong tiếng Hê-bơ-rơ thì từ ngữ này nghe như “có nhiều lông,” “con dê.”

nhà sang trọng. Ngày tận số của Ba-by-lôn gần đến, thời kỳ của nó gần xong rồi.”

14

Ít-ra-en sẽ hồi hương

¹ CHÚA sẽ tỏ lòng từ bi đối với dân cư Gia-cốp, và Ngài sẽ lại chọn lựa dân Ít-ra-en. Ngài sẽ định cư họ trong xứ mình. Những dân ngoại quốc* sẽ nhập chung với dân Ít-ra-en và trở thành gia đình Gia-cốp. ² Các dân tộc sẽ đưa Ít-ra-en về xứ mình. Bấy giờ đàn ông, đàn bà từ các dân khác sẽ làm nô lệ cho Ít-ra-en trong xứ của CHÚA. Trước kia dân Ít-ra-en làm nô lệ cho chúng, nhưng nay dân Ít-ra-en sẽ đánh bại các quốc gia đó và thống trị họ.

Vua Ba-by-lôn sẽ bị lật đổ

³ CHÚA sẽ cất sự nhọc nhằn khỏi Ít-ra-en và sẽ an ủi chúng. Chúng sẽ không còn làm cực như nô lệ nữa. ⁴ Trong ngày đó Ít-ra-en sẽ hát bài này về vua Ba-by-lôn:

Vua độc ác đã thống trị chúng ta không còn nữa;
sự khống chế hung bạo của vua đã chấm dứt!

⁵ CHÚA đã bẻ cây trượng vàng của các kẻ cai trị độc ác,

* **14:1:** ngoại quốc Những người không phải dân Ít-ra-en. Thường đây là những người sống trong xứ nhưng chưa phải là công dân. Trong câu này, những người ngoại quốc là những người không phải Ít-ra-en nhưng quyết định đi theo Thượng Đế.

- và đoạt lấy quyền lực của họ.
- ⁶ Trong cơn giận vua Ba-by-lôn đánh dân chúng nhiều lần.
Vua đó thống trị các dân bằng thịnh nộ và luôn hành hạ họ.
- ⁷ Nhưng nay cả thế gian an nghỉ và bình yên.
Bây giờ dân chúng cất tiếng hát.
- ⁸ Cho đến cây thông cũng vui mừng,
cây hương nam của Li-băng cũng hớn hở.
Chúng bảo, “Nhà vua đã đổ rồi,
không còn đứng lên được nữa.”
- ⁹ Âm phủ rất vui mừng đón tiếp khi người đến.
Nó đánh thức các linh hồn kẻ chết, tức các
lãnh tụ trên thế giới.
Nó khiến vua của các dân tộc đứng dậy khỏi gai
mà chào mừng người.
- ¹⁰ Các lãnh tụ đó sẽ chế giễu người rằng,
“Bây giờ người cũng yếu ớt như chúng ta.
Bây giờ người cũng chẳng khác gì chúng ta.”
- ¹¹ Sự kiêu căng người đã đi xuống âm phủ với
người,
Nhạc từ đàn cầm người cũng đi theo luôn.
Sâu bọ trải ra như cái giường bên dưới
người,
và dòm bọ phủ trên người như cái mền.
- ¹² Hỡi vua Ba-by-lôn, ngôi sao mai,
người đã từ trời rơi xuống,
đù người vốn chói sáng như mặt trời đang
mọc!
Trước kia các dân tộc trên đất cúi lạy trước
mặt người,
nhưng nay người đã bị lật đổ.

- 13 Người tự nhủ, “Ta sẽ lên trời.
Ta sẽ đặt ngôi mình bằng với các ngôi sao
của Thượng Đế.
Ta sẽ ngồi ở Xa-phông[†],
trên đồi của núi thánh.
- 14 Ta sẽ cất mình lên trên các tầng mây.
Ta sẽ như Đấng Tối Cao.”
- 15 Nhưng người đã bị đem xuống âm phủ,
đến nơi sâu thẳm của mồ mả.
- 16 Những ai thấy người cũng sửng sờ.
Họ nhìn điều xảy ra cho người và nói,
“Đây có phải là kẻ đã gây sợ hãi lớn lao trên
đất,
làm lung lay các nước,
17 biến thế giới ra sa mạc,
tiêu diệt các thành phố,
bắt các tù binh trong chiến tranh và từ chối
thả họ trở về nhà không?”
- 18 Các vua trên đất đã được chôn cất trong vinh
dự,
mỗi người được chôn trong mồ mả mình.
- 19 Nhưng người bị ném khỏi mồ người,
như một xác chết sinh thối ghê tởm.
Người bị bao phủ bởi các cây chết vì chiến trận,
bởi các xác sẽ được chôn trong hầm đá.
Người như cây ma bị các lính khác dẫm lên.
- 20 Người sẽ không được chôn với các cây ma ấy,
vì người đã tàn phá xứ sở người và giết hại
dân chúng người.

[†] 14:13: Xa-phông Tiếng Hê-bơ-rơ nghĩa là “phương Bắc,” hay “kín giấu.”

Con cái của các kẻ gian ác sẽ không bao giờ được ai nhắc đến trở lại.

²¹ Hãy chuẩn bị giết con cái nó,
vì cha chúng nó có tội.

Chúng sẽ không bao giờ kiểm soát đất đai được nữa;
chúng sẽ không bao giờ xây cất các thành phố tràn đầy mặt đất.

²² CHÚA Toàn Năng phán như sau: “Ta sẽ đánh các dân đó; Ta sẽ tiêu hủy Ba-by-lôn và dân cư, con cái và dòng dõi nó,” CHÚA phán vậy.

²³ “Ta sẽ khiến Ba-by-lôn thành chỗ ở cho thú vật[‡] và cho đầm lầy. Ta sẽ lấy chổi hủy diệt quét Ba-by-lôn,” CHÚA Toàn Năng phán như vậy.

Thượng Đế sẽ trừng phạt A-xy-ri

²⁴ CHÚA Toàn Năng cam kết như sau: “Những điều sau đây sẽ xảy ra đúng y như ta dự định; chúng sẽ xảy ra y như ta đã sắp đặt. ²⁵ Ta sẽ tiêu diệt vua A-xy-ri trong xứ ta; Ta sẽ chà đạp nó trên núi ta. Nó đặt gánh nặng trên dân ta, nhưng gánh nặng đó sẽ được lấy đi. ²⁶ Đây là điều ta dự định làm cho cả đất. Đây là bàn tay ta đã giơ lên trên các dân tộc.”

²⁷ Khi CHÚA Toàn Năng hoạch định, thì không ai ngăn cản nổi. Khi CHÚA giơ tay lên trừng phạt người ta, thì không ai ngăn cản Ngài được.

[‡] **14:23:** thú vật Nguyên văn, “con nhím.”

Tuyên ngôn của Thượng Đế nghịch cùng Phi-li-tin

²⁸ Đây là sứ điệp^S được loan báo trong năm vua A-cha qua đời*:

²⁹ Xứ Phi-li-tin ơi, đừng vội mừng vì vua trước đây tấn công người đã chết. Người như con rắn sinh ra rắn độc khác. Vua mới sẽ như một con rắn nguy hiểm, lạnh lẽo cắn người. ³⁰ Ngay như những kẻ nghèo khó nhất của dân ta cũng sẽ ăn uống thỏa thích, và những người khốn cùng sẽ nằm nghỉ bình yên. Nhưng ta sẽ giết gia đình người bằng nạn đói kém, và những ai còn sót lại của người sẽ chết.

³¹ Dân cư gần cổng thành ơi, hãy kêu khóc đi!
Hỡi Phi-li-tin, hãy hoảng sợ
vì một đám bụi sẽ thổi đến từ phương bắc.

Đó là một đạo quân sẵn sàng chiến đấu[†] không ai chậm trễ.

³² Chúng ta sẽ bảo các sứ giả của nước ấy như thế nào?
Hãy nói rằng CHÚA đã khiến Giê-ru-sa-lem thêm mạnh
và những kẻ nghèo khó của Ngài sẽ đến đó để tìm sự an ninh.

^S **14:28:** sứ điệp Hay “gánh nặng.” Xem 15:1. * **14:28:** năm vua A-cha qua đời Khoảng 727 trước Công nguyên. † **14:31:** đạo quân sẵn sàng chiến đấu Hay “không có một người nào lười thối trong nhóm ấy.”

15

Tuyên ngôn cho Mô-áp

¹ Đây là tuyên ngôn cho Mô-áp:

Trong đêm mà thành A-rơ bị tiêu diệt thì Mô-áp cũng hoang tàn.

Trong đêm mà Kiệt bị tiêu diệt thì Mô-áp cũng hoang phế.

² Dân Đi-bôn* đi đến các nơi thờ phụng† để than khóc.

Dân Mô-áp than khóc cho các thành Nê-bô‡ và Mê-đê-ba§.

Mọi đầu và râu đều cạo nhẵn nhụi để tỏ nỗi sầu thảm của Mô-áp.

³ Trong phố chúng mặc vải xô để tỏ nỗi đau buồn.

Trên nóc nhà và nơi công viên, chúng kêu khóc thảm thiết.

⁴ Dân cư của các thành Hết-bôn và Ê-lê-a-lê kêu khóc.

Người có thể nghe tiếng khóc của chúng nó từ xa trong thành Gia-hát.

Ngay đến các chiến sĩ Mô-áp cũng sợ sệt; chúng run lên vì kinh sợ.

⁵ Lòng ta khóc than vì đau buồn cho Mô-áp.

* **15:2:** Đi-bôn Một thành phố trong xứ Mô-áp. Từ ngữ này trong tiếng Hê-bơ-rơ nghĩa là “đau buồn.” † **15:2:** nơi thờ phụng Hay “các đồi cao.” Xem “đồi cao” trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ. ‡ **15:2:** Nê-bô Một thành trong xứ Mô-áp đồng thời là tên của một thần giả. § **15:2:** Mê-đê-ba Một thành trong xứ Mô-áp, cũng có nghĩa là “sầu não.”

Dân cư nó chạy trốn đến Xoa để trú ẩn;
chúng chạy đến Éch-la Sê-li-si-gia.

Dân chúng chạy lên con đường
trên núi để đi đến Lu-hít, vừa đi vừa khóc.

Dân chúng đi trên đường đến Hô-rô-na-im,
than khóc về cảnh điêu tàn của mình.

⁶ Nhưng nước ở Nim-rim đã khô cạn.
Cỏ đều chết héo, cây cối đều chết;
không còn thứ gì xanh cả.

⁷ Cho nên dân chúng thu góp những gì còn vớt
vát được
rồi mang chúng sang Hồ Cây Liễu.

⁸ Người ta nghe tiếng khóc khắp nơi trong Mô-áp.

Tiếng khóc chúng nó ở tận thành Éch-la-im
cũng nghe thấy;

Tận thành Bê-e Ê-lim xa lắc cũng nghe tiếng
khóc.

⁹ Nước của thành Đì-môn* đầy máu,
và ta, CHÚA, sẽ mang thêm khốn khổ cho
Đì-môn.

Một số dân sống ở Mô-áp đã trốn thoát khỏi kẻ
thù,
nhưng ta sẽ sai sứ tử giết chúng nó.

* **15:9:** Đì-môn Rất có thể là thành Đì-bôn nói ở câu 2 trên đây.
Từ ngữ này trong tiếng Hê-bơ-rơ nghĩa là "máu."

16

¹ Hãy gọi triều cống cho lãnh tụ của xứ. Hãy gọi một con chiên con từ Sê-la qua sa mạc đến núi của Con gái Xi-ôn*.

² Các người đàn bà Mô-áp tìm cách băng qua sông Ạc-nôn

như chim con rơi ra khỏi tổ.

³ Họ bảo: “Hãy giúp chúng tôi.

Bảo chúng tôi phải làm sao.

Hãy bảo vệ chúng tôi khỏi tay kẻ thù

như bóng mát che chúng tôi khỏi ánh mặt trời buổi trưa.

Xin hãy giấu chúng tôi,

vì chúng tôi chạy tìm nơi an toàn!

Đừng trao chúng tôi vào tay kẻ thù.

⁴ Hãy để những ai trong chúng tôi

bị đuổi ra khỏi Mô-áp sống trong xứ người.

Xin giấu chúng tôi khỏi kẻ thù.”

Cảnh cướp bóc Mô-áp sẽ chấm dứt.

Kẻ thù sẽ bị đánh bại;

những kẻ hiếp đáp người khác sẽ biến mất khỏi xứ.

⁵ Rồi một vua mới trung thành sẽ đến;

vua trung thành này sẽ xuất thân từ nhà Đa-vít†.

Người sẽ phân xử công bằng và làm điều phải.

* **16:1:** Con gái Xi-ôn ám chỉ thành Giê-ru-sa-lem. Xem từ ngữ “Xi-ôn” trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ. † **16:5:** nhà Đa-vít Hoàng gia của Giu-đa. Thượng Đế hứa rằng lúc nào cũng sẽ có người trong dòng họ Đa-vít làm vua Giu-đa.

6 Chúng ta đã nghe rằng dân Mô-áp rất kiêu căng tự phụ.

Chúng rất hợm hĩnh và nóng giận, nhưng sự khoát lác của chúng không ra gì.

7 Vì thế dân Mô-áp sẽ khóc lóc; chúng nó sẽ buồn thảm.

Chúng sẽ than vãn về các bánh nho khô mà chúng đã ăn trong Kiệt Ha-rê-sét[‡].

8 Nhưng các ruộng của Hết-bôn và cây nho của Xíp-ma không thể ra trái; các kẻ cầm quyền ngoại quốc đã tiêu diệt các dây nho.

Kẻ thù đã tới Gia-xe, tràn đến sa mạc và ra đến tận biển[§].

9 Ta than khóc với dân Gia-xe về các dây nho Xíp-ma.

Ta than khóc với dân Hết-bôn và Ê-lê-a-lê. Sẽ không có tiếng reo vui, vì sẽ không còn mùa gặt hay trái cây chín nữa.

10 Sẽ không còn cảnh hớn hở vui mừng trong vườn cây ăn trái không còn bài ca và tiếng reo vui trong vườn nho.

Không ai làm rượu nơi bàn ép rượu nữa, vì ta đã làm tắt tiếng mừng rỡ.

[‡] **16:7:** Kiệt Ha-rê-sét Một thành trong xứ Mô-áp. Tên thành này nghĩa là “thành được chọn để bị tiêu diệt.” Có khi gọi là Kiệt Hê-re. [§] **16:8:** Kẻ thù ... tận biển Hay “Những trái nho đã khiến nhiều lãnh tụ ngoại quốc say sưa. Cây nho đã trải ra đến thành Gia-xe, rồi vào sa mạc và xuống đến tận biển.”

- 11 Lòng ta khóc cho Mô-áp như đờn cầm đánh bản ai ca;
Ta rất đau buồn cho Kiệt Ha-sê-rét.
- 12 Dân Mô-áp sẽ đi đến nơi thờ phụng để cầu khẩn.
Nhưng khi chúng đi đến đền thờ cầu nguyện cũng chẳng được nghe.

13 Trước đây CHÚA đã phán những lời này về Mô-áp. 14 Nhưng nay CHÚA phán, “Trong ba năm nữa, tức thời gian người làm thuê tính công, cả chúng nó và niềm kiêu căng chúng sẽ bị ghét bỏ. Chỉ sẽ còn sót lại một số rất ít người nhưng vô cùng yếu ớt.”

17

Tuyên ngôn của Thượng Đế nghịch cùng A-ram

1 Sau đây là sứ điệp* về Đa-mách†:

- “Thành Đa-mách sẽ bị tiêu hủy;
chỉ còn lại đồng hoang tàn.
- 2 Dân chúng sẽ bỏ các thành ở A-rô-e‡.
Các đàn súc vật sẽ đi thong dong
trong các thị trấn bỏ hoang đó,
không ai ngăn cản.
- 3 Các thành có vách kiên cố trong Ép-ra-im sẽ bị tiêu hủy.

* 17:1: sứ điệp Hay tuyên ngôn, có nghĩa là “gánh nặng.”

† 17:1: Đa-mách Một thành phố lớn trong xứ A-ram (nay là Xy-ri). ‡ 17:2: A-rô-e Một địa danh trong xứ A-ram (nay là Xy-ri).

Chính phủ Đa-mách sẽ không còn.
 Những kẻ còn sót lại trong A-ram
 sẽ giống như vinh hiển Ít-ra-en,”
 Chúa Toàn Năng phán vậy.

⁴ “Lúc đó của cải Ít-ra-en sẽ tiêu tan.
 Ít-ra-en sẽ giống như những kẻ ốm yếu vì
 bệnh hoạn.

⁵ Lúc đó sẽ như mùa gặt lúa trong thung lũng
 Rê-pha-im[§]. Các nhân công gặt lúa mì. Cắt các
 bông lúa và gom về.

⁶ Lúc đó cũng sẽ giống như mùa gặt ô liu, chỉ
 còn sót lại một vài trái. Chỉ có hai ba trái ô liu
 còn lại nơi các nhánh trên cùng. Chỉ còn bốn
 hoặc năm trái còn sót trên các nhánh,” CHÚA,
 là Thượng Đế của Ít-ra-en phán vậy.

⁷ Lúc đó người ta sẽ hướng về Thượng Đế,
 Đấng Tạo Hóa mình; mắt của họ sẽ nhìn Đấng
 Thánh của Ít-ra-en. ⁸ Họ sẽ không còn tin tưởng
 nơi những bàn thờ mình đã xây, cũng sẽ không
 tin điều tay mình làm ra, không tin cả đến tượng
 A-sê-ra và bàn thờ* của họ. ⁹ Trong ngày đó các
 thành kiên cố sẽ bỏ hoang. Chúng sẽ giống như
 các thành của dân Hê-vít và A-mô-rít† để lại khi
 dân Ít-ra-en đến chiếm xứ. Mọi vật đều sẽ bị
 tiêu hủy. ¹⁰ Các người đã quên Thượng Đế là

§ 17:5: thung lũng Rê-pha-im Một thung lũng nằm phía Tây
 Nam Giê-ru-sa-lem. * 17:8: bàn thờ Đây có thể là những
 bàn thờ xông hương hay là bàn thờ để cúng thần giả. † 17:9:
 thành của dân Hê-vít và A-mô-rít Hay “đồi núi và rừng rú.”

Đấng cứu các người; không nhớ Thượng Đế là nơi trú ẩn an toàn của mình.

Các người trồng dây nho tốt nhất và các cây nho lấy từ xứ xa. ¹¹ Người trồng dây nho hôm nay và mong nó mọc lên, hôm sau người ao ước nó trở bông. Nhưng đến mùa gặt mọi thứ đều chết; các cây sẽ bị bệnh mà chết.

¹² Hãy nghe tiếng vô số người!

Nghe như tiếng ồn ào của biển cả.

Hãy lắng nghe tiếng của các dân!

Nghe như tiếng của sóng vỗ ào ào.

¹³ Chúng gầm thét như sóng cồn,

nhưng khi Thượng Đế quở trách,
chúng sẽ bỏ chạy.

Như trấu trên đồi bị gió thổi bay,

hay những bụi cỏ dại bị giông bão thổi đi.

¹⁴ Ban đêm chúng sẽ hoảng sợ,

Trước rạng đông, sẽ không còn ai sót lại.

Kẻ thù sẽ đến trong xứ chúng ta

nhưng chẳng làm được gì.

18

*Tuyên ngôn của Thượng Đế
nghịch cùng Cút*

¹ Khốn cho xứ bên kia sông Cút,

xứ đầy tiếng vỗ cánh ào ào.

² Nó sai các sứ giả băng qua biển;

lướt trên nước trong các thuyền bằng lau sậy*.

Hãy đi nhanh lên, hỡi các sứ giả,
đến với một dân tộc người cao da mịn,
dân mà ai nấy đều kinh sợ.

Chúng là một dân hùng mạnh
đã đánh bại các dân tộc khác.
Đất chúng có các con sông phân nhánh.

³ Hỡi dân cư trên đất, hãy nhìn!
Mọi người sống trên thế giới, hãy trông!
Các người sẽ thấy một lá cờ giương trên núi.
Các người sẽ nghe tiếng kèn.

⁴ CHÚA phán cùng tôi, “Ta sẽ từ nơi ta ở[†] lặng lẽ quan sát, như hơi nắng nóng, như sương trong sức nóng mùa gặt. ⁵ Sẽ đến lúc, sau khi hoa đã nở và trước mùa gặt, khi nho mới sẽ nảy mầm và lớn lên thì kẻ thù sẽ dùng dao tĩa hết nhánh; cắt dây nho mang đi. ⁶ Các cây đó sẽ dành cho chim trên núi và muông thú. Chim muông sẽ dùng chúng để nuôi thân suốt mùa hạ, và muông thú sẽ ăn chúng trong mùa đông ấy.”

⁷ Lúc đó người ta sẽ mang của dâng cho Chúa Toàn Năng từ những dân tộc người cao da mịn, mà khắp nơi ai cũng sợ. Chúng là dân đã chiến thắng các quốc gia khác. Xứ chúng có sông phân

* **18:2:** thuyền bằng lau sậy Thuyền làm bằng những que sậy buộc với nhau. † **18:4:** từ nơi ta ở Từ nơi đã chuẩn bị cho ta. Có lẽ là đền thờ trong thành Giê-ru-sa-lem.

nhánh‡. Những của dâng ấy sẽ được mang đến Núi Xi-ôn, nơi ở của Chúa Toàn Năng.

19

Tuyên ngôn nghịch cùng Ai-cập

¹ Đây là tuyên ngôn* dành cho Ai-cập: Này, CHÚA đến như đám mây bay nhanh vào Ai-cập. Các thần tượng nó sẽ run sợ trước mặt Ngài, và Ai-cập sẽ không còn can đảm.

² CHÚA phán, “Ta sẽ khiến cho dân Ai-cập tự đánh lẫn nhau. Thân nhân đánh thân nhân; láng giềng đánh láng giềng; thành đánh thành; vương quốc đánh vương quốc†. ³ Người Ai-cập sẽ hoảng sợ, ta sẽ phá hỏng kế hoạch chúng. Chúng sẽ cầu hỏi thần tượng mình và các vong linh người đã chết, hỏi các đồng bóng và thầy bói.” ⁴ Chúa Toàn Năng phán, “Ta sẽ trao Ai-cập cho một ông chủ khắc nghiệt, một vua hùng mạnh sẽ cai trị chúng.”

⁵ Biển sẽ khô cạn, nước sẽ biến mất khỏi sông Nin. ⁶ Các kênh rạch sẽ hôi thúi‡; và các suối nước của Ai-cập sẽ khô cạn. Các cây mọc dưới nước sẽ thối; ⁷ các cây dọc theo bờ sông Nin sẽ

‡ **18:7:** Lúc đó ... phân nhánh Hay “Lúc đó những dân tộc cao lớn, da mịn mà khắp nơi ai cũng sợ, đó là dân tộc hùng mạnh đã chiến thắng các quốc gia khác có đất đai được các sông phân chia ra. Những dân ấy sẽ được mang đến làm của lễ cho CHÚA Toàn Năng.” * **19:1:** tuyên ngôn Hay “sứ điệp” hoặc “gánh nặng.” † **19:2:** vương quốc đánh vương quốc Hay “quốc gia đánh quốc gia.” Nghĩa là người Ai-cập sẽ đánh người Ai-cập. ‡ **19:6:** hôi thúi Trong tiếng Hê-bơ-rơ từ ngữ này đọc lên nghe như sông Nin.

chết. Ngay cả các cây mọc trong đồng bên bờ sông Nin sẽ khô héo, bị gió thổi đi, và biến mất.

⁸ Những người đánh cá cùng những kẻ bắt cá trong sông Nin, sẽ than khóc; những kẻ đánh cá trên sông Nin sẽ buồn rầu. ⁹ Những kẻ dùng cây đay dệt thành vải sẽ râu rĩ, và những thợ dệt vải trắng sẽ tuyệt vọng. ¹⁰ Những thợ dệt vải sẽ phá sản, và kẻ làm công kiếm tiền sẽ thẳm sâu.

¹¹ Các viên chức của thành phố Xoan[§] toàn là đồ ngu ngốc; những cố vấn khôn ngoan cho vua Ai-cập đưa ra ý kiến bậy bạ. Làm sao các người nói được cùng vua rằng, “Tôi là dòng dõi của những người khôn ngoan”? Làm sao người bảo rằng, “Tôi là dòng vua xưa kia”? ¹² Hỡi Ai-cập, kẻ khôn ngoan của người đâu? Bảo chúng cho người biết điều Chúa Toàn Năng đã định cho Ai-cập đi.

¹³ Các viên chức của Xoan đã bị gạt; các lãnh tụ của Mem-phít* tin chuyện nhảm. Cho nên các lãnh tụ Ai-cập hướng dẫn dân mình đi lầm lạc. ¹⁴ CHÚA đã khiến các lãnh tụ đó hoang mang. Chúng hướng dẫn dân Ai-cập đi lang thang không lối, như người say sờ soạng trong đồ mình mửa ra. ¹⁵ Ai-cập bó tay, dù sang hay hèn, lãnh tụ hay thường dân, không ai giúp nó được.

¹⁶ Trong ngày đó dân Ai-cập sẽ như đàn bà. Chúng sẽ khiếp sợ CHÚA Toàn Năng, vì Ngài sẽ

§ **19:11:** Xoan Một thành trong xứ Ai-cập. Xem câu 13.

* **19:13:** Mem-phít Hay “Nóp,” một thành lớn trong xứ Ai-cập.

giơ tay lên phạt chúng. ¹⁷ Đất Giu-đa sẽ làm cho Ai-cập hoảng sợ. Ai nghe đến tên Giu-đa cũng sẽ kinh khiếp, vì CHÚA Toàn Năng đã định nghịch cùng chúng. ¹⁸ Lúc đó năm thành trong Ai-cập sẽ nói tiếng Hê-bơ-rơ, ngôn ngữ của xứ Ca-nan. Họ sẽ cam kết trung thành cùng CHÚA Toàn Năng. Một trong các thành đó sẽ có tên là Thành Hủy Diệt†.

¹⁹ Lúc đó sẽ có một bàn thờ cho CHÚA giữa xứ Ai-cập và một đền kỷ niệm cho CHÚA ở biên giới Ai-cập. ²⁰ Đây là dấu hiệu và nhân chứng cho CHÚA Toàn Năng trong xứ Ai-cập. Khi dân chúng kêu xin CHÚA cứu giúp thì Ngài sai người đến cứu và bênh vực họ. Ngài sẽ giải cứu họ khỏi những kẻ ức hiếp họ.

²¹ CHÚA sẽ tỏ mình cho dân Ai-cập, họ sẽ biết Ngài là CHÚA. Họ sẽ thờ lạy Thượng Đế và dâng của lễ. Họ sẽ hứa nguyện‡ cùng CHÚA và giữ lời hứa đó. ²² CHÚA sẽ trừng phạt dân Ai-cập, nhưng Ngài sẽ chữa lành cho họ. Họ sẽ trở lại cùng Ngài, Ngài sẽ nghe lời cầu khẩn của họ và chữa lành họ.

²³ Lúc đó sẽ có một đường cái chạy từ Ai-cập đến A-xy-ri. Người A-xy-ri sẽ đi đến Ai-cập, và người Ai-cập sẽ đi đến A-xy-ri. Cả người Ai-cập lẫn A-xy-ri đều sẽ cùng thờ lạy Thượng

† **19:18:** Thành Hủy Diệt Đây là một lối chơi chữ trong danh từ “Thành Mặt Trời,” cũng gọi là thành On hay Hê-li-bô-lít.

‡ **19:21:** hứa nguyện Một lời cam kết đặc biệt cùng Thượng Đế. Xem Lê-vi 22:18-24.

Đế[§]. ²⁴ Lúc đó Ít-ra-en, A-xy-ri, và Ai-cập sẽ hiệp chung nhau. Họ sẽ trở thành nguồn phước cho cả thế giới. ²⁵ CHÚA Toàn Năng sẽ chúc phước cho họ rằng, “Hỡi Ai-cập, ngươi là dân ta. Hỡi A-xy-ri, ta đã dựng nên ngươi. Hỡi Ít-ra-en, ngươi là sản nghiệp ta. Tất cả các ngươi đều sẽ được phước!”

20

A-xy-ri sẽ chiến thắng Ai-cập và Cút

¹ Sạt-gôn*, vua A-xy-ri sai một viên chỉ huy đến tấn công Ách-đốt. Viên chỉ huy đó tấn công và chiếm được thành. ² Rồi CHÚA phán cùng Ê-sai, con trai A-mốt rằng, “Hãy cởi quần áo vải xô khỏi ngươi, cùng dép khỏi chân ngươi.” Vậy Ê-sai làm theo, ở trần đi chân đất.

³ CHÚA phán, “Ê-sai, tôi tớ ta ở trần đi chân đất trong ba năm để làm dấu hiệu nghịch lại Ai-cập và Cút. ⁴ Vua A-xy-ri sẽ mang các tù nhân đi khỏi Ai-cập và Cút. Mọi người từ già đến trẻ đều sẽ bị dẫn đi ở trần, chân không, phơi bày mông ra. Người Ai-cập sẽ cảm thấy nhục nhã. ⁵ Ai trông chờ Cút giúp đỡ sẽ hoảng sợ, còn ai sững sờ về sự huy hoàng của Ai-cập sẽ xấu hổ.

⁶ Dân cư sống gần biển sẽ bảo, ‘Hãy nhìn các nước đó. Chúng ta trông mong họ giúp đỡ chúng ta. Chúng ta chạy đến mong họ cứu chúng ta

§ 19:23: Cả người Ai-cập ... Thượng Đế Hay “Ai-cập sẽ phục vụ A-xy-ri.” * 20:1: Sạt-gôn Vua A-xy-ri, trị vì khoảng năm 721-705 trước Công nguyên.

khỏi tay vua A-xy-ri. Như thế làm sao chúng ta thoát được?’ ”

21

Tuyên ngôn nghịch cùng Ba-by-lôn

¹ Đây là tuyên ngôn* nghịch cùng xứ sa mạc gần biển†:

Thảm họa sẽ đến từ sa mạc như gió nam thổi đến.

Thảm họa tới từ một xứ kinh khủng.

² Ta đã nhìn thấy một hiện tượng đáng sợ.
Ta thấy những kẻ phản bội bị phản bội
và những kẻ phá hoại bị phá hoại.

Hỡi Ê-lam, hãy tấn công dân chúng!

Hỡi Mê-đi, hãy vây thành và tấn công nó!

Ta sẽ chấm dứt sự đau khổ do thành đó gây ra.

³ Ta đã thấy những việc kinh khủng,
và bây giờ đây ta đau đớn;

cái đau của ta như người đàn bà đau đẻ.

Điều ta nghe làm ta kinh sợ;

Điều ta thấy khiến ta run rẩy.

⁴ Ta lo âu và run sợ.

Buổi chiều êm đềm của ta
đã biến ra đêm kinh hoàng.

⁵ Chúng bày bàn ăn; chúng trải thảm;

* **21:1:** tuyên ngôn Hay “sứ điệp” hoặc “gánh nặng.” Xem thêm câu 11, 13. † **21:1:** xứ sa mạc gần biển Có lẽ là Ba-by-lôn.

chúng ăn uống.
 Hỡi các lãnh tụ, hãy đứng lên.
 Hãy chuẩn bị khiên để chiến đấu!

⁶ CHÚA phán cùng ta, “Hãy đi đặt lính canh cho thành, bảo nó báo cáo những gì trông thấy.
⁷ Nếu nó thấy quân xa, ngựa, lửa hay lạc đà, thì phải để ý đặc biệt.”[‡]

⁸ Nếu người lính canh[§] kêu lên,

“Chủ ơi, mỗi ngày tôi đứng trên vọng canh*
 trông chừng;
 mỗi đêm tôi trực gác.

⁹ Nay, tôi thấy một người cỡi quân xa do một đoàn ngựa kéo[†].”

Người đó kêu lên,

“Ba-by-lôn đã sụp đổ rồi! Nó sụp đổ rồi!

Các thần tượng nó nằm bể tan tành trên mặt đất.”

[‡] **21:7:** Nếu nó ... đặc biệt “Nếu nó thấy toán quân cỡi ngựa, đoàn lửa, hay đoàn lạc đà thì phải nghe ngóng cho thật kỹ.”

[§] **21:8:** người lính canh Hay “người tiên kiến.” Một danh từ xưa dùng để chỉ nhà tiên tri. Bản Hê-bơ-rơ tiêu chuẩn ở chỗ này dùng chữ “sư tử.” * **21:8:** vọng canh Hay “tháp canh.”

[†] **21:9:** một người cỡi quân xa ... ngựa kéo Hay “một đoàn lính cỡi ngựa.” Đây có thể là một đoàn ngựa kéo một quân xa hay các lính bắn cung cỡi ngựa trong đạo quân A-xy-ri. Họ thường đi từng đôi.

10 Dân ta bị chà nát như lúa trên sân đập lúa.
Hỡi dân ta, ta cho các ngươi biết điều ta nghe từ
Đấng Toàn Năng, từ Thượng Đế của Ít-ra-en.

*Tuyên ngôn của Thượng Đế
nghịch cùng Ê-đôm*

11 Đây là tuyên ngôn về Du-ma‡:

Có kẻ từ Ê-đôm§ gọi ta,
“Này người gác, đêm còn bao lâu nữa?
Này người gác, chừng nào thì hết đêm?”

12 Người gác trả lời,
“Buổi sáng đến, nhưng đêm cũng sẽ tới.
Nếu người muốn hỏi thì lát nữa hãy đến* mà
hỏi.”

*Tuyên ngôn của Thượng Đế nghịch cùng Á-
rập*

13 Đây là tuyên ngôn về Á-rập:

Một đoàn thương gia từ Ê-đăng
ngủ đêm gần trong một khu rừng ở Á-rập.

14 Chúng cấp nước cho lũ khách đang khát;
Dân cư Thê-ma cấp thức ăn cho họ.

15 Họ chạy trốn tránh lưỡi gươm,
khỏi các lưỡi gươm giết hại,

‡ 21:11: Du-ma Từ ngữ này trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là “im lặng.” Có thể ám chỉ Ê-đôm hay một thành phố trong xứ Á-rập. § 21:11: Ê-đôm Hay “Sê-ia,” tên một ngọn núi trong xứ Ê-đôm hay một thành phố trong xứ Á-rập. * 21:12: lát nữa hãy đến Đây cũng có nghĩa là “ăn năn.”

khỏi các cây cung nhắm bắn,
khỏi cuộc chiến tàn khốc.

¹⁶ CHÚA phán cùng tôi như sau: “Một năm nữa sự huy hoàng của xứ Kê-đa sẽ không còn. (Tức thời gian tính cho người làm thuê.) ¹⁷ Lúc đó chỉ còn rất ít lính cầm cung, trong đám lính Kê-đa sống sót.” CHÚA, Thượng Đế của Ít-ra-en phán vậy.

22

Tuyên ngôn cho Giê-ru-sa-lem

¹ Đây là tuyên ngôn* về Thung lũng Hiện thấy†:

Dân người làm sao vậy?

Tại sao người đứng trên mái nhà?

² Thành này phồn hoa,

đầy tiếng huyên náo và tiệc tùng say sưa.

Bây giờ dân người đã bị giết,

không phải bằng gươm,

cũng không phải do chiến trận.

³ Các lãnh tụ người cùng nhau chạy trốn,

nhưng đều bị bắt dù không tổn mũi tên nào‡.

Những người bị bắt

là những người chạy trốn trước khi quân thù tới.

* **22:1:** tuyên ngôn Hay “sứ điệp” hoặc “gánh nặng.” † **22:1:** Thung lũng Hiện thấy Có lẽ là một trong những thung lũng gần thành Giê-ru-sa-lem. Xem câu 5. ‡ **22:3:** bị bắt dù ... mũi tên nào Hay “nhưng các lính bắn cung bắt được chúng.”

4 Nên ta bảo, “Đừng nhìn ta.

Hãy để ta khóc to lên.

Đừng vội an ủi ta

về sự tàn phá của dân yêu dấu ta.”

5 CHÚA Toàn Năng đã chọn một ngày cho hỗn loạn. Người ta sẽ dẫm lên nhau trong Thung lũng Hiên Thấy. Vách thành sẽ bị phá sập, và người ta sẽ kêu la cùng núi non. 6 Các lính tráng từ Ê-lam sẽ gom các mũi tên lại cùng các quân xa và lính cỡi ngựa. Kiệt sẽ chuẩn bị khiên. 7 Các thung lũng xinh đẹp nhất của người sẽ tràn ngập quân xa. Các lính cỡi ngựa sẽ được lệnh canh gác các cổng thành. 8 Các vách thành bảo vệ Giu-đa[§] sẽ sụp đổ. Lúc đó dân cư Giê-ru-sa-lem sẽ trông cậy vào các vũ khí cất giữ ở Cung điện trong Rừng*.

9 Người thấy các vách thành Đa-vít có nhiều kẽ nứt cần được sửa chữa. Người trữ nước trong hồ dưới. 10 Người đếm nhà cửa trong Giê-ru-sa-lem, và phá sập chúng để lấy đá sửa chữa vách thành. 11 Người đào hồ nước giữa hai vách[†] để dành nước từ hồ cũ[‡], nhưng người không tin cậy vào Thượng Đế là Đấng làm các việc đó; người

§ 22:8: Các vách thành bảo vệ Giu-đa Đây có thể là vách thành Giê-ru-sa-lem. Xem thêm Ê-sai 4:4. * 22:8: Cung điện trong Rừng Một phần của cung điện Sô-lô-môn nơi ông cất giữ vũ khí và của cải.

† 22:11: hồ nước giữa hai vách Đây có thể là Hồ Trên (hồ Xi-lôm). ‡ 22:11: hồ cũ Hay Hồ Dưới Một hồ nước nằm ở cuối thành Đa-vít, ngay bên dưới Hồ Trên (hồ Xi-lôm). Có thể là hồ ở suối Ghi-hôn nằm trên sườn đồi phía Đông của thành phố.

không kính sợ Đấng đã trừ liệu các việc ấy từ xưa.

¹² CHÚA Toàn Năng bảo dân chúng khóc than buồn thảm, cạo đầu và mặc bao gai. ¹³ Nhưng xem kìa, dân chúng lại vui mừng và mở tiệc tùng say sưa.

Chúng giết bò và chiên; ăn nhậu say sưa
và bảo nhau,
“Chúng ta hãy ăn uống no say,
vì ngày mai chúng ta sẽ chết.”

¹⁴ CHÚA Toàn Năng phán cùng tôi rằng: “Dân chúng sẽ chết trước khi tội này được tha.” CHÚA là Thượng Đế Toàn Năng phán như vậy.

Tuyên ngôn cho Sép-na

¹⁵ CHÚA Toàn Năng phán: “Hãy đi đến Sép-na, quản lý cung điện. ¹⁶ Bảo nó rằng, ‘Người làm gì ở đây? Đâu có thân nhân nào của người được chôn cất ở đây? Tại sao người chuẩn bị mả cho mình nơi cao thế này? Tại sao người đục huyệt mả trong đá?’

¹⁷ Này, người mạnh sức! CHÚA sẽ quăng người đi. Ngài sẽ tóm bắt người ¹⁸ và cuốn người thành một quả banh rồi ném người vào một xứ khác.

Người sẽ chết ở đó, nhưng các quân xa của người sẽ còn lại. Người sẽ là một điều sỉ nhục cho nhà chủ người. ¹⁹ Ta sẽ khiến người mất chức trọng, và sẽ ném người ra khỏi địa vị cao sang của người.’ ²⁰ Lúc đó ta sẽ gọi tôi tớ là Ê-li-a-kim, con trai Hinh-kia. ²¹ Ta sẽ cởi áo dài

người ra, mặc cho người và cho người dây nịt của người. Ta sẽ trao cho người chức trọng người đang giữ, người sẽ giống như cha của dân Giê-ru-sa-lem và gia đình Giu-đa[§].

²² Ta sẽ đeo chìa khóa nhà Đa-vít quanh cổ người. Nếu người mở, thì không ai đóng được; và nếu người đóng thì không ai mở được.

²³ Người sẽ như một ghế danh dự trong nhà cha mình. Ta sẽ làm cho người mạnh mẽ như một cái đinh máng đóng chặt vào vách. ²⁴ Những gì vinh dự và quan trọng trong gia đình người sẽ lệ thuộc vào người; từ người lớn đến trẻ nhỏ. Họ sẽ như chén bát và chai lọ máng trên người."

²⁵ CHÚA Toàn Năng phán, "Lúc đó cái đinh máng chặt sẽ suy yếu. Nó sẽ gãy và rớt ra, rồi những gì máng trên nó sẽ bị tiêu hủy." CHÚA phán vậy.

23

Tuyên ngôn cho Li-băng

¹ Đây là tuyên ngôn cho Tia:

Hỡi các tàu buôn Tạt-si*, hãy than khóc lên!

Vì các nhà cửa và bến tàu của Tia đã bị tiêu hủy rồi.

Tin tức đó truyền đến cho các tàu bè từ đảo Chíp.

§ **22:21:** dân Giê-ru-sa-lem và gia đình Giu-đa Hay "vua ngự trên ngôi tại Giê-ru-sa-lem, thuộc gia đình Giu-đa." * **23:1:** tàu buôn Tạt-si Đây có thể là một loại thương thuyền đặc biệt. Xem câu 14.

- 2 Hãy im lặng, hỡi các người là kẻ sống trên đảo Tia;
 hỡi các thương gia của Xi-đôn, hãy im lặng.
 Các thủy thủ đã khiến người giàu có.
- 3 Chúng ra khơi để mang thóc gạo về từ Ai-cập;
 các thủy thủ của Tia mang thóc gạo về từ
 thung lũng sông Nin,
 và bán cho các nước khác.
- 4 Hỡi Xi-đôn, hãy xấu hổ đi!
 Hỡi Đôn của Biển[†] hãy xấu hổ,
 vì biển lên tiếng rằng:
 “Khi ta sinh, ta chẳng thấy đau đẻ;
 Ta không nuôi dưỡng các thanh niên thiếu nữ
 người.”
- 5 Ai-cập sẽ nghe tin tức về Tia,
 tin đó sẽ làm cho Ai-cập đau buồn.
- 6 Các thuyền bè người nên trở về Tạt-si.
 Dân người sống gần biển hãy buồn rầu.
- 7 Hãy nhìn thành người trước kia vui vẻ bao
 nhiêu!
 Hãy nhìn thành xưa cổ của người!
 Dân cư thành đó đã đi định cư nơi xa[‡].
- 8 Ai đã dự định phá hủy thành Tia?
 Thành Tia đã mang giàu có đến cho các
 thành khác.
 Các thương gia nó được đối xử như bậc vương
 giả,
 và các con buôn nó được trọng vọng.

[†] 23:4: Đôn của Biển Một tên khác của thành Tia. [‡] 23:7: đi định cư nơi xa Hay “từ xa đến để định cư ở đây.”

9 Chính CHÚA Toàn Năng đã hoạch định điều này.

Ngài hạ những dân tự phụ này xuống;
và làm sỉ nhục những kẻ trước kia được
trọng vọng.

10 Hãy đi qua đất người, hỡi dân Tạt-si,
như sông Nin chảy qua Ai-cập.

Bây giờ không còn bến đậu nào cho người nữa!

11 CHÚA đã giơ tay ra trên biển
khiến các nước rung động.

Ngài ra lệnh cho các thành có vách kiên cố
của Ca-na-an bị tiêu diệt.

12 Ngài phán, “Xi-đôn[§] ơi,
người sẽ không còn hơn hờ nữa,
vì người đã bị tiêu diệt.

Dù cho người băng qua biển đến Chíp*,
cũng chẳng tìm được nơi an nghỉ đâu.”

13 Hãy nhìn đất dân Ba-by-lôn kia;
bây giờ đâu còn là nước nữa.

A-xy-ri đã biến nó ra nơi ở của muông thú.

A-xy-ri xây tháp để tấn công nó;
các lính tráng nó lấy tất cả các cửa báu từ
các thành nó,
và biến chúng ra điêu tàn.

14 Hỡi các tàu buôn, hãy rầu rĩ đi,
vì thành vững chãi của các người đã bị tiêu
diệt rồi.

§ 23:12: Xi-đôn Nguyên văn, “Con gái Xi-đôn.” * 23:12: Chíp Nguyên văn, “Kít-tim.” Đây cũng có thể nghĩa là đảo “Cơ-rết.”

¹⁵ Lúc đó người ta sẽ quên bằng Tia trong bảy mươi năm, tức bằng một đời vua. Sau bảy mươi năm, Tia sẽ như cô gái điếm trong bài ca này:

¹⁶ “Hỡi cô gái điếm bị lãng quên kia ơi!
 Hãy lấy đèn cầm của chị mình và đi dạo qua thành.
 Hãy gảy đèn cho hay.
 Hãy hát nghêu ngao ca bài của mình.
 Thì sẽ được người đời nhớ đến.”

¹⁷ Sau bảy mươi năm, CHÚA sẽ xét lại trường hợp của Tia và định đoạt số phận nó. Việc kinh doanh của nó sẽ lại tái tục. Nó sẽ như gái điếm cho các dân trên đất. ¹⁸ Những doanh lợi của nó sẽ để dành cho CHÚA. Tia sẽ không cất giữ tiền mình kiếm được nhưng sẽ ban nó cho những ai phục vụ CHÚA để họ dư ăn dư mặc.

24

Chúa sẽ trừng phạt thế gian

¹ Này! CHÚA sẽ tiêu diệt xứ này* khiến nó hoang vu;

Ngài sẽ tiêu hủy mặt đất và phân tán dân cư nó.

² Lúc đó ai nấy đều đồng chung số phận:
 thường dân cũng như thầy tế lễ,
 nô lệ đàn ông cũng như chủ nhân,
 nữ nô lệ cũng như nữ chủ nhân,
 kẻ bán cũng như người mua,

* **24:1:** xứ này Hay “đất.”

người vay cũng như kẻ cho vay,
chủ nợ cũng như con nợ.

³ Đất sẽ hoàn toàn hoang vu.

Cửa cải sẽ bị cướp đi, vì CHÚA ra lệnh đó.

⁴ Đất sẽ khô cằn và tiêu điều;
thế giới sẽ héo mòn và biến mất;
các đại lãnh tụ trong đất này sẽ mòn mỏi.

⁵ Dân cư trên đất đã tàn hại nó,
vì chúng không đi theo lời giáo huấn của
Thượng Đế,

không vâng theo luật lệ Ngài,
không tôn trọng giao ước với Thượng Đế
là giao ước còn mãi mãi.

⁶ Cho nên sự nguyên rủa sẽ tiêu diệt đất,
Dân trên thế gian có tội, nên sẽ bị tiêu diệt;
chỉ còn lại một số ít.

⁷ Rượu mới sẽ hư, và cây nho sẽ chết.
Những ai trước đây vui vẻ sẽ buồn rầu.

⁸ Sẽ không còn tiếng trống cơm tưng bừng,
Tiếng tiệc liên hoan sẽ ngưng.
Tiếng đàn cầm náo nức sẽ dứt.

⁹ Dân chúng không còn ca hát đang khi uống
rượu.

Bia sẽ hóa đắng cho kẻ nào uống nó.

¹⁰ Thành điêu tàn sẽ bị hoang vu,
Mọi nhà sẽ đóng cửa kín mít không cho ai
vào.

¹¹ Người đi ngoài phố sẽ xin rượu,
nhưng niềm vui sẽ biến nên sầu thảm;
vì tất cả thú vui trên đời đã vỡ cánh bay đi.

¹² Thành sẽ hoá ra điêu tàn,
các cổng thành đều bể nát vụn.

- 13 Đó là điều sẽ xảy ra trên khắp đất cho tất cả mọi nước.
Đất sẽ như cây ô liu sau mùa gặt hái,
chỉ còn một vài trái nho sót trên cành sau mùa hái nho.
- 14 Dân chúng reo vui.
Từ phương tây, họ ca tụng sự cao cả của CHÚA.
- 15 Hỡi dân phương đông, hãy ca tụng CHÚA.
Hỡi dân trong các hải đảo,
hãy ca ngợi danh CHÚA,
Thượng Đế của Ít-ra-en.
- 16 Từ khắp nơi trên đất chúng ta nghe các bài ca tán dương Thượng Đế,
Đấng Công bình.
Nhưng tôi nói, “Tôi đang hấp hối,
tôi đang hấp hối! Khốn cho tôi!
Những kẻ phản bội đã hại dân chúng;
dùng lối lường gạt, chúng đã hại dân chúng.”
- 17 Dân cư trên đất sẽ gặp kinh hoàng,
vấp phải hố, và bẫy.
- 18 Ai thoát được tiếng kinh hoàng sẽ rơi vào hố.
Ai trèo ra khỏi hố sẽ bị sập bẫy.
Mây sẽ đổ mưa xuống,
và nền trái đất sẽ rung chuyển mạnh.
- 19 Mặt đất sẽ bể ra; đất sẽ nứt nẻ;
đất sẽ rung chuyển mạnh.
- 20 Đất sẽ xiêu vẹo như người say;
nó sẽ rung chuyển như lều gặp bão.

Tội lỗi nó như gánh nặng trên lưng nó;
nó sẽ ngã không ngồi dậy được.

21 Lúc đó CHÚA sẽ trừng phạt các thế lực trên
trời
và các quan quyền dưới đất.

22 Chúng sẽ nhóm lại như những tù nhân bị ném
vào ngục tối;
chúng sẽ bị nhốt vào ngục[†].

Bị trừng phạt một thời gian lâu.

23 Mặt trăng sẽ ngượng ngùng,
mặt trời sẽ xấu hổ,
vì CHÚA Toàn Năng sẽ làm vua cai trị trên núi
Xi-ôn trong Giê-ru-sa-lem.
Các lãnh tụ Giê-ru-sa-lem sẽ nhìn thấy sự
oai nghi của Ngài.

25

Bài ca tụng Thượng Đế

1 Lạy CHÚA, Ngài là Thượng Đế tôi.

Tôi tôn trọng và ca tụng Ngài,
vì Ngài đã làm những việc diệu kỳ.

Ngài luôn luôn làm điều Ngài phán;
và thực hiện điều Ngài hoạch định từ xưa.

2 Ngài đã biến thành phổ ra đồng đá vụn và tiêu
hủy nó.

Đền đài của kẻ thù nay không còn nữa;
nó sẽ không được ai xây lại.

[†] 24:22: ngục tối; ... vào ngục Đây có thể nghĩa là "Sê-ôn," mồ
mả, hay nơi người chết ở.

³ Dân cư từ các nước hùng cường sẽ tôn kính Ngài;
thành phố của các dân hung bạo sẽ sợ hãi Ngài.

⁴ Ngài che chở kẻ nghèo;
Ngài bênh vực kẻ cô thế khi họ gặp nguy khốn.

Ngài như nơi trú ẩn lúc giông bão,
như mái che họ khỏi nắng nóng.

Kẻ ác tấn công như mưa bão đập vào tường,

⁵ như sức nóng trong sa mạc.

Nhưng Thượng Đế ơi,

Ngài ngăn chặn cuộc tấn công hung bạo của chúng nó.

Như mây làm mát ngày nóng nực thế nào,

Ngài cũng làm tắt tiếng ca

của những kẻ không có lòng từ bi như thế.

Bàn tiệc cho các đầy tớ Ngài

⁶ CHÚA Toàn Năng sẽ dọn một bữa tiệc trên núi này cho các dân. Một bữa tiệc đầy cao lương mỹ vị, cùng với thịt ngon và rượu hảo hạng.

⁷ Trên núi này Thượng Đế sẽ ném bỏ tấm màn che mọi dân, tấm màn phủ trên mọi dân tộc;

⁸ Ngài sẽ tiêu diệt sự chết cho đến đời đời*. CHÚA là Thượng Đế sẽ lau khô nước mắt trên mọi gương mặt. Ngài sẽ cất sự sỉ nhục khỏi dân Ngài trên đất. CHÚA đã phán.

⁹ Lúc đó mọi người sẽ bảo,

* **25:8:** Ngài sẽ ... đời đời Một vài bản Hi-lạp ghi “Nhưng sự chết sẽ bị sự đắc thắng nuốt mất.”

“Thượng Đế chúng tôi làm điều này!
 Chúng ta đã trông đợi Ngài,
 và Ngài đã đến giải cứu chúng ta.

Đây là CHÚA.

Chúng ta đã trông đợi Ngài,
 chúng ta sẽ vui mừng hơn hở khi Ngài cứu
 chúng ta.”

¹⁰ CHÚA sẽ bảo vệ núi này,
 nhưng Ngài sẽ giày đạp Mô-áp†, kẻ thù
 chúng ta
 như rơm rạ bị giày xéo trong đồng phân.

¹¹ Chúng sẽ dang tay ra trong đó như người đang
 bơi.
 Nhưng Thượng Đế sẽ hạ lòng kiêu căng của
 chúng xuống,
 và những gì khôn khéo chúng làm sẽ không
 còn ra gì.

¹² Thượng Đế sẽ phá sập các vách vững chắc của
 Mô-áp.
 Ngài sẽ ném chúng xuống đến bụi đất.

26

Bài ca ngợi Thượng Đế

¹ Lúc ấy người ta sẽ ca bài này trong Giu-đa:

Chúng ta có một thành kiên cố.
 Thượng Đế bảo vệ chúng ta

† 25:10: Mô-áp Hay “kẻ thù.” Từ ngữ này trong tiếng Hê-bơ-rơ nghe như “kẻ thù.”

- bằng vách và pháo đài vững chắc*.
- ² Hãy mở toang các cổng ra,
thì một dân tộc công chính sẽ vào,
đó là những người theo Thượng Đế.
- ³ CHÚA sẽ ban hòa bình chân chính
cho những kẻ nhờ cậy Ngài,
vì họ tin tưởng nơi Ngài.
- ⁴ Vậy nên hãy tin cậy CHÚA luôn luôn,
vì Ngài là Khối Đá đời đời của chúng ta.
- ⁵ Ngài sẽ tiêu diệt thành kiêu căng,
và trừng phạt dân cư trong đó.
Ngài sẽ hạ thành đó xuống đất,
ném nó trong cát bụi.
- ⁶ Rồi những kẻ bị nó làm hại
sẽ dẫm trên đồng đổ nát của nó;
những kẻ bị nó bóc lột đến nghèo khổ
sẽ đập nó dưới chân.
- ⁷ Con đường sự sống rất bằng phẳng
cho những ai sống công chính.
Lạy Chúa, xin Ngài hãy san bằng
con đường sự sống cho họ.
- ⁸ Nhưng CHÚA ôi, chúng tôi trông đợi
con đường công chính của Ngài.
Linh hồn chúng tôi muốn nhớ lại Ngài và
danh Ngài.

* **26:1:** Chúng ta ... vững chắc Hay “Chúng ta có một thành vững chắc là sự cứu rỗi của chúng ta. Thành ấy có vách và hàng rào bảo vệ chắc chắn.”

- 9 Ban đêm linh hồn tôi muốn ở cùng Ngài,
và thần linh tôi tìm kiếm Ngài.
Khi đường chân lý của Ngài đến trên đất,
dân trên thế gian sẽ học biết lối sống phải
lẽ.
- 10 Kẻ ác sẽ không chịu học làm điều nhân đức
dù Ngài tỏ lòng nhân từ đối với chúng.
Chúng sẽ tiếp tục làm điều ác,
dù cho đang sống trong một xứ tốt đẹp;
chúng không bao giờ thấy sự cao cả của CHÚA.
- 11 Lạy CHÚA, Ngài sẵn sàng trừng phạt chúng
nó,
nhưng chúng không thấy điều đó.
Xin hãy tỏ cho chúng thấy tình yêu lớn lao[†] Ngài
dành cho dân Ngài.
Thì những kẻ ác sẽ xấu hổ.
Xin hãy thiêu đốt chúng trong lửa
mà Ngài dành cho kẻ thù Ngài.
- 12 Lạy CHÚA, chúng tôi thành công
là vì điều Ngài làm,
xin ban sự hòa bình cho chúng tôi.
- 13 Lạy CHÚA là Thượng Đế chúng tôi,
trước kia chúng tôi đi theo các chúa khác,
nhưng nay chúng tôi chỉ theo một mình Ngài[‡].

[†] 26:11: tình yêu lớn lao Tiếng Hê-bơ-rơ dùng từ ngữ này để mô tả những tình cảm mạnh như yêu, ghét, giận, hăng hái, hay ganh tị. [‡] 26:13: trước kia chúng tôi ... một mình Ngài Đây là một lối chơi chữ. Có thể dịch, "Chúng tôi đã kết hôn với những người chồng khác." Một trong những từ ngữ trong câu này nghe như "Ba-anh," từ ngữ kia nghe như Thượng Đế.

- 14 Những chủ nhân ông đó nay đã chết;
 linh hồn họ sẽ không sống lại từ cõi chết.
 Ngài trừng phạt và tiêu diệt họ,
 và không còn ai nhớ đến chúng nữa.
- 15 Lạy CHÚA, Ngài đã gia tăng dân số của Ngài;
 Ngài tăng dân số họ
 và mang vinh dự cho chính mình.
 Ngài mở rộng biên giới họ[§].
- 16 Lạy CHÚA, dân chúng nhớ đến Ngài khi họ
 gặp gian nan;
 họ thãm nguyện cùng Ngài khi Ngài trừng
 phạt họ.
- 17 Lạy CHÚA, vì Ngài, chúng tôi như đàn bà đau
 đẻ;
 nàng kêu la vì đau đẻ.
- 18 Cũng vậy, chúng tôi bị đau đớn.
 Chúng tôi cũng sinh, nhưng sinh ra gió.
 Chúng tôi không mang sự cứu rỗi đến cho đất
 hay dựng nên người mới trên thế giới.
- 19 Dân cư Ngài đã chết, nhưng họ sẽ sống lại;
 thân xác họ sẽ sống lại từ trong cõi chết.
 Hỡi các người là kẻ đang nằm dưới đất,
 hãy thức dậy và hớn hở!
 Sương bao phủ người giống như sương của ngày
 mới;
 đất sẽ sinh ra kẻ chết.

Phán quyết: Thưởng và Phạt

- 20 Hỡi dân ta, hãy đi vào phòng đóng cửa lại.

§ 26:15: Ngài đã gia tăng ... biên giới họ Hay "Ngài đã thu nhóm lại dân tộc mà Ngài yêu, dân tộc mà Ngài đã đuổi đi ra các xứ xa xăm."

Hãy tạm ẩn trong phòng một thời gian,
cho đến khi cơn giận của Thượng Đế nguôi
đi.

²¹ CHÚA sẽ rời nơi ở Ngài*
để trừng phạt tội lỗi của dân cư trên thế
gian.

Đất sẽ phơi bày máu của những kẻ đã bị giết;
nó sẽ không che giấu người chết nữa.

27

¹ Lúc đó CHÚA sẽ trừng phạt Lê-vi-a-than*, con
rắn uốn éo,
Ngài sẽ trừng phạt Lê-vi-a-than, con rắn
nằm cuộn tròn,
bằng lưỡi gươm lớn, cứng rắn và mạnh mẽ
của Ngài.

Ngài sẽ giết con quái vật của biển†.

² Lúc đó người ta sẽ hát về vườn nho sai trái.

³ “Ta, CHÚA, sẽ chăm sóc vườn nho đó;
ta sẽ tưới nó đúng thì.

Sẽ không ai làm hại nó,
vì ta sẽ ngày đêm canh giữ nó.

⁴ Ta không tức giận.

* **26:21:** nơi ở Ngài Có thể là đền thờ ở Giê-ru-sa-lem. * **27:1:** Lê-vi-a-than Con Rồng hay con rắn khổng lồ. Vài câu truyện đời xưa nói rằng Con Rồng là kẻ thù của Thượng Đế. † **27:1:** con quái vật của biển Đây có thể là Ra-háp. Vài truyện đời xưa kể lại Ra-háp đánh nhau với Thượng Đế.

Nhưng nếu ai dựng hàng rào gai gốc[‡] cho ta,

Ta sẽ đến gây chiến và đốt rụi nó.

⁵ Nhưng nếu ai đến cùng ta để được an ninh và muốn làm hòa với ta, thì người đó hãy đến làm hòa với ta.”

⁶ Trong những ngày sắp đến, dân cư Gia-cốp như cây mọc rễ sâu; Ít-ra-en sẽ mọc như cây sắp trở hoa. Thế gian sẽ đầy dẫy con cái chúng.

Chúa sẽ đày Ít-ra-en đi xa

⁷ CHÚA không làm hại dân Ngài như đã làm hại kẻ thù của họ; dân Ngài không bị giết như những kẻ tìm cách giết họ.

⁸ Ngài sẽ giàn xếp tranh chấp của Ngài với Ít-ra-en bằng cách đày họ đi xa. Ngài sẽ đẩy họ đi như gió nóng sa mạc.

⁹ Đó là cách làm cho tội lỗi dân Gia-cốp được tha; đó là cách tội lỗi họ được xóa đi; Ít-ra-en sẽ nghiền đá của bàn thờ ra bụi, không còn hình tượng hay bàn thờ nào còn lại để thờ thần A-sê-ra.

¹⁰ Lúc đó thành vững chắc có vách kiên cố sẽ hoang vắng như sa mạc. Bò con sẽ ăn cỏ ở đó. Chúng sẽ nằm và nhơi lá từ các nhánh cây.

[‡] 27:4: hàng rào gai gốc Nguyên văn, “gai gốc.” Các nhà nông thường trồng hàng rào bằng gai gốc quanh vườn nho để ngăn chặn thú hoang. Xem Ê-sai 5:5.

- 11 Các nhánh cây sẽ khô và gãy,
 để đàn bà dùng làm củ chụm.
 Dân chúng không chịu hiểu,
 nên Thượng Đế sẽ không an ủi họ.
 Đấng Tạo hóa sẽ không tỏ lòng nhân từ cùng họ.
- 12 Lúc đó CHÚA sẽ gom dân Ngài lại[§] từng người một,
 từ sông Ơ-phơ-rát cho đến suối Ai-cập*.
 Ngài sẽ tách họ ra khỏi những dân khác, như
 lúa tách ra khỏi trấu.
- 13 Nhiều người trong dân ta
 hiện nay lạc mất trong A-xy-ri.
 Một số đã chạy trốn sang Ai-cập.
 Nhưng đến lúc đó sẽ có tiếng kèn lớn thổi lên,
 mọi người sẽ đến thờ phụng CHÚA
 trên núi thánh ở Giê-ru-sa-lem.

28

Lời cảnh cáo Xa-ma-ri

- 1 Khốn cho Xa-ma-ri,
 niềm kiêu hãnh của những kẻ say sưa trong Ít-
 ra-en!
 Mào triều bằng bông hoa xinh đẹp đó chỉ là
 một cây khô
 đặt trên đầu của những tên bợm rượu phì
 nộn.

§ 27:12: CHÚA sẽ gom dân Ngài lại Nguyên văn, “Ngài sẽ bắt đầu đập lúa ở nơi suối nước.” Trong tiếng Hê-bơ-rơ thì từ ngữ “suối nước” nghe như “hột lúa.” * 27:12: từ sông Ơ-phơ-rát cho đến suối Ai-cập Đây là ranh giới của xứ mà Thượng Đế hứa cấp cho dân Ít-ra-en.

- ² Ngày CHÚA đã có người mạnh dạn oai hùng.
Giống như luồng mưa đá và cơn gió mạnh,
như cơn nước lụt tràn đến bất chợt trên xứ,
Ngài sẽ xô Xa-ma-ri ngã xuống đất.
- ³ Thành ấy, tức niềm kiêu hãnh
của những bọn say sưa trong Ép-ra-im,
sẽ bị người ta giày đạp dưới chân.
- ⁴ Cái mào triều bằng bông hoa xinh đẹp đó chỉ
là một cây khô héo,
đặt trên đồi nhìn xuống một thung lũng phì
nhiều.
Thành đó giống như cây vả đầu mùa hạ.
Ai thấy cũng muốn hái trái ăn.

⁵ Lúc ấy CHÚA Toàn Năng sẽ như mào triều
xinh đẹp, như mào hoa tuyệt đẹp cho những
người còn sót lại trong dân Ngài. ⁶ Ngài sẽ ban sự
khôn ngoan cho các quan án xét xử và sức mạnh
cho những kẻ chiến đấu ở cửa thành. ⁷ Nhưng
nay những lãnh tụ đó đã say rượu; họ đi lạng
quạng vì uống quá nhiều rượu. Các thầy tế lễ và
nhà tiên tri say sưa vì rượu và uống quá nhiều
rượu mạnh. Họ đi lạng quạng vì uống rượu
quá nhiều. Các nhà tiên tri say rượu khi thấy
dị tượng; các quan án đi lạng quạng khi phán
quyết. ⁸ Bàn nào cũng đầy đồ mửa, không có
chỗ nào sạch.

Thượng Đế muốn giúp đỡ dân Ngài

⁹ CHÚA muốn dạy một bài học cho dân Ngài;
Ngài tìm cách cho họ hiểu lời giáo huấn Ngài.
Nhưng dân chúng như đứa bé quá lớn không thể

bú sữa mẹ, không còn bú vú mẹ nữa. ¹⁰ Chúng chế giễu nhà tiên tri của CHÚA và bảo:

“Một mệnh lệnh ở đây,
 một mệnh lệnh ở đó.
 Chỗ này một qui tắc,
 chỗ kia một qui tắc.
 Nơi này một bài học,
 nơi nọ một bài học.”

¹¹ Cho nên CHÚA sẽ dùng từ ngữ lạ và tiếng ngoại quốc mà nói cùng dân này. ¹² Thượng Đế bảo họ, “Đây là chỗ nghỉ ngơi; ai mệt mỏi hãy đến mà nghỉ. Đây là chỗ bình yên.” Nhưng chúng không thèm nghe. ¹³ Cho nên lời của CHÚA sẽ như thế này,

“Một mệnh lệnh ở đây,
 một mệnh lệnh ở đó.
 Chỗ này một qui tắc,
 chỗ kia một qui tắc.
 Nơi này một bài học,
 nơi nọ một bài học.”

Chúng sẽ vấp và ngã ngửa; chúng sẽ bị sập bẫy và bị bắt.

*Không ai thoát khỏi sự xét xử
 của Thượng Đế*

¹⁴ Nay những kẻ kiêu căng, hãy nghe lời CHÚA phán, hỡi những người ở Xi-ôn, kẻ cai trị dân này. ¹⁵ Các người nói, “Chúng tôi đã lập ước với

cái chết; chúng tôi đã kết ước với âm phủ. Khi sự trừng phạt ghé gớm đi qua, chúng tôi sẽ không tổn hại gì. Những sự đối trá của chúng tôi sẽ giữ chúng tôi bình yên, những mảnh khoé chúng tôi sẽ che giấu chúng tôi.”

¹⁶ Vì thế nên CHÚA, là Thượng Đế phán: “Ta sẽ đặt một tảng đá nền ở Xi-ôn, một tảng đá thử nghiệm. Mọi thứ sẽ được xây trên tảng đá quan trọng và quý báu này. Ai có niềm tin cậy nơi CHÚA sẽ không bị xấu hổ*.”

¹⁷ Ta sẽ dùng công lý làm thước đo, và nhân đức làm tiêu chuẩn. Những sự đối trá mà các người núp sau sẽ bị tiêu hủy như bị mưa đá. Chúng sẽ trôi đi như trong cơn lụt. ¹⁸ Giao ước các người với cái chết sẽ bị xóa bỏ; khế ước người với âm phủ sẽ vô dụng.

Khi sự trừng phạt khủng khiếp xảy đến, người sẽ bị nó đè bẹp. ¹⁹ Khi nào sự trừng phạt đến, nó sẽ mang người đi. Nó sẽ đến hết buổi sáng này đến buổi sáng khác; nó sẽ đánh gục người lúc ban ngày và ban đêm.

Ai hiểu được sự trừng phạt này sẽ kinh hoảng.” ²⁰ Các người sẽ như người ngủ trên một cái giường quá ngắn đắp một cái mền quá hẹp không đủ ấm.

²¹ CHÚA sẽ chiến đấu như Ngài đã làm ở núi Phê-ra-xim. Ngài sẽ nổi giận như lúc ở thung

* **28:16:** Ai có niềm tin cậy ... xấu hổ Câu này trích trong bản cổ Hi-lạp. Bản tiêu chuẩn Hê-bơ-rơ ghi “Ai tin cậy sẽ không hoảng sợ.”

lũng Ghi-bê-ôn[†]. Ngài sẽ hoàn tất công tác, một công tác kỳ lạ. Ngài sẽ làm xong công việc, một công việc khác thường. ²² Bây giờ các người không nên chế giễu những điều này nữa, nếu không sợi dây thừng quanh người sẽ siết chặt lại.

CHÚA là Thượng Đế Toàn Năng đã cho ta biết, cả thế gian sẽ bị tiêu diệt ra sao.

Chúa trừng phạt rất công bằng

²³ Hãy nghe kỹ điều ta bảo người; hãy nghe điều ta nói đây. ²⁴ Không phải lúc nào nông phu cũng cày bừa; không phải lúc nào cũng xới đất. ²⁵ Nông phu cào đất cho phẳng. Rồi trồng tiểu hòi và gieo đại hòi. Trồng lúa mì theo luống, lúa mạch trong nơi riêng biệt, và lúa mì khác để làm ranh giới quanh ruộng mình.

²⁶ Thượng Đế đã dạy người nông phu, chỉ cho người cách phải làm. ²⁷ Nông phu không dùng vò đập lúa để nghiền tiểu hòi; hay dùng xe có bánh để chà nát đại hòi. Người dùng que nhỏ để cạy hạt tiểu hòi, và que thường để cạy hạt đại hòi. ²⁸ Ngũ cốc được nghiền làm bánh. Người ta không phải nghiền chúng mãi vì sẽ bị hư. Nông phu dùng xe cán trên lúa, nhưng không cho ngựa[‡] dẫm lên. ²⁹ Bài học ấy cũng từ CHÚA Toàn Năng mà đến, Đấng ban những sự khuyên bảo diệu kỳ vì Ngài rất khôn ngoan.

[†] 28:21: Ngài sẽ nổi giận ... Ghi-bê-ôn Xem I Sử 14:8-17.

[‡] 28:28: ngựa Từ ngữ này cũng có nghĩa là "lính cỡi ngựa."

29

Lời cảnh cáo Giê-ru-sa-lem

¹ Hỡi A-ri-ên*, A-ri-ên, khốn cho ngươi, là thành nơi Đa-vít đóng quân.

Những lễ lộc ngươi kéo dài từ năm này qua năm khác.

² Ta sẽ tấn công A-ri-ên, thành đó sẽ đầy sâu nảo khóc lóc. Nó sẽ thành một bàn thờ cho ta.

³ Nay A-ri-ên, ta sẽ cho quân lính bao vây ngươi, Ta sẽ xây tháp vây ngươi và dùng hào lũy tấn công ngươi.

⁴ Ngươi sẽ bị kéo sập và phải đứng dưới đất mà nói;
Ta sẽ nghe tiếng ngươi vang lên từ dưới đất.
Nghe như tiếng ma;
tiếng ngươi nghe tựa như tiếng thì thầm từ đất.

⁵ Các kẻ thù ngươi vô số như bụi nhuyển; những dân độc ác giống như trấu bị thổi bay tứ tung. Mọi việc sẽ diễn ra nhanh chóng. ⁶ Đấng Toàn Năng sẽ đến trong sấm chớp, động đất, và tiếng vang rầm, trong giông bão, gió mạnh và lửa thiêu đốt. ⁷ Rồi các dân đã nghịch lại A-ri-ên sẽ trở nên như mộng mị; các quốc gia tấn công nó sẽ giống như thấy mộng mị ban đêm. ⁸ Chúng sẽ giống như người đói nằm chiêm bao

* **29:1:** A-ri-ên Tên bàn thờ của đền thờ tại Giê-ru-sa-lem. Từ ngữ này có nghĩa là "lò sưởi" nhưng khi đọc lên nghe như "Sự tử của Thượng Đế." Xem câu 7.

thấy mình ăn, mà khi thức dậy vẫn thấy đói. Như người khát nằm chiêm bao thấy mình uống, mà khi thức dậy thấy vẫn kiệt lực vì khát. Các dân đánh núi Xi-ôn cũng vậy.

⁹ Hãy kinh ngạc và sửng sốt.

Hãy bịt mắt để các người không thấy.

Hãy say sưa nhưng không phải vì rượu.

Loạng choạng nhưng không phải vì đồ uống say.

¹⁰ CHÚA đã khiến các người ngủ mê.

Ngài đã bịt mắt các người.

Các nhà tiên tri là con mắt của các người.

Ngài đã trùm đầu các người.

Các đấng tiên kiến là đầu của các người.

¹¹ Dị tượng này như lời của một quyển sách được xếp và niêm phong[†] lại. Người trao quyển sách đó cho ai biết đọc rồi bảo họ đọc. Nhưng kẻ đó sẽ bảo, “Tôi không đọc sách này được vì đã bị niêm phong.” ¹² Hoặc người trao quyển sách cho người không biết đọc rồi bảo họ đọc. Họ sẽ bảo, “Tôi đâu có biết đọc.”

¹³ Chúa phán: “Dân này bảo là rất yêu ta; chúng tỏ lòng tôn kính bằng miệng, nhưng lòng chúng nó rất xa ta. Sự tôn kính chúng phô bày chỉ là qui tắc con người đặt ra thôi. ¹⁴ Cho nên

[†] **29:11:** niêm phong Người ta dùng một miếng đất sét hay sáp để đặt trên một quyển sách xếp lại hay một văn kiện cho thấy không ai được phép mở ra. Chỉ có người có thẩm quyền mới được phép mở thôi.

ta sẽ tiếp tục làm cho dân này kinh ngạc bằng cách làm thêm nhiều phép lạ. Những kẻ khôn ngoan của chúng sẽ mất cái khôn của mình; người khôn ngoan của chúng sẽ không hiểu nổi.”

Cảnh cáo các dân tộc khác

¹⁵ Khốn cho những kẻ giấu đút ý định của mình khỏi mắt CHÚA cùng những kẻ hành động lén lút trong bóng tối mà nghĩ rằng không ai thấy hay biết.

¹⁶ Các người lầm rồi. Các người tưởng rằng đất sét cũng chẳng khác gì thợ gốm. Các người cho rằng đồ vật có thể bảo người làm ra mình rằng, “Người chẳng làm ra ta.” Chẳng khác nào cái bình bảo người nặn ra nó rằng, “Ông chẳng biết gì cả.”

Tương lai tươi sáng sẽ đến

¹⁷ Ít lâu nữa Li-băng sẽ trở thành ruộng nương phì nhiêu, và ruộng nương phì nhiêu sẽ giống như rừng rậm. ¹⁸ Lúc đó kẻ điếc sẽ nghe lời trong sách. Thay vì bóng tối mờ mịt, kẻ mù sẽ thấy được. ¹⁹ CHÚA sẽ làm cho người nghèo khó vui mừng; họ sẽ hớn hở trong Đấng Thánh của Ít-ra-en.

²⁰ Những kẻ không có lòng từ bi sẽ bị tiêu diệt; ai không kính sợ Thượng Đế sẽ biến mất. Kẻ thích làm điều ác sau đây sẽ không còn: ²¹ Đó là những kẻ làm chứng dối trước tòa, giảng bậy cho người khác nơi tòa án, những kẻ nói dối và cướp công lý khỏi người vô tội trước tòa.

²² Đây là điều CHÚA, Đấng đã giải thoát Áp-ra-ham nói cùng nhà Gia-cốp: “Bây giờ dân Gia-cốp sẽ không phải hổ nhục nữa, mặt chúng cũng sẽ không tái nhợt. ²³ Khi họ thấy tất cả con cái mình, con cái do tay ta tạo ra, chúng sẽ nói rằng danh ta được tôn thánh‡. Chúng sẽ đồng ý rằng Đấng Thánh của Gia-cốp rất thánh thiện, và chúng sẽ tôn kính Thượng Đế của Ít-ra-en. ²⁴ Những kẻ làm ác sẽ hiểu. Những ai hay phân nân sẽ chịu nghe dạy.”

30

Dân Ít-ra-ên nên nương cậy Chúa

¹ CHÚA phán, “Khốn cho con cái ương ngạnh. Chúng lập chương trình nhưng không thèm xin ta giúp đỡ. Chúng kết ước với các dân tộc khác, mà không hỏi ý Thần linh ta. Chúng chông chất thêm tội trên mình. ² Chúng đi xuống Ai-cập xin trợ lực mà không thèm cầu hỏi ta trước. Chúng hi vọng vua Ai-cập sẽ giải cứu mình; chúng muốn Ai-cập bảo vệ chúng.

³ Nhưng núp bóng Ai-cập chỉ đưa đến hổ nhục; trông chờ Ai-cập bảo vệ mình chỉ chuốc lấy thất vọng. ⁴ Các quan chức người đã đi đến Xoan, các sứ giả người đã đi đến Ha-ne*, ⁵ nhưng tất cả đều bị xấu hổ, vì Ai-cập chẳng giúp gì được. Chẳng giúp đỡ được và hoàn toàn vô dụng; chỉ đưa đến sỉ nhục và xấu hổ.”

‡ **29:23:** danh ta được tôn thánh Hay “ta sẽ nhận được vinh hiển.” * **30:4:** Xoan, Ha-ne Hai thành phố ở Ai-cập.

Sứ điệp của Thượng Đế cho Giu-đa

⁶ Đây là sứ điệp về các thú vật trong miền Nam Giu-đa[†]:

Miền Nam Giu-đa là một nơi nguy hiểm,
đầy sư tử đực và sư tử cái, cùng rắn mai
gầm[‡] và rắn độc[§].

Các sứ giả đi qua đó mang theo của cải mình trên
lưng lừa,

và chở của báu mình trên lưng lạc đà.

Chúng chở các của đó đến cho một dân chẳng
giúp gì mình được,

⁷ đến cho Ai-cập vô dụng chẳng giúp gì được.

Cho nên ta gọi xứ đó là Ra-háp, Con Ròng Vô
Dụng*.

⁸ Bây giờ hãy viết điều này trên một bảng hiệu
cho dân chúng, ghi nó trên một cuộn giấy, để
đến tương lai nó sẽ làm nhân chứng mãi mãi.

⁹ Dân này giống như trẻ con thích nói dối
và bất vâng phục; chúng không chịu nghe lời
dạy của Chúa. ¹⁰ Chúng bảo người tiên kiến,
“Thôi đừng thấy dị tượng[†] nữa!” và bảo các

[†] **30:6:** các thú vật trong miền Nam Giu-đa Hay “các sinh vật thuộc vùng Nê-ghep.” Câu này có thể ám chỉ Ai-cập. [‡] **30:6:** rắn mai gầm Hay “rắn cạp nông,” một loại rắn rất độc. **§ 30:6:** rắn độc Hay “rắn bay” hoặc “rắn lướt.” * **30:7:** Con Ròng Vô Dụng Hay “Ra-háp đang nằm nghỉ.” Đây muốn nói đến con quái vật dưới biển. Một vài truyện cổ nói đến Ra-háp chiến đấu với Thượng Đế. [†] **30:10:** dị tượng Hay “mộng寐.” Một loại chiêm bao mà Thượng Đế dùng liên lạc với các nhà tiên tri của Ngài.

nhà tiên tri, “Thôi đừng nói sự thật cho chúng tôi nữa! Hãy nói những gì khiến cho chúng tôi sáng khoái; Hãy nhìn ảo ảnh mà chúng tôi thích. ¹¹ Xin đừng cản lối đi của chúng tôi. Hãy tránh lối ra. Thôi đừng nói với chúng tôi về Thượng Đế, Đấng Thánh của Ít-ra-en nữa.”

Chỉ có Thượng Đế mới cứu giúp được thôi

¹² Cho nên đây là điều Đấng Thánh của Ít-ra-en phán:

“Các người không chịu nghe lời khuyên này mà cậy vào chuyện hung ác và dối gạt. ¹³ Các người đã phạm tội. Nên các người chẳng khác vách tường cao bị nứt sẽ đổ sập bất thần, vỡ ra thành nhiều mảnh. ¹⁴ Các người sẽ giống như lu bằng gỗ bể ra, tan tành thành nhiều mảnh. Những mảnh đó quá nhỏ không đủ để cào than ra khỏi lửa hay để múc nước giếng.”

¹⁵ CHÚA là Thượng Đế, Đấng Thánh của Ít-ra-en phán như sau: “Nếu người trở lại cùng ta, tin cậy ta, các người sẽ được cứu. Nếu các người bình tĩnh và tin cậy ta, các người sẽ vững mạnh.” Nhưng các người không muốn làm vậy. ¹⁶ Các người bảo, “Không, chúng tôi muốn có ngựa cỡi để trốn chạy.” Cho nên các người sẽ cỡi ngựa chạy trốn. Các người bảo, “Chúng tôi sẽ cỡi ngựa chạy nhanh.” Nên những kẻ rượt theo các người cũng nhanh. ¹⁷ Một kẻ thù đe dọa, một ngàn người trong các người bỏ chạy. Năm kẻ thù đe dọa, tất cả các người đều bỏ chạy. Các người sẽ giống như cột cờ đứng chơ vơ một

mình trên ngọn đồi, giống như lá cờ phất phới trên đồi.

¹⁸ CHÚA muốn tỏ lòng từ bi Ngài cho người. Ngài muốn đứng dậy an ủi người. CHÚA là Thượng Đế công bằng, ai trông đợi Ngài giúp đỡ sẽ hớn hở.

Chúa sẽ giúp đỡ dân Ngài

¹⁹ Các người là những kẻ đang sống trên núi Xi-ôn ở Giê-ru-sa-lem sẽ không than khóc nữa. CHÚA đã nghe tiếng khóc than của các người, Ngài sẽ an ủi các người. Khi nghe các người, Ngài sẽ cứu giúp các người.

²⁰ Chúa đã ban cho người sự sàu não và đau đớn như thể bánh và nước mà các người dùng hằng ngày. Ngài là thầy giáo người, Ngài sẽ không ẩn mặt mãi mãi khỏi người, nhưng chính mắt người sẽ thấy thầy mình. ²¹ Nếu người đi sai lạc quay qua bên phải hay bên trái thì nghe đằng sau có tiếng bảo, “Đây là đường chánh. Hãy đi theo.”

²² Người có những tượng chạm bọc bạc và vàng, nhưng người sẽ phá hủy chúng để dùng vào việc khác. Người sẽ ném chúng đi như giẻ rách dơ bẩn[‡] và bảo rằng, “Quăng nơi khác đi!”

²³ Lúc đó CHÚA sẽ sai mưa tươi hột giống người trồng dưới đất, và đất sẽ sinh ra thực phẩm cho người. Mùa gặt sẽ trủng lớn, người sẽ có dư dật thức ăn ngoài đồng cho gia súc mình.

[‡] **30:22:** Người sẽ ... giẻ rách dơ bẩn Hay “Người sẽ ném bỏ các thần ấy như áo quần dính máu kinh nguyệt.”

24 Bò và lừa của người dùng cày ruộng sẽ đủ thức ăn. Người sẽ phải dùng xẻng và bừa cào để trải thức ăn[§] ra cho chúng. 25 Mọi núi và đồi đều tràn đầy suối nước. Việc đó xảy ra sau khi nhiều người đã bị giết và các tháp bị kéo sập.

26 Lúc đó ánh trăng sẽ sáng như mặt trời, và ánh mặt trời sẽ sáng gấp bảy lần so với bây giờ, như ánh sáng của bảy ngày. Những điều này xảy ra khi CHÚA băng bó dân Ngài và chữa lành vết thương Ngài gây ra cho họ.

27 Này! CHÚA từ xa đến. Cơn giận Ngài như lửa và khói đen dày đặc. Miệng Ngài đầy thịnh nộ, lưỡi Ngài như lửa cháy. 28 Hơi thở Ngài như sông chảy cuộn cuộn, dâng lên đến cổ. Ngài sẽ phân xử các dân như đang sàng sảy bằng cái rây hủy diệt. Ngài sẽ đặt trong miệng họ một hàm khớp để dẫn họ đi lạc đường.

29 Các người sẽ hát một bài ca vui mừng như trong đêm các người bắt đầu cử hành lễ. Các người sẽ vui mừng như kẻ nghe thổi sáo đang khi đi lên núi của CHÚA, đến cùng Khối Đá của Ít-ra-en.

30 CHÚA sẽ khiến các dân nghe tiếng lớn của Ngài và thấy cánh tay mạnh mẽ của Ngài giáng xuống trong cơn thịnh nộ, như lửa thiêu đốt mọi vật, như cơn mưa bão và mưa đá. 31 A-xy-ri sẽ run sợ khi nghe tiếng CHÚA, vì Ngài sẽ lấy roi đánh A-xy-ri. 32 Khi CHÚA lấy roi trừng

§ 30:24: thức ăn Đây là một loại thực phẩm đã bị lên men cho súc vật ăn để cho thịt chúng mềm và ngon hơn.

phạt A-xy-ri, thì Ngài quất chúng theo điệu nhạc trống cơm và đờn cầm; Ngài sẽ chiến đấu nghịch chúng bằng những vũ khí mạnh.

³³ Từ lâu Tô-phết* đã chuẩn bị sẵn sàng; sẵn sàng để đón vua†. Củi lửa làm cho nó sâu và rộng thêm. Hơi thở của CHÚA sẽ đến như luồng lửa lưu hoàng làm nó bốc cháy.

31

Ít-ra-en nên trông cậy vào Thượng Đế

¹ Khốn cho những kẻ đi xuống Ai-cập nhờ cậy cứu giúp. Chúng nghĩ rằng ngựa sẽ cứu chúng, hoặc tin rằng nhiều quân xa và đông lính kỵ mã hùng mạnh là được giải cứu. Chúng không nhờ cậy Thượng Đế, Đấng Thánh của Ít-ra-en, hay xin CHÚA giúp mình. ² Ngài là Đấng khôn ngoan đang mang thảm họa đến cho chúng. Chúng không thể thay đổi mệnh lệnh Ngài đã ra. Ngài sẽ nghịch lại kẻ ác và đồng lõa của chúng.

³ Bọn Ai-cập cũng chỉ là người, không phải Trời. Ngựa của chúng cũng chỉ là thú vật, không phải thần linh. CHÚA sẽ giơ tay ra, thì kẻ giúp đỡ chúng sẽ ngã, và những người cầu cứu cũng té nhào. Tất cả chúng nó đều sẽ cùng bị tiêu diệt.

⁴ CHÚA phán cùng ta như sau: “Khi sư tử đực hoặc sư tử con giết con mồi, nó đứng trên con

* **30:33:** Tô-phết Hay “Ghê-hê-na, Thung lũng Hin-nôm.” Thung lũng đó là nơi người ta giết con cái mình để dâng cho Mô-léc, thần giả của họ. † **30:33:** vua Từ ngữ này đọc nghe lên như Mô-léc, thần giả của họ.

mồi đã chết và rỗng thật to. Dù các kẻ chặn chiên tụ lại để đánh đuổi nó, nó chẳng sợ tiếng họ hò hét, hay e ngại tiếng ồn ào của họ.

Cho nên CHÚA Toàn Năng sẽ ngự xuống, chiến đấu trên núi và đồi của Xi-ôn. ⁵ CHÚA Toàn Năng sẽ bảo vệ* Giê-ru-sa-lem, như chim bay trên tổ. Ngài sẽ bảo vệ và giải cứu thành; Ngài sẽ 'vượt qua' và giải cứu Giê-ru-sa-lem."

⁶ Hỡi các người là con cái Ít-ra-en, hãy trở lại cùng Thượng Đế là Đấng các người chống nghịch. ⁷ Đến lúc tất cả các người phải thôi thờ lạy thần tượng bằng vàng và bằng bạc mà các người làm ra và khiến mình phạm tội.

⁸ "A-xy-ri sẽ bị gươm đánh bại, nhưng không phải của con người; Nó sẽ bị tiêu diệt bằng giáo mác, nhưng không phải của con người. A-xy-ri sẽ trốn chạy khỏi gươm giáo của Thượng Đế, Còn các trai tráng của chúng sẽ bị bắt làm nô lệ. ⁹ Chúng sẽ hốt hoảng; nguồn bảo vệ của chúng sẽ bị tiêu diệt. Cặp chỉ huy của chúng sẽ kinh hoàng khi thấy lá cờ mặt trận của Thượng Đế,"

CHÚA, Đấng có lửa ở Xi-ôn và lò lửa hực† ở Giê-ru-sa-lem, phán vậy.

32

*Các lãnh tụ phải công bằng
và ngay thẳng*

* **31:5:** bảo vệ Nguyên văn, "đánh giặc thế cho." † **31:9:** lò lửa hực Hay "lò nung" nghĩa là bàn thờ nơi đến thờ.

¹ Vua sẽ cai trị một cách công chính, và các lãnh tụ sẽ quyết định hợp lý. ² Mỗi một lãnh tụ* như nơi tránh gió, như chỗ trú ẩn an toàn khỏi bão tố, như suối nước trong đất khô, và như bóng mát của khối đá lớn trong đất nóng. ³ Mắt của những kẻ thấy được sẽ mở ra, tai của những kẻ nghe được sẽ chú ý. ⁴ Ai đang nhẹ dạ sẽ hiểu biết. Ai hiện ú ớ sẽ nói rõ ràng và lưu loát. ⁵ Các người sẽ không cho kẻ ngu là vĩ nhân, hoặc tôn kính kẻ ác nữa.

⁶ Kẻ ngu† nói những lời ngu dại, trong lòng nó mạnh tâm chuyện ác. Kẻ ngu làm chuyện gian ác, nói phạm thượng nghịch cùng CHÚA. Kẻ ngu không cho người đói được miếng ăn hay cho người khát được miếng nước. ⁷ Kẻ ác dùng mưu ác. Nó âm mưu cướp đoạt hết của cải người nghèo. Dùng lời dối trá tiêu diệt kẻ nghèo, dù cho khi họ nằm phần phải.

⁸ Nhưng lãnh tụ tốt tính chuyện tốt lành, và những việc tốt đó giúp họ vững vàng.

Thời kỳ khó khăn sắp đến

⁹ Hỡi các đàn bà hiện không âu lo, hãy đứng lên nghe ta. Hỡi các đàn bà hiện đang yên ổn, hãy nghe ta nói. ¹⁰ Hỡi các đàn bà hiện đang an ninh, sau một năm các người sẽ lo sợ. Vì sẽ không còn nho để hái cũng không còn hoa quả mùa hè để gom lại.

* **32:2:** lãnh tụ Nguyên văn, “vua” hay “người.” † **32:6:** Kẻ ngu Đây ám chỉ những người không theo Thượng Đế và vâng theo những lời dạy khôn ngoan của Ngài.

¹¹ Hỡi các đàn bà hiện không âu lo, các người nên run sợ. Hỡi các đàn bà hiện đang an ninh nên run rẩy. Hãy cởi bỏ áo quần tốt đẹp các người và quấn vải xô quanh hông. ¹² Hãy đấm ngực buồn rầu vì đồng ruộng trước kia tốt tươi nay hoang dại.

Hãy kêu khóc vì dây nho trước kia sai trái nay không ra trái nữa. ¹³ Hãy kêu khóc cho xứ dân ta, là nơi chỉ có gai gốc và cỏ dại mọc. Hãy khóc cho thành trước kia an vui và cho tất cả mọi nhà trước đây hơn hở.

¹⁴ Cung vua sẽ bỏ hoang mãi mãi; dân chúng sẽ rời bỏ nơi phồn hoa đô hội. Các thành lũy và các tháp cao sẽ hoang vắng. Lừa rừng sẽ sống ở đó, và chiên sẽ đến đó ăn cỏ.

Tương lai sẽ khá hơn

¹⁵ Việc đó sẽ kéo dài cho đến khi Thượng Đế đổ Thần linh Ngài trên chúng ta. Lúc đó sa mạc sẽ trở thành đồng ruộng phì nhiêu và đồng ruộng phì nhiêu sẽ trở thành rừng rú. ¹⁶ Và dù cho ở trong sa mạc cũng có công lý, và lẽ công bằng cũng sẽ có nơi đồng ruộng phì nhiêu. ¹⁷ Sự công bình đó sẽ mang lại hoà bình và an ninh mãi mãi. ¹⁸ Dân ta sẽ sống trong các nơi an ninh, trong các nhà yên ổn và ở những nơi an bình thanh thoi.

¹⁹ Mưa đá sẽ tiêu hủy rừng rậm, thành phố sẽ hoàn toàn bị tiêu hủy. ²⁰ Nhưng các người sẽ hơn hở khi gieo giống gần các suối nước hoặc khi người thả trâu bò và lừa đi rông.

33

Lời cảnh cáo A-xy-ri và lời hứa cho dân Chúa

¹ Khốn cho các người là kẻ tiêu diệt người khác nhưng chính người chưa bị diệt. Khốn cho các người là kẻ phản bội, mà chưa bị ai chống nghịch. Khi người phản bội xong thì chính người sẽ bị phản bội. Khi người thôi chống nghịch người khác, thì họ sẽ chống nghịch người.

² Lạy CHÚA, xin hãy tỏ lòng nhân từ cùng chúng tôi.

Chúng tôi đã trông mong Ngài cứu giúp.

Mỗi sáng xin thêm sức cho chúng tôi.

Xin giải cứu khi chúng tôi gặp nguy biến.

³ Tiếng nói vang rền của Ngài khiến chúng sợ hãi bỏ chạy,
sự oai nghi Ngài khiến các dân bỏ trốn.

⁴ Các kẻ thù người như cào cào sẽ cướp những chiến lợi phẩm người đoạt trong chiến trận. Giống như đoàn cào cào bay ào tới, chúng sẽ cướp lấy của cải người.

⁵ CHÚA rất oai nghi, Ngài ở nơi rất cao. Ngài đổ tràn lễ công bằng và nền công lý trên Giê-ru-sa-lem.

⁶ Ngài sẽ là nơi an toàn cho người. Ngài đầy sự cứu rỗi, khôn ngoan, và thông sáng. Không gì quý cho bằng kính sợ CHÚA.

⁷ Xem kìa, các sứ giả* đang kêu khóc trong

* **33:7:** các sứ giả Bản Hê-bơ-rơ ở đây có thể mang nghĩa “thiên sứ.”

đường phố; những kẻ đang cố mang lại hoà bình đang kêu khóc thảm thiết. ⁸ Không có ai trên đường, không ai đi trên nẻo. Dân chúng đã phá giao ước họ lập. Chúng không chịu tin vào bằng cứ do nhân chứng[†] đưa ra. Không ai tôn trọng ai cả. ⁹ Đất đang mắc bệnh và chết dần; Li-băng bị xấu hổ và hấp hối. Bình nguyên Sa-rôn khô khan như sa mạc, các cây cối của Ba-san và Cạt-mên đang rụng lá.

¹⁰ CHÚA phán, “Bây giờ ta sẽ đứng dậy tỏ sự oai nghi ta. Bây giờ ta sẽ được tôn cao. ¹¹ Các người mang thai trấu và sinh ra rơm rạ. Thần linh trong các người là lửa đốt cháy các người. ¹² Chúng nó sẽ bị đốt cho đến khi xương chỉ còn chất vôi[‡] trắng; chúng cháy phừng nhanh như bụi gai khô.”

¹³ Các người là kẻ từ xứ xa, hãy nghe điều ta làm. Các người là kẻ gần ta, hãy biết đến quyền năng ta.

¹⁴ Các kẻ phạm tội ở Giê-ru-sa-lem đang lo sợ; những kẻ lìa xa Thượng Đế run sợ. Chúng bảo, “Ai trong chúng ta sống sót qua được đám lửa thiêu hủy? Ai có thể sống gần đám lửa cháy đòi đòi[§]?”

¹⁵ Người làm điều công chính nói ra điều công chính, người không chịu nhận tiền hối lộ, không chịu lãnh của đút lót để làm hại người khác,

[†] **33:8:** nhân chứng Nguyên văn, “các thành phố.” [‡] **33:12:** vôi Một loại bột trắng dùng để trộn hồ và xi măng. Bột này tạo ra khi xương, vỏ sò hay đá vôi được nung lên. [§] **33:14:** đám lửa cháy đòi đòi Đây ám chỉ Thượng Đế, ngọn lửa của Ít-ra-en.

không nghe những mưu mô giết người, không nghĩ đến điều ác. ¹⁶ Đó là người được an ổn. Người sẽ được che chở như đang ở trong một cái thành có vách cao kiên cố. Người sẽ luôn luôn đủ thức ăn, và không bao giờ thiếu nước uống.

¹⁷ Mắt người sẽ nhìn thấy vua cùng vẻ huy hoàng của Ngài. Người sẽ thấy đất chạy dài mênh mông. ¹⁸ Người sẽ suy nghĩ đến sự kinh hoàng thuở trước: “Viên chức đó đâu rồi? Kẻ thu thuế đâu? Còn quan chịu trách nhiệm tháp canh phòng vệ đâu?” ¹⁹ Người sẽ không còn thấy các dân hách dịch từ các quốc gia khác, nói thứ tiếng mà người không hiểu.

Thượng Đế sẽ bảo vệ Giê-ru-sa-lem

²⁰ Hãy nhìn Xi-ôn, thành của những lễ lộc ta. Hãy nhìn Giê-ru-sa-lem, nơi nghỉ ngơi yên tĩnh, như lều không bao giờ bị dời đi; như những cọc lều không bao giờ bị nhổ lên, và các dây thừng buộc nó sẽ không bao giờ đứt. ²¹ Đó là nơi ngự của CHÚA, Đấng Oai Nghi của chúng ta. Đó là đất có suối và sông lớn, nhưng không có thuyền bè bơi bằng mái chèo; cũng chẳng có tàu lớn nào chạy trên sông. ²² Vì CHÚA là quan án của chúng ta. Ngài làm ra luật lệ của chúng ta. Ngài là vua chúng ta. Ngài sẽ giải cứu chúng ta. ²³ Hỡi các thủy thủ từ các xứ xa hãy nghe: Dây thừng buộc thuyền các người lỏng lẻo. Cột buồm không vững chắc nữa. Buồm không giương ra. Cửa cải vô số của các người bị

phân ra, Đến nỗi kẻ què cũng được phần chia.
²⁴ Không ai sống trong Giê-ru-sa-lem nói rằng,
 “Tôi bị đau.” Vì mọi người sống ở đó đều được
 tha tội.

34

*Thượng Đế sẽ trừng phạt
 các kẻ thù Ngài*

¹ Hỡi các dân, hãy đến gần nghe.

Hỡi các dân hãy chú ý!

Đất và mọi người trên đất hãy lắng tai,
 thế gian và mọi vật trong đó cũng vậy.

² CHÚA nổi giận cùng các dân;

Ngài nổi thịnh nộ cùng quân đội của họ.

Ngài sẽ tiêu diệt và giết hết tất cả.

³ Thân chúng nó sẽ bị ném ra ngoài.

Mùi hôi thúi sẽ xông lên từ các xác chết,
 và huyết sẽ chảy ròng ròng xuống núi.

⁴ Mặt trời, mặt trăng, và các ngôi sao sẽ tiêu tan,
 và bầu trời sẽ cuốn lại như quyển sách*.

Các ngôi sao† sẽ rơi như lá úa rụng xuống
 từ dây nho hay trái vả khô rơi xuống khỏi
 cây vả.

⁵ Gươm của Chúa trên trời dính đầy máu.

Nó sẽ chặt qua Ê-đôm và sẽ tiêu diệt hết dân
 đó

* **34:4:** cuốn lại như quyển sách Tức là quyển sách thời xưa
 được cuộn lại khi người ta đọc xong. † **34:4:** ngôi sao Nguyên
 văn, “đạo quân trên trời.”

làm của lễ dâng lên cho CHÚA‡.

6 Gươm của Chúa sẽ vấy máu;
gươm đó sẽ dính đầy mỡ,
cùng máu của chiên con và dê,
với mỡ của các trái cật của dê đực§.

Vì CHÚA đã muốn rằng sẽ có sinh tế ở Bốt-ra*
và sẽ có giết chóc lớn ở Ê-đôm.

7 Trâu rừng sẽ bị giết,
cùng với các bò đực mạnh mẽ.
Cả xứ sẽ đầy máu chúng nó,
và đất sẽ ngập mỡ của chúng nó.

8 CHÚA đã chọn thì giờ báo thù.
Ngài đã chọn năm mà dân chúng phải trả
giá
về những điều ác chúng làm nghịch lại Xi-
ôn.

9 Các sông Ê-đôm sẽ giống như nhựa nóng.
Đất nó sẽ như lưu hoàng đang cháy.
Xứ nó sẽ như nhựa cháy.

10 Lửa sẽ cháy cả ngày lẫn đêm;
khói sẽ bốc lên từ Ê-đôm cho đến đồi đồi.
Thế hệ này sang thế hệ khác, đất sẽ hoang vu;
Chẳng còn ai qua lại xứ đó nữa.

11 Chim chóc và các thú nhỏ sẽ chiếm đất ấy,
chim cú và quạ sẽ sống ở đó.

‡ 34:5: tiêu diệt ... cho CHÚA Trong tiếng Hê-bơ-rơ câu này có nghĩa là dân chúng phải thuộc về Thượng Đế và nếu không được như thế thì họ phải chết. § 34:6: dê, ... dê đực Đây có thể ám chỉ dân chúng và các lãnh tụ Ê-đôm. * 34:6: Bốt-ra Một thành phố nằm về phía Nam xứ Ê-đôm.

Dân chúng sẽ gọi nơi ấy là “Sa mạc Hoang Vu.”†

12 Các kẻ quyền quý‡ sẽ chẳng còn ai mà cai trị;
các lãnh tụ sẽ không còn.

13 Gai gốc sẽ mọc choán hết các tháp canh,
và các bụi cỏ dại sẽ mọc trên các thành có
vách.

Nó sẽ trở thành nơi ở của chó sói
và chỗ trú ngụ của chim đà điểu.

14 Muông thú trong sa mạc
sẽ sống chung với chó rừng§,
và dê hoang* sẽ kêu nhau nơi đó.

Các loài thú sống ban đêm†
sẽ lấy nơi đó làm chỗ ở
và dùng đất đó làm chỗ nghỉ ngơi.

15 Rắn sống trên cây sẽ làm tổ
và đẻ trứng ở đó.

Khi trứng nở, rắn mẹ sẽ ấp con mình
dưới bóng của nó.

Kên kên sẽ tụ lại từng đoàn.

16 Hãy nhìn cuốn sách của Chúa
và đọc những lời viết bên trong:

† **34:11:** Sa mạc Hoang Vu Nguyên văn, “Chúng sẽ đo thành này bằng một thước dây gọi là “hoang vắng” và viên đá cột ở đầu thước là “trống trơn.” Đây là những từ ngữ mô tả trái đất trước khi Thượng Đế sáng tạo mọi vật. Xem Sáng 1:2. ‡ **34:12:** kẻ quyền quý Hay “người tự do.” Những công dân quan trọng trong một quốc gia. Thường thì họ thuộc vào các gia đình quý tộc, chưa hề làm nô lệ. § **34:14:** chó rừng Một loại chó hoang thường ăn thịt các con thú bị thú khác giết. * **34:14:** dê hoang Từ ngữ Hê-bơ-rơ ở đây có nghĩa là “dê,” “có nhiều lông.” † **34:14:** Các loài thú sống ban đêm Hay “Li-lít, quỷ sống về đêm.” Tiếng Hê-bơ-rơ nghe như “ban đêm.”

Sẽ không thiếu con nào;
 con nào cũng có đôi có cặp.
 Thượng Đế đã ra lệnh,
 cho nên Thần linh Ngài tập họp chúng lại.
 17 Thượng Đế đã chia đất cho chúng,
 Ngài đã ban cho mỗi con một phần.
 Để chúng chiếm hữu đất đó đời đời
 và sẽ cư ngụ ở đó,
 từ thế hệ này sang thế hệ khác.

35

Thượng Đế sẽ yên ủi dân Ngài

1 Sa mạc và đất khô sẽ vui mừng;
 đồng hoang sẽ hớn hở và trở hoa.
 2 Sa mạc sẽ đâm chồi nảy lộc.
 Nó sẽ mừng rỡ và reo vui hớn hở.
 Nó sẽ tươi đẹp như rừng Li-băng,
 xinh tươi như đồi Cạt-mên
 và bình nguyên Sa-rôn.
 Mọi người sẽ thấy vinh hiển CHÚA
 và sự huy hoàng của Thượng Đế chúng ta.
 3 Hãy làm cho các bàn tay yếu ớt trở nên mạnh mẽ
 và giúp các đầu gối run run trở nên vững chãi.
 4 Hãy nói cùng những kẻ đang sợ sệt rằng,
 “Hãy mạnh dạn. Đừng sợ hãi.
 Kìa, Thượng Đế người sẽ đến,
 Ngài sẽ trừng phạt các kẻ thù người.
 Ngài sẽ bắt chúng trả giá những điều ác chúng
 làm,
 nhưng Ngài sẽ giải cứu người.”

- 5 Kẻ mù sẽ thấy đường, kẻ điếc sẽ nghe được.
 6 Kẻ què sẽ nhảy nhót như nai,
 còn kẻ bị câm sẽ lớn tiếng reo mừng.
 Nước sẽ chảy trong sa mạc,
 và suối sẽ chảy nơi đất khô.
- 7 Người ta sẽ thấy ảo ảnh* giống như hồ nước,
 nhưng chính ra là hồ nước thật.
 Nơi chó rừng sống trước kia,
 nay cỏ và cây sống dưới nước sẽ mọc lên.
- 8 Nơi đó sẽ có lối đi;
 đường cái đó sẽ được gọi là
 “Con Đường dẫn đến Thánh thiện.”
 Những kẻ ngu dại† sẽ không được đi trên đó;
 đường ấy chỉ dành cho kẻ thuộc về Thượng
 Đế.
 Không một lũ khách nào, kể cả kẻ ngu dại,
 sẽ bị lạc trên đường ấy được.
- 9 Sẽ không còn sư tử sống ở đó,
 hay ác thú qua lại đường ấy.
 Sẽ không ai thấy chúng nó nữa.
 Đường đó sẽ chỉ dành cho những kẻ được
 Thượng Đế cứu chuộc;
- 10 những ai được CHÚA giải phóng sẽ trở về đó.
 Họ sẽ vui mừng đi vào Xi-ôn,
 và niềm vui của họ sẽ còn mãi mãi.
 Họ sẽ vô cùng vui mừng hơn hở,

* 35:7: ảo ảnh Hơi nóng nơi sa mạc bốc lên phản chiếu vào các lớp không khí khiến người ta thấy như có nước lấp lánh nhưng không phải là nước thật. † 35:8: kẻ ngu dại Đây ám chỉ những người không theo Thượng Đế hay lời dạy khôn ngoan của Ngài.

còn cảnh đau buồn khổ sở chỉ là chuyện xa xưa.

36

Quân A-xy-ri xâm chiếm Giu-đa

¹ Trong năm thứ mười bốn đời vua Ê-xê-chia thì San-chê-ríp, vua A-xy-ri tấn công và chiếm lấy tất cả các thành kiên cố của Giu-đa. ² Vua A-xy-ri phái viên tư lệnh tác chiến cùng với một đạo quân rất đông từ La-kích đến đánh vua Ê-xê-chia ở Giê-ru-sa-lem. Khi viên tư lệnh đến gần đường dẫn nước* từ hồ trên,† chỗ đường dân chúng hay giặt đồ thì dừng lại.

³ Ê-li-a-kim, Sếp-na, và Giô-ách đi ra gặp ông. Ê-li-a-kim, con Hinh-kia làm quản lý cung vua, Sếp-na là đồng lý văn phòng, và Giô-ách, con A-sáp là bí thư hoàng gia.

⁴ Viên tư lệnh tác chiến bảo họ, “Hãy nói với Ê-xê-chia như sau:

Đại vương A-xy-ri hỏi: Hiện nay người đang tin tưởng vào cái gì? ⁵ Người bảo mình có kế hoạch tác chiến và sức mạnh để chiến đấu nhưng lời nói người rỗng tuếch. Người hiện trông cậy vào ai để chống lại ta? ⁶ Nay, người hiện đang trông cậy Ai-cập để hỗ trợ mình

* **36:2:** đường dẫn nước Một rãnh hay ống dẫn nước từ nơi này đến nơi khác. Đây là Si-lô-ê, một đường hầm dẫn nước từ suối Ghi-hôn đến Hồ Cũ và Hồ Xi-lôm. † **36:2:** hồ trên Tức hồ Xi-lôm nằm về phía cực Nam của thành Đa-vít (Giê-ru-sa-lem), ngay phía trên hồ cũ mà bây giờ gọi là Biệt-kết an Ham-ra.

nhưng Ai-cập là cây gậy đập. Ai tựa vào, nó sẽ đâm thủng tay. Vua Ai-cập cũng sẽ làm tổn thương những ai nhờ hắn giúp. ⁷ Người có thể tự hào: ‘Chúng ta nhờ cậy vào CHÚA là Thượng Đế của chúng ta,’ nhưng Ê-xê-chia đã tiêu hủy các bàn thờ và các nơi thờ phụng CHÚA. Ê-xê-chia bảo Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, ‘Các người chỉ được thờ phụng nơi bàn thờ này mà thôi.’ ⁸ Bây giờ hãy lập ước với chủ ta là vua A-xy-ri: Ta sẽ cấp cho người hai ngàn con ngựa nếu người tìm được đủ người cỡi. ⁹ Người không thể thắng nổi một sĩ quan thấp kém nhất của chủ ta thì tại sao người lại nhờ cậy Ai-cập để chúng cấp cho người xe cộ và lính cỡi ngựa? ¹⁰ Ta đến tấn công và tiêu hủy xứ này là do mệnh lệnh CHÚA. Chính Ngài bảo ta đến tiêu diệt xứ này.”

¹¹ Ê-li-a-kim, Sếp-na, và Giô-ách nói cùng viên tư lệnh tác chiến rằng, “Xin nói với chúng tôi bằng tiếng A-ram vì chúng tôi hiểu thứ tiếng đó. Đừng nói bằng tiếng Hê-bơ-rơ[‡] vì dân trong thành có thể nghe được.”

¹² Nhưng viên tư lệnh trả lời, “Chủ ta sai ta đến nói những chuyện này đâu phải chỉ cho các người và vua các người mà thôi đâu. Ngài sai ta đến để nói với những người đang ngồi trên vách thành là những kẻ sẽ ăn phân và uống nước tiểu

[‡] **36:11:** Hê-bơ-rơ Nguyên văn, “tiếng Giu-đa,” tức ngôn ngữ của xứ Giu-đa và Ít-ra-en.

mình như các người vậy[§].”

¹³ Nói xong viên tư lệnh đứng la lớn bằng tiếng Hê-bơ-rơ rằng, “Hãy nghe lời đại vương A-xy-ri bảo,

¹⁴ ‘Ngài bảo các người không nên để Ê-xê-chia phỉnh gạt mình vì người không thể nào cứu các người được đâu. ¹⁵ Đừng để Ê-xê-chia dụ dỗ các người tin tưởng vào CHÚA rằng: CHÚA sẽ giải cứu chúng ta. Thành này sẽ không bị trao vào tay vua A-xy-ri.

¹⁶ Đừng thềm nghe Ê-xê-chia. Vua A-xy-ri khuyên: Hãy cầu hòa với ta, hãy từ thành kéo nhau ra đầu hàng ta thì mỗi người các người sẽ được tự do ăn trái nho, trái vả và uống nước của giếng mình. ¹⁷ Sau đó ta sẽ đến đưa các người vào một xứ giống như xứ các người, xứ đây thóc gạo, rượu mới, bánh và vườn nho.’

¹⁸ Đừng để Ê-xê-chia gạt các người bảo rằng: ‘CHÚA sẽ cứu chúng ta.’ Có thần nào của các dân khác cứu họ khỏi quyền lực của vua A-xy-ri chưa? ¹⁹ Các thần của Ha-mát và Ác-bát đâu? Các thần của Sê-phạt-va-im đâu? Chúng nó đâu có giải cứu Xa-ma-ri ra khỏi tay ta. ²⁰ Không có một thần nào của các xứ đó giải cứu dân chúng khỏi tay ta cả. Vì thế CHÚA

§ 36:12: là những kẻ ... các người vậy Đạo quân A-xy-ri dự định bao vây thành Giê-ru-sa-lem, không cho ai mang thực phẩm và nước uống vào thành. Họ dự đoán rằng dân chúng sẽ đói khát đến độ phải ăn phân và uống nước tiểu của mình.

cũng sẽ không thể giải cứu Giê-ru-sa-lem khỏi quyền lực của ta.”

²¹ Dân chúng làm thinh. Họ không trả lời gì cả với viên tư lệnh vì vua Ê-xê-chia đã ra lệnh, “Đừng đối đáp gì hết với hắn.”

²² Sau đó Ê-li-a-kim, Sếp-na, và Giô-a xé quần áo mình để bày tỏ lòng đau buồn. Ê-li-a-kim, con trai Hinh-kia là quản lý cung vua, Sếp-na làm đồng lý văn phòng, còn Giô-a, con A-sáp làm ký lục. Ba người đi gặp vua Ê-xê-chia và thuật lại những gì viên tư lệnh tác chiến nói.

37

Ê-xê-chia cầu xin Thượng Đế giúp đỡ

¹ Khi vua Ê-xê-chia nghe các điều đó thì ông xé quần áo và mặc vải xô. Ông liền đi vào đền thờ của CHÚA.

² Ê-xê-chia sai Ê-li-a-kim, quản lý cung vua, và Sếp-na, đồng lý văn phòng, cùng các thầy tế lễ lớn tuổi đến gặp nhà tiên tri Ê-sai. Tất cả đều mặc vải xô khi họ đến gặp nhà tiên tri Ê-sai, con A-mốt. ³ Họ nói với Ê-sai, “Vua Ê-xê-chia nói: Hôm nay là ngày buồn thảm, trừng phạt và hổ nhục, giống như đứa bé sắp sinh ra nhưng người mẹ quá yếu ớt, không sinh được. ⁴ Vua A-xy-ri đã sai viên chỉ huy tác chiến đến sỉ nhục Thượng Đế hằng sống. Nguyên CHÚA là Thượng Đế nghe điều viên chỉ huy đó nói và trừng phạt

hắn. Xin ông hãy cầu nguyện cho số ít chúng tôi được sống sót.”

⁵ Khi các sĩ quan của vua Ê-xê-chia đến cùng Ê-sai, ⁶ thì Ê-sai bảo họ rằng, “Hãy nói với chủ các người như sau: CHÚA phán, ‘Đừng sợ điều các người nghe. Đừng kinh hoàng vì lời của các đầy tớ của vua A-xy-ri nói phạm đến ta. ⁷ Nghe đây! Ta sẽ đặt một thần linh trong vua A-xy-ri. Người sẽ nghe tiếng đồn khiến người sẽ trở về xứ mình rồi ta sẽ khiến cho người chết vì gươm tại đó.’ ”

Quân A-xy-ri rời thành Giê-ru-sa-lem

⁸ Viên tư lệnh tác chiến nghe vua A-xy-ri đã rời La-ki. Khi trở về thì thấy vua đang vây đánh thành Líp-na. ⁹ Vua nghe rằng Tiệt-ha-ca*, vua Cu-si của Ai-cập đang kéo đến đánh mình.

Khi vua A-xy-ri nghe vây liên sai sứ đến nói với vua Ê-xê-chia rằng, ¹⁰ “Hãy bảo Ê-xê-chia, vua Giu-đa như sau:

Đừng để thần mà người tin cậy phỉnh gạt. Đừng nghe thần đó quả quyết rằng Giê-ru-sa-lem sẽ không bị trao vào tay vua A-xy-ri. ¹¹ Người đã nghe điều các vua A-xy-ri làm. Họ đã chiến thắng tất cả các nước cho nên đừng tưởng rằng các người sẽ an thân. ¹² Các thần của những dân tộc ấy có giải cứu họ không? Tổ tiên ta tiêu diệt chúng, đánh bại các thành

* **37:9:** Tiệt-ha-ca Đây có thể là Tiệt-ha-ca, hoàng đế (Pha-ra-ôn) Ai-cập trị vì khoảng 690-664 trước Công nguyên.

Gô-xan, Ha-ran, và Rê-xếp, và dân Ê-đen ở Tên-Át-xa. ¹³ Các vua Ha-mát và Ác-bát đầu? Vua của các thành Xê-phạt-va-im, Hê-na và Y-va đầu rồi?”

Ê-xê-chia cầu nguyện cùng Chúa

¹⁴ Khi vua Ê-xê-chia nhận được thư từ tay các sứ giả và đọc xong thì ông đi lên đền thờ của CHÚA. Ông mở thư ra trước mặt CHÚA ¹⁵ và cầu nguyện: ¹⁶ “Ôi Lạy CHÚA Toàn Năng, Thượng Đế của Ít-ra-en, ngôi ngai ngự giữa các sinh vật bằng vàng có cánh, chỉ một mình Ngài là Thượng Đế của các nước trên đất. Ngài tạo nên trời và đất. ¹⁷ Lạy CHÚA, xin lắng tai nghe. Xin mở mắt ra nhìn. Xin hãy nghe mọi điều vua San-chê-ríp đã nói để sỉ nhục Thượng Đế hằng sống. ¹⁸ Lạy CHÚA, quả thật rằng các vua A-xy-ri đã tiêu diệt các xứ đó và đất đai chúng. ¹⁹ Họ đã ném những thần của các dân tộc đó vào lửa nhưng những thần đó chẳng qua chỉ là gỗ và đá do tay người làm ra vì thế các vua A-xy-ri đã tiêu diệt chúng. ²⁰ Lạy CHÚA là Thượng Đế chúng tôi xin hãy giải cứu chúng tôi khỏi quyền lực vua A-xy-ri để các nước trên đất biết rằng Ngài là Thượng Đế duy nhất.”

Chúa trả lời Ê-xê-chia

²¹ Sau đó Ê-sai, con trai A-mốt nhắn với Ê-xê-chia như sau, “CHÚA, Thượng Đế của Ít-ra-en phán: Người đã cầu nguyện cùng ta về San-chê-ríp, vua A-xy-ri. Ta đã nghe lời khẩn cầu của

người.† 22 Đây là điều CHÚA phán nghịch cùng San-chê-ríp:

Dân cư Ít-ra-en‡ ghét người và sỉ nhục người;
dân cư Xi-ôn xinh đẹp chế nhạo người khi
người bỏ chạy.

23 Người đã sỉ nhục ta và nói phạm đến ta;
người đã lên tiếng nghịch cùng ta.

Người lên mặt ngạo mạn, xác láo đối với ta,
Đấng Thánh của Ít-ra-en!

24 Người đã sai sứ đến sỉ nhục Chúa.

Người nói, 'Nhờ vào vô số quân xa ta
kéo lên các đỉnh núi,

lên các núi cao nhất của Li-băng.

Ta đã đốn ngã các cây hương nam
và các cây thông tốt nhất của nó.

Ta đã lên đến các đỉnh cao nhất
và vào các rừng tốt nhất của nó.

25 Ta đã đào các giếng trong các nước ngoại
quốc,

và uống nước từ các giếng đó.

Nhờ bàn chân ta,

ta đã làm cạn khô hết các sông Ai-cập.

26 Hỡi vua A-xy-ri, hỡi người đã nghe.

Từ xưa ta, CHÚA, đã dự liệu việc này.

Từ lâu ta đã trừ liệu việc ấy,

† 37:21: Ta đã nghe lời khẩn cầu của người Câu này dựa theo bản cổ Hi-lạp và II Vua 19:20. ‡ 37:22: Dân cư Ít-ra-en Nguyên văn, "Các trinh nữ Xi-ôn." Ám chỉ thành Giê-ru-sa-lem (sắp bị quân A-xy-ri tấn công.) Xem "Xi-ôn" trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ.

bây giờ ta thực hiện chúng.

Ta đã cho phép người biến các thành kiên cố có vách thành đồng gạch vụn.

²⁷ Dân cư các thành ấy rất yếu ớt; chúng nó hoảng sợ và bị xấu hổ.

Chúng như cỏ ngoài đồng, như cỏ non yếu ớt, như cỏ trên nóc nhà bị gió thiêu đốt trước khi mọc lên.

²⁸ Ta biết khi người nằm nghỉ, cả lúc người đi hay đến, và cách người nổi giận nghịch ta.

²⁹ Vì người nổi giận nghịch ta, và vì ta đã nghe những lời xác láo của người, ta sẽ đặt móc trong mũi người và tra hàm thiếc vào miệng người.

Rồi ta sẽ đuổi người ra khỏi xứ ta y như cách người đến.' "

³⁰ Rồi CHÚA phán, "Hỡi Ê-xê-chia, ta sẽ cho người dấu hiệu này: Năm nay người sẽ ăn thóc lúa mọc hoang, năm thứ hai người sẽ ăn những gì mọc hoang từ thóc lúa đó. Nhưng đến năm thứ ba, hãy trồng trọt và gặt hái. Hãy trồng vườn nho và ăn trái.

³¹ Một số người trong gia đình Giu-đa sẽ trốn thoát. Giống như cây đâm rễ, họ sẽ mọc mạnh và sinh nhiều con cháu. ³² Một số người sẽ sống sót từ Giê-ru-sa-lem; một số ít từ núi Xi-ôn sẽ

sống còn. Tình yêu lớn lao[§] của CHÚA Toàn Năng sẽ thực hiện điều đó.”

³³ “Cho nên đây là điều CHÚA phán về vua A-xy-ri:

‘Người sẽ không vào thành này,
cũng sẽ không bắn một mũi tên nào vào đây.
Người cũng sẽ không dùng khiên
hay đập bậc thang lên để tấn công vách
thành.

³⁴ Người đến đây thế nào
thì cũng sẽ trở về xứ mình như thế,
người sẽ không vào thành này,’ CHÚA phán
vậy.

³⁵ Ta sẽ bảo vệ và giải cứu thành này vì Đa-vít,
tôi tớ ta.”

³⁶ Sau đó thiên sứ của CHÚA đến giết một trăm tám mươi lăm ngàn người trong doanh trại A-xy-ri. Sáng sớm hôm sau khi người ta dậy thì thấy toàn xác chết. ³⁷ San-chê-ríp, vua A-xy-ri liền trở về lại Ni-ni-ve.

³⁸ Một ngày kia San-chê-ríp đang thờ lạy trong đền thờ Nit-rốc, thần của mình thì hai con trai vua là Ách-ra-mê-léc và Sa-rê-xe lấy gươm giết vua rồi trốn qua xứ A-ra-rát. Ê-xa-hát-đôn, con San-chê-ríp, lên ngôi vua A-xy-ri.

§ 37:32: Tình yêu lớn lao Trong tiếng Hê-bơ-rơ mô tả chung các tình cảm mãnh liệt của con người như lòng sốt sắng, ghen tương, hay yêu thương.

38

Bệnh của vua Ê-xê-chia

¹ Lúc đó vua Ê-xê-chia lâm bệnh nặng gần chết. Nhà tiên tri Ê-sai, con A-mốt đến thăm và bảo, “CHÚA phán như sau: Hãy thu xếp mọi việc vì người sẽ không sống được đâu mà sẽ qua đời.”

² Ê-xê-chia xoay mặt vào vách và cầu nguyện cùng CHÚA, ³ “CHÚA ôi, xin nhớ rằng tôi đã luôn luôn vâng lời Ngài. Tôi đã hoàn toàn dâng hiến mình cho Ngài và làm điều phải trước mặt Ngài.” Rồi Ê-xê-chia khóc thảm thiết.

⁴ Sau đó CHÚA bảo Ê-sai: ⁵ “Hãy đi nói với Ê-xê-chia: ‘CHÚA là Thượng Đế của Đa-vít, tổ tiên người phán như sau: Ta đã nghe lời cầu nguyện người và đã thấy nước mắt người. Cho nên ta sẽ thêm cho đời người mười lăm tuổi nữa. ⁶ Ta sẽ giải cứu người và thành này khỏi tay vua A-xy-ri; ta sẽ bảo vệ thành này.

⁷ CHÚA sẽ thực hiện điều Ngài phán. Đây là dấu hiệu CHÚA tỏ cho người: ⁸ Bóng mặt trời đã đi xuống bàn trắc ảnh của A-cha*, nhưng ta sẽ khiến bóng đó lui lại mười nấc.’ ” Vậy bóng mặt trời lui lại mười nấc.

Bài ca ngợi của vua Ê-xê-chia

* **38:8:** bàn trắc ảnh của A-cha Các bậc thềm trong một tòa nhà đặc biệt mà Ê-xê-chia dùng làm đồng hồ đo thời gian. Khi mặt trời rọi lên các bậc thang thì bóng của chúng cho thấy mấy giờ trong ngày.

⁹ Sau khi Ê-xê-chia, vua Giu-đa bình phục thì ông viết bài ca này:

¹⁰ Tôi nói, “Tôi đang ở giữa cuộc đời tôi.

Tôi có phải đi xuống cửa sự chết không?
Phần còn lại của đời tôi có bị lấy khỏi tôi không?”

¹¹ Tôi thưa, “Tôi sẽ không thấy CHÚA† trong đất người sống nữa.

Tôi sẽ không thấy những người sống trên đất nữa.

¹² Nhà tôi đã bị phá sập và tước đoạt,
như lều của kẻ chẵn chiên.

Đời tôi chấm dứt rồi, như miếng vải của thợ dệt cuốn lại

và bị cắt khỏi khung cửi.

Trong một ngày CHÚA đưa tôi đến đường cùng.

¹³ Suốt đêm tôi kêu khóc thảm thiết.

Ngài nghiền nát xương cốt tôi như sự tử.

Trong một ngày CHÚA đưa tôi đến đường cùng.

¹⁴ Tôi kêu lên như chim
và than vãn như chim cu đất.

Khi tôi mở mắt hướng về trời.

Lạy Chúa, tôi vô cùng thất vọng.

Xin giúp đỡ tôi.”

¹⁵ Bây giờ tôi biết nói gì?

CHỨA đã cho tôi biết điều gì sẽ xảy ra,

và Ngài khiến nó xảy ra.

Tôi đã gặp những khốn đốn trong linh hồn tôi,
cho nên suốt đời tôi sẽ khiêm nhường.

¹⁶ Lạy CHÚA, vì Ngài, mọi người được sống.

Vì Ngài, thần linh tôi cũng sống;

† 38:11: CHÚA Bản Hê-bơ-rơ ghi “Gia-vê.”

Ngài chữa lành và cho tôi sống.

17 Những khốn đốn đó là ích lợi cho tôi.

Vì Ngài rất yêu tôi, không để tôi chết
nhưng ném tội lỗi tôi đi xa.

18 Những kẻ ở âm phủ không thể ca ngợi Ngài;
người chết rồi không thể ca hát chúc tụng
Ngài;
những ai đã qua đời không thể nào nhờ Ngài
giúp đỡ.

19 Chỉ những người sống mới có thể ca ngợi Ngài.
Họ sẽ ca ngợi Ngài như tôi ca ngợi Ngài hôm
nay.

Các người cha phải thuật cho con mình
biết rằng CHÚA giúp đỡ.

20 CHÚA đã cứu tôi, cho nên suốt đời tôi, chúng
tôi sẽ gảy nhạc cụ bằng dây trong đền thờ
CHÚA.

21 Rồi Ê-sai bảo, “Hãy làm chất dẻo bằng trái
vả đắp lên mụn nhọt của Ê-xê-chia, vua sẽ được
lành.” 22 Ê-xê-chia liền hỏi Ê-sai, “Sẽ có dấu hiệu
gì cho thấy tôi sẽ đi lên đền thờ CHÚA không?” ‡

39

Các sứ giả từ Ba-by-lôn đến

1 Lúc đó Mê-rô-đác Ba-la-đan, con trai Ba-la-đan làm vua Ba-by-lôn. Ông gửi thơ và quà

‡ 38:22: Rồi Ê-sai bảo ... CHÚA không? Hai câu này đáng
lẽ được đặt ngay sau câu 7 thì hợp lý theo bảng tiêu chuẩn
Hê-bơ-rơ. Xem II Vua 20:6-9.

cho Ê-xê-chia vì nghe vua Ê-xê-chia đau và bình phục. ² Ê-xê-chia rất vui nên khoe với các sứ giả những vật quý trong kho mình: bạc, vàng, hương liệu, nước hoa đắt tiền, gương và thuẫn, cùng mọi tài sản của mình. Ông khoe với họ tất cả những gì trong cung vua và trong nước.

³ Nhà tiên tri Ê-sai liền đi đến gặp vua Ê-xê-chia hỏi, “Máy người này nói gì vậy? Họ ở đâu đến?”

Ê-xê-chia đáp, “Họ đến từ một xứ rất xa, từ Ba-by-lôn.”

⁴ Ê-sai hỏi tiếp, “Họ thấy gì trong cung vua?”

Ê-xê-chia đáp, “Họ thấy tất cả mọi thứ trong cung của ta. Ta khoe với họ tất cả của cải ta có.”

⁵ Ê-sai liền nói với Ê-xê-chia rằng: “Hãy nghe lời CHÚA Toàn Năng phán: ⁶ ‘Trong tương lai những gì người hiện có trong cung điện cùng những gì tổ tiên người để dành lại cho đến hôm nay đều sẽ bị mang qua Ba-by-lôn, không chừa lại một món nào cả,’ CHÚA phán vậy. ⁷ Một số con cái người, tức các con sinh ra cho người cũng sẽ bị đày đi làm tôi tớ* trong cung vua Ba-by-lôn.”

⁸ Ê-xê-chia nói với Ê-sai, “Những lời của CHÚA rất phải.” Vua nói vậy vì tự nghĩ, “Ít ra trong đời ta sẽ có hòa bình và an ninh.”

* **39:7:** tôi tớ Hay “hoạn quan.” Xem “hoạn quan” trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ.

40

*Sự trừng phạt Ít-ra-en**sẽ kết thúc*

- ¹ Thượng Đế các người phán,
 “Hãy an ủi, hãy an ủi dân ta.
- ² Hãy nói lời hoà nhã cùng dân cư Giê-ru-sa-lem
 rằng
 thời kỳ phục dịch của chúng đã xong,
 chúng đã trả giá cho tội lỗi mình,
 và CHÚA đã trừng phạt Giê-ru-sa-lem gấp
 đôi
 về mỗi tội của chúng.”
- ³ Đây là tiếng người kêu:
 “Hãy chuẩn bị đường trong sa mạc cho
 CHÚA,
 Hãy làm thẳng lối đi trong xứ khô khan cho
 Thượng Đế chúng ta.
- ⁴ Các thung lũng sẽ được nâng lên,
 núi đồi sẽ được lấp bằng.
 Đất gồ ghề sẽ được san phẳng,
 và những nơi lởm chởm sẽ được ủi láng.
- ⁵ Rồi vinh hiển CHÚA sẽ tỏ ra,
 mọi người sẽ thấy.
 Chính CHÚA đã phán vậy.”
- ⁶ Có tiếng bảo, “Hãy kêu lớn!”
 Nhưng tôi hỏi, “Tôi kêu như thế nào?”
 “Hãy nói rằng mọi người như cỏ,
 và vinh hiển chúng như hoa trong đồng
 ruộng.”

7 Cỏ héo hoa rơi,
khi hơi thở CHÚA thổi qua trên chúng.
Thật vậy loài người giống như cỏ.

8 Cỏ héo hoa rơi,
nhưng lời của Thượng Đế chúng ta sẽ còn
lại đời đời.”

Sự cứu rỗi của Thượng Đế

9 Hỡi Xi-ôn, người có tin vui phải loan báo.
Hãy đi lên núi cao.
Hỡi Giê-ru-sa-lem, hãy rao lớn tin mừng.
Hãy thông báo tin vui.

Hãy tuyên bố lớn lên đừng sợ hãi.
Hãy nói cùng các thị trấn Giu-đa rằng,
“Thượng Đế người đây.”

10 Kia, Chúa là Thượng Đế đến với quyền năng
để cai trị muôn dân.
Này Ngài sẽ mang phần thưởng cho dân
Ngài;
Ngài sẽ trả công cho họ.

11 Ngài chăm sóc dân Ngài như người chăn chiên,
Gom họ lại như chiên con bông trong tay
và mang họ đi sát với Ngài.

Ngài dịu dàng dẫn các chiên mẹ.

Thượng Đế cao cả

12 Ai đã lấy bàn tay đo biển cả?
Ai đã dùng tay đo bầu trời?
Ai đã dùng chấu để lường cát bụi trên đất?
Hay lấy cân mà cân núi đồi?

13 Ai biết ý của CHÚA
hay có thể góp ý với Ngài?

- 14 Ngài cần ai giúp đỡ?
 Ai dạy cho Ngài đường ngay?
 Ai dạy cho Ngài trí hiểu
 và ban cho Ngài sự thông sáng?
- 15 Các dân tộc đều giống như giọt nước nhỏ xíu
 trong thùng;
 chẳng khác nào một hạt bụi trên cân của
 Ngài.
 Đối với Ngài các hải đảo chỉ như bụi nhuyển trên
 cân.
- 16 Tất cả các cây trong rừng Li-băng
 không đủ để đốt làm củi trên bàn thờ,
 và các súc vật của Li-băng không đủ làm
 của lễ thiêu.
- 17 Sánh với CHÚA các dân đều không ra gì;
 đối với Ngài họ chẳng có giá trị gì cả.
- Con người không thể hiểu Thượng Đế*
- 18 Các người so sánh CHÚA với gì?
 Các người so Ngài với hình ảnh nào đây?
- 19 Thần tượng do thợ khéo làm ra,
 rồi thợ bạc bọc vàng
 và làm ra dây xích bạc cho nó.
- 20 Người nghèo không mua nổi các pho tượng
 đắt giá đó,
 cho nên đi tìm một loại cây không bị mục
 nát.
 Rồi nhờ một người thợ khéo
 tạc thành pho tượng để không bị ngã nhào.
- 21 Thật vậy các người vốn biết.
 Hẳn các người đã nghe.
 Từ ban đầu chắc đã có người

bảo cho các người biết.

Chắc hẳn các người được cho biết
từ lúc tạo thiên lập địa.

22 Ngôi Thượng Đế ngự trên vòng trái đất,
so với Ngài, loài người giống như cào cào.

Ngài trải bầu trời ra như tấm vải
và giăng chúng ra như cái lều
che người ngồi bên dưới.

23 Ngài khiến những kẻ cai trị trở nên vô dụng
và các quan án thế gian không ra gì cả.

24 Họ giống như cây cối trồng trong đất,
như hạt giống được gieo.

Vừa khi bắt đầu mọc mạnh lên,
Ngài thổi trên chúng, chúng liền khô héo,
gió thổi chúng bay đi như trấu.

25 Thượng Đế, Đấng Thánh phán,
“Các người có thể sánh ta với ai không?
Có ai ngang hàng với ta không?”

26 Hãy nhìn lên trời,
Ai tạo ra những vì sao đó?
Ngài kéo các đạo binh trên trời ra từng đoàn
và đặt tên cho mỗi vì sao.
Vì Ngài mạnh mẽ và quyền năng,
cho nên không sót ngôi sao nào.

27 Hỡi dân cư Gia-cốp, sao các người phàn nàn?
Hỡi dân Ít-ra-en sao người nói,
“CHÚA không thấy thân phận tôi đâu;

Ngài chẳng thấy tôi hay trừng phạt tôi”*?

28 Chắc hẳn các người biết.

Chắc hẳn các người đã nghe.

CHÚA là Thượng Đế hằng hữu,

Đấng tạo nên thế giới.

Ngài không mệt mỏi hay cần nghỉ ngơi.

Không ai hiểu được sự khôn ngoan Ngài.

29 Ngài ban sức mạnh cho kẻ mệt mỏi,

thêm năng lực cho kẻ yếu đuối.

30 Dù cho trẻ thơ cũng mệt mỏi cần nghỉ ngơi,

cho đến người trẻ tuổi cũng vấp ngã.

31 Nhưng ai trông cậy CHÚA sẽ sung sức.

Họ sẽ cất lên như chim phượng hoàng tung
cánh trên trời†;

chạy mà không biết mệt;

đi mà không đuối sức.

41

Chúa sẽ giúp đỡ Ít-ra-en

1 CHÚA phán, “Hỡi các xứ xa xôi,

hãy yên lặng nghe ta.

Các dân hãy mạnh dạn lên*.

* **40:27:** CHÚA không thấy ... trừng phạt tôi Hay “Đường lối tôi bị che khuất trước mặt CHÚA. Ngài không thêm lưu ý đến tôi.”

† **40:31:** như chim phượng hoàng ... trên trời Người thời xưa tin rằng khi chim phượng hoàng rụng lông (và mọc lông mới) thì nó trở lại thời trẻ trung như trước. Xem Thi 103:5. Câu này cũng có thể dịch, “Họ sẽ bay lên cao như phượng hoàng tung cánh.”

* **41:1:** hãy mạnh dạn lên Hay “hãy can đảm lên.” Xem Ê-sai 40:31.

Hãy đến nói chuyện với ta;

Chúng ta sẽ gặp nhau thảo luận xem ai phải.

² Ai đánh thức Đấng đến từ phương Đông?

Ai ban cho Ngài chiến thắng bốn phía?

Đấng mang Ngài lại, trao cho Ngài các dân tộc
và đánh bại các vua.

Ngài vung gươm thì các vua trở thành như
bụi.

Ngài bắn cung thì họ bị thổi bay như trấu.

³ Ngài rượt theo họ và không hề bị thương tích,

Ngài đi mà chân không chạm đất.

⁴ Ai làm ra những chuyện đó?

Ai nắm lịch sử từ lúc ban đầu?

Chính ta, CHÚA là Đấng ấy.

Ta đã có đây từ ban đầu,

và ta cũng sẽ vẫn còn đây khi mọi việc kết thúc.”

⁵ Hỏi các nơi xa xăm hãy nhìn và kinh sợ;

Hỏi các nơi xa xăm trên đất, hãy run sợ.

Hãy đến gần nghe ta.

⁶ Các người thợ giúp đỡ nhau bảo nhau rằng,
“Hãy mạnh dạn lên!” ⁷ Người thợ khéo giục già
thợ bạc, thợ dùng búa gõ nhẵn kim khí, khuyến
khích thợ rèn làm việc với cái đe†. Người nói
rằng, “Mối hàn này tốt.” Người lấy đinh đóng
cái tượng vào để để nó khỏi ngã.

Chỉ một mình Chúa mới có thể giải cứu

† 41:7: cái đe Một khối thép nặng, phẳng mặt mà thợ rèn đặt
sắt nóng lên để đập thành hình dạng người ấy muốn.

8 CHÚA phán, “Hỡi dân Ít-ra-en, các người là đây
tớ ta.

Hỡi dân cư Gia-cốp, ta đã chọn các người.

Các người thuộc gia đình của Áp-ra-ham, bạn ta.

9 Ta rút người ra từ xứ xa xăm trên đất

và gọi người từ một miền xa thăm thẳm.

Ta bảo, ‘Các người là đây tớ ta.’

Ta đã chọn người và không chống nghịch người.

10 Cho nên đừng sợ, vì ta ở với người.

Chớ kinh khiếp vì ta là Thượng Đế người.

Ta sẽ khiến người thêm mạnh và sẽ giúp đỡ
người;

Ta sẽ lấy tay phải ta mà nâng đỡ và giải cứu
người.

11 Tất cả các dân đang nổi giận cùng người
sẽ bị hổ thẹn và nhục nhã.

Những kẻ chống nghịch người sẽ biến mất.

12 Các người sẽ tìm kẻ thù mình, nhưng không
thấy.

Những kẻ đối địch người sẽ hoàn toàn biến
mất.

13 Ta là CHÚA, Thượng Đế người,

Đấng nắm tay phải người, bảo người,

‘Đừng sợ hãi, ta sẽ giúp đỡ người.’

14 Hỡi những kẻ sót lại trong Ít-ra-en,

đừng sợ cho dù người yếu ớt và vô dụng‡.”

CHÚA phán,

“Chính ta sẽ giúp đỡ người.

Đấng giải cứu người

‡ 41:14: yếu ớt và vô dụng Nguyên văn, “như sâu bọ.”

là Đấng Thánh của Ít-ra-en.

15 Này, ta đã làm cho người mới lại
như miếng ván đập lúa có răng bén.
Để người đi trên các núi và chà đạp chúng.

Người sẽ khiến đồi núi thành trấu§.

16 Người sẽ ném chúng lên trời,
để gió thổi chúng bay đi;
gió bão sẽ phân tán chúng.

Rồi người sẽ vui mừng trong CHÚA;
Người sẽ hãnh diện trong Đấng Thánh của Ít-ra-en.

17 Kẻ nghèo khổ khốn cùng sẽ tìm nước,
nhưng không tìm được.

Lưỡi họ khô vì khát.

Nhưng ta, CHÚA sẽ đáp lời cầu nguyện của họ;

Ta, Thượng Đế của Ít-ra-en sẽ không để họ chết.

18 Ta sẽ khiến sông chảy trên đồi khô,
và suối phun ra từ thung lũng.

Ta sẽ biến sa mạc ra hồ nước
và đất khô thành các suối.

19 Ta sẽ khiến cây mọc trong sa mạc:
cây hương nam, cây keo, cây sim và cây thông.

Ta sẽ đặt cây thông, cây bách,
và cây tùng mọc chung nhau trong sa mạc.

20 Người ta sẽ nhìn thấy những điều đó và hiểu;
họ sẽ suy nghĩ kỹ về những việc này.

Và biết rằng quyền năng CHÚA làm ra việc đó,

§ 41:15: Để người đi ... thành trấu Dấu hiệu về sức mạnh của các kẻ thù dân Ít-ra-en.

và rằng Đấng Thánh của Ít-ra-en
đã thực hiện các việc này.”

Chúa thách thức các thần giả

²¹ CHÚA phán, “Hãy trình bày lý lẽ ngươi ra.”
Vua của Gia-cốp bảo, “Hãy cho ta thấy lý đoán
của ngươi. ²² Hãy mang các thần tượng ngươi
vào để chúng tiết lộ chuyện tương lai. Bảo
chúng cho chúng ta biết chuyện xảy ra lúc ban
đầu. Rồi chúng ta sẽ cùng nhau suy nghĩ, để
chúng ta biết kết cục ra sao. Hoặc cho chúng ta
biết chuyện tương lai. ²³ Hãy cho chúng ta biết
chuyện tương lai, thì chúng ta sẽ tin các ngươi
là thần. Hãy hành động đi, dù tốt hay xấu, để
chúng ta sợ hãi.

²⁴ Các ngươi là thần vô dụng; chẳng làm được
gì cả. Những kẻ thờ phụng các ngươi đáng ghê
tởm*.

*Chúa chứng tỏ rằng Ngài
là Thượng Đế thật*

²⁵ Ta đã mang một người đến từ phương Bắc†.
Ta đã gọi đích danh một người từ phương
Đông,
và người biết ta.
Người dẫm đạp lên các vua như dẫm lên
bùn,

* **41:24:** đáng ghê tởm Hay “là những người ngu ngốc.” Từ ngữ này thường hay dùng trong tiếng Hê-bơ-rơ để mô tả những thần tượng và việc xấu xa mà Thượng Đế ghét. † **41:25:** một người đến từ phương Bắc Đây có thể là Xi-ru, vua Ba-tư. Ông ta trị vì khoảng năm 550-530 trước Công nguyên.

như thợ gốm đạp lên đất sét.

²⁶ Ai cho chúng ta biết chuyện này trước khi nó xảy đến?

Ai báo trước cho chúng ta biết để chúng ta nói,
'Ngài đã nói đúng'?
Không ai trong các người cho chúng ta biết gì cả;

không ai trong các người bảo cho chúng ta biết trước khi việc xảy ra;

không ai nghe các người nói gì về chuyện đó cả.

²⁷ Ta, CHÚA là Đấng đầu tiên nói cho Giê-ru-sa-lem biết rằng dân chúng sẽ hồi hương.
Ta sai sứ giả đến báo tin mừng cho Giê-ru-sa-lem.

²⁸ Ta nhìn các thần tượng,
nhưng chẳng tượng nào có thể trả lời cả.
Không ai trong chúng nó biết cho ý kiến;
Chẳng ai trong chúng nó có thể trả lời câu hỏi ta.

²⁹ Này, tất cả chúng nó đều là thần giả.
Không biết làm gì cả;
Chúng nó thật vô dụng."

42

Đầy tớ đặc biệt của Chúa

¹ "Đầy tớ ta đây là kẻ ta yểm trợ,
là kẻ ta chọn lựa,

ta rất hài lòng về người.

Ta đã đặt Thần Linh ta trên người,
người sẽ mang công bình đến cho các dân.

² Người sẽ không kêu la hay to tiếng trên đường phố.

³ Người sẽ không bẻ cọng sậy bị dập
hay tắt ngọn lửa leo lét.

Người sẽ mang lại công bình;

⁴ người sẽ không thất vọng hay bỏ cuộc
cho đến khi đã mang công bình đến cho thế gian.

Các dân ở xa sẽ tin cậy nơi sự dạy dỗ người.”

*Chúa là Đấng cai trị
và sáng tạo vũ trụ*

⁵ CHÚA là Thượng Đế đã phán những điều đó.
Ngài tạo nên bầu trời và trải nó ra. Ngài trải đất
ra cùng mọi vật trong đó. Ngài ban sự sống cho
mọi người trên đất, tức cho mọi người đi lại trên
đất.

⁶ CHÚA phán, “Ta là CHÚA kêu gọi các người làm
điều thiện,
ta sẽ nắm tay và bảo vệ người.
Người sẽ làm dấu hiệu của giao ước ta với dân
chúng,
làm ánh sáng chiếu cho mọi người.

⁷ Người sẽ giúp kẻ mù thấy đường.

Giải thoát người bị cầm tù,
người sẽ dẫn những kẻ sống trong bóng tối ra
khỏi ngục thất.

- 8 Ta là CHÚA. Đó là danh ta.
Ta sẽ không nhường vinh hiển ta cho ai khác;
Ta sẽ không để thần tượng nào đoạt lấy sự ca ngợi của ta.
- 9 Những điều ta báo trước đều đã thành sự thật,
và nay ta bảo cho các người biết những điều mới.
Trước khi chúng xảy ra,
ta đã bảo cho người biết rồi.”

Bài ca tụng Chúa

- 10 Hãy hát một bài ca mới* cho CHÚA;
hãy hát ca tụng Ngài khắp nơi trên đất.
Hỡi các người là kẻ lướt trên biển, hãy ca tụng Ngài
cùng mọi sinh vật sống trong biển cũng vậy.
Hỡi những kẻ ở xa xăm hãy ca tụng Ngài.
- 11 Sa mạc và các thành phố nên ca tụng Ngài.
Những vùng định cư của Kê-đa hãy ca ngợi Ngài.
Hỡi những dân sống ở Sê-la hãy hát mừng;
họ nên la lớn lên từ các đỉnh núi.
- 12 Họ nên dâng vinh hiển cho CHÚA.
Các dân sống ở những nơi xa xăm hãy ca tụng Ngài.
- 13 CHÚA sẽ bước ra như chiến sĩ mạnh dạn;
Ngài sẽ thích thú như người sẵn sàng ra trận.
Ngài sẽ hô xung trận và đánh bại kẻ thù Ngài.

* **42:10:** bài ca mới Khi Thượng Đế làm một điều gì mới lạ cho dân Ngài thì họ làm một bài ca về điều ấy.

Thượng Đế rất nhẫn nại

- 14 CHÚA phán, “Đã lâu nay ta không nói gì cả;
Ta đã làm thính và kìm hãm mình.
Nhưng bây giờ ta sẽ kêu lớn
và ráng sức như đàn bà đang sinh nở.
- 15 Ta sẽ tiêu diệt núi đồi
và làm khô héo tất cả các cây xanh trên đó.
Ta sẽ khiến sông ngòi trở thành đất khô
và làm cạn các ao nước.
- 16 Rồi ta sẽ dẫn kẻ mù theo con đường chúng
chưa hề đi,
Ta sẽ dắt chúng theo lối chúng chưa hề biết.
Ta sẽ biến bóng tối ra ánh sáng cho chúng,
và khiến đất gồ ghề trở nên bằng phẳng.
Ta sẽ làm những điều ấy;
Ta sẽ không rời bỏ dân ta.
- 17 Nhưng những kẻ tin tưởng nơi thần tượng,
những kẻ nói cùng các tượng chạm rằng,
‘Các ngài là thân của chúng tôi’
sẽ bị thất vọng và sỉ nhục.

*Dân Ít-ra-en không chịu
nghe lời Chúa*

- 18 Hỡi các người là kẻ điếc hãy nghe ta.
Hỡi các người là kẻ mù hãy nhìn và thấy.
- 19 Không ai đui hơn dân Ít-ra-en là tôi tớ ta,
hay điếc hơn sứ giả ta đã sai đi.
Không ai đui hơn những người thuộc về ta
hay mù hơn tôi tớ của CHÚA.
- 20 Hỡi Ít-ra-en, người đã thấy nhiều điều,
nhưng không chịu vâng lời.
Người nghe nhưng không chịu để ý.”

21 CHÚA đã khiến cho những sự dạy dỗ của Ngài thật diệu kỳ, vì Ngài nhân đức.

22 Các dân này đã bị đánh bại và cướp bóc.

Chúng bị sập bẫy trong hố
hoặc bị nhốt trong lao tù.

Các kẻ thù như bọn cướp đã bắt chúng đi,
không ai giải cứu chúng.

Các kẻ thù đã đày chúng đi,
mà không ai lên tiếng bảo,
“Hãy mang chúng về.”

23 Có ai chịu nghe điều này không? Trong tương lai các người có chịu khó để ý nghe không? 24 Ai để cho Gia-cốp bị cướp đi? Ai để cho Ít-ra-en bị bóc lột? Chính CHÚA đã để cho những việc đó xảy ra, vì chúng ta đã phạm tội cùng Ngài. Chúng ta không sống theo ý muốn Ngài và không vâng theo lời dạy dỗ Ngài. 25 Vì thế nên Ngài nổi thịnh nộ cùng chúng ta và mang chiến tranh khủng khiếp đến cho chúng ta. Khiến lửa vây phủ quanh dân Ít-ra-en, nhưng họ chẳng hiểu đầu đuôi ra sao. Họ bị thiêu đốt, nhưng chẳng thêm để ý.

43

Thượng Đế luôn ở cùng dân Ngài

1 Hãy nghe lời CHÚA phán như sau: Hỡi dân Gia-cốp, Ngài dựng nên các người; hỡi dân Ít-ra-en, Ngài tạo thành các người. Ngài phán, “Đừng sợ vì ta đã giải cứu người. Ta đã gọi đích

danh người, và người thuộc về ta. ² Khi người đi qua nước, ta sẽ ở cùng người. Khi băng qua sông, người sẽ không bị chết đuối. Khi băng qua lửa, người sẽ không bị cháy. ³ Vì ta, CHÚA là Thượng Đế người, ta là Đấng Thánh của Ít-ra-en, Cứu Chúa người. Ta đã hi sinh Ai-cập để trả giá cho người, ta đã đánh đổi Cút và Sê-ba để khiến người thuộc về ta. ⁴ Vì người rất quý đối với ta, nên ta ban cho người vinh dự và yêu thương người, ta sẽ hi sinh các dân khác vì người; ta sẽ đánh đổi các dân tộc khác để chuộc mạng sống người.

⁵ Đừng sợ vì ta ở với người. Ta sẽ mang con cái người về từ phương Đông, và gom góp các người lại từ phương Tây. ⁶ Ta sẽ bảo phương Bắc: Hãy trả dân ta lại cho ta. Và bảo phương Nam: Đừng nhốt dân ta trong ngục thất nữa. Hãy mang các con trai ta về từ nơi xa xăm và các con gái ta từ xứ thăm thẳm. ⁷ Hãy trả lại dân ta cho ta, là kẻ ta đã tạo nên cho vinh hiển ta, là dân mà ta đã tạo dựng.”

Giu-đa là nhân chứng cho Thượng Đế

⁸ Hãy mang ra những kẻ có mắt mà không thấy, cùng những kẻ có tai mà không nghe*. ⁹ Các dân tộc đã nhóm họp với nhau, các dân đã quy tụ lại. Có thần nào của chúng từng tiên đoán rằng việc này sẽ xảy ra không? Thần nào của chúng có thể báo trước việc xảy ra từ ban

* **43:8:** Hãy mang ra ... không nghe Đây có lẽ ám chỉ dân Ít-ra-en không chịu tin Thượng Đế. Xem Ê-sai 6:9-10.

đầu không? Hãy bảo các thần đó mang nhân chứng ra để cho thấy rằng là chúng đúng, thì mọi người sẽ bảo, “Quả đúng thế.”

¹⁰ CHÚA phán, “Các người là nhân chứng cho ta, là đây tớ ta đã chọn. Ta đã chọn các người để các người biết và tin ta, để các người hiểu rằng ta là Thượng Đế thật. Trước ta không có Thượng Đế nào, và sau ta cũng chẳng có Thượng Đế khác. ¹¹ Chính ta là CHÚA. Ta là Đấng Cứu Thế duy nhất. ¹² Chính ta đã phán cùng các người, giải cứu các người, và cho người biết các việc này. Chính ta chớ không phải thần lạ nào ở giữa các người đâu. Các người là nhân chứng cho ta, còn ta là Thượng Đế,” CHÚA phán vậy. ¹³ “Ta xưa nay vẫn là Thượng Đế. Không ai có thể giải cứu dân chúng khỏi quyền lực của ta; khi ta hành động, không ai có thể thay đổi được.”

¹⁴ Đây là điều CHÚA, Đấng giải cứu người, Đấng Thánh của Ít-ra-en phán: “Ta sẽ phái đạo quân đến Ba-by-lôn để giải thoát các người, ta sẽ phá sập mọi công thành khóa kín. Tiếng hân hoan của người Canh-đê sẽ biến ra tiếng thảm sầu. ¹⁵ Ta là CHÚA, Đấng Thánh người, Tào Hóa của Ít-ra-en, Vua người.”

Thượng Đế sẽ giải cứu dân Ngài

¹⁶ Đây là điều CHÚA phán. Ngài là Đấng mở con đường băng qua biển và tạo lối đi băng qua nước ào ào. ¹⁷ Ngài là Đấng đánh bại các quân xa cùng ngựa và các đạo quân hùng mạnh.

Chúng cùng nhau ngã nhào không bao giờ ngồi dậy nữa. Chúng bị tiêu diệt như ngọn lửa tắt. ¹⁸ CHÚA phán, “Hãy quên chuyện đã xảy ra trước kia, đừng nghĩ đến việc quá khứ. ¹⁹ Hãy nhìn những điều mới ta sắp làm. Các người không thấy sao? Việc đó đang xảy ra. Ta sẽ làm một con đường trong sa mạc và tạo ra sông ngòi trên đất khô. ²⁰ Ngay đến dã thú cũng cảm tạ ta như chó rừng và chim đà điểu. Chúng sẽ tôn kính ta khi ta tạo ra nước trong sa mạc và sông chảy trên đất khô để cung cấp nước cho dân ta là những kẻ ta đã chọn. ²¹ Dân mà ta đã tạo lập nên cho ta sẽ ca ngợi ta.

²² Hỡi dân cư Gia-cốp, các người không hề kêu cầu ta; hỡi dân Ít-ra-en, các người đã chán ta. ²³ Các người không mang sinh tế bằng chiên cho ta hay dâng của lễ để tỏ lòng tôn kính ta. Ta không đòi sinh tế để làm gánh nặng cho người hay khiến người chán ngấy vì phải đốt hương. ²⁴ Nên các người không mua hương cho ta; các người không tự ý mang cho ta mỡ của sinh tế các người. Nhưng tội lỗi các người khiến ta mệt nhọc; người làm cho ta kiệt lực vì những điều sai quấy người làm.

²⁵ Ta, chính ta là Đấng tha thứ mọi tội lỗi các người, vì danh ta, ta sẽ không nhớ tội lỗi các người nữa. ²⁶ Nhưng các người hãy nhắc nhở ta. Hãy họp nhau lại tranh luận. Hãy thuật cho ta điều người làm, hãy chứng tỏ rằng các người đúng. ²⁷ Người cha đầu tiên của các người đã

phạm tội, các lãnh tụ[†] người đã chống nghịch ta. ²⁸ Cho nên ta sẽ khiến các lãnh tụ thánh các người không còn thánh nữa. Ta sẽ hủy diệt Gia-cốp[‡], và khiến cho Ít-ra-en bị sỉ nhục.”

44

Chỉ có Thượng Đế là Chúa mà thôi

¹ CHÚA phán, “Hỡi dân Gia-cốp, các người là đây tớ ta. Hãy nghe ta đây! Hỡi dân Ít-ra-en, ta đã chọn người.” ² Đây là điều CHÚA, Đấng tạo ra người phán, Đấng tạo ra người trong lòng mẹ, sẽ giúp đỡ người: “Hỡi dân Gia-cốp, đây tớ ta, đừng sợ. Hỡi Giê-su-run^{*}, ta đã chọn người.

³ Ta sẽ rưới nước cho đất đang khát và khiến suối chảy trên đất khô. Ta sẽ đổ thần linh ta trên con cái các người và xuống phước lành[†] trên con cháu người. ⁴ Con cái người sẽ mọc lên như cây trong đồng cỏ, như cây liễu mọc cạnh suối nước.

⁵ Người này sẽ nói, “Tôi thuộc về CHÚA,” người nọ sẽ dùng danh Gia-cốp. Kẻ khác nữa sẽ ghi trên bàn tay mình như sau, “Tôi thuộc về CHÚA,” rồi người khác nữa sẽ dùng danh Ít-ra-en.”

⁶ CHÚA, vua Ít-ra-en, là CHÚA Toàn Năng, Đấng giải cứu Ít-ra-en. Ngài phán như sau: “Ta

[†] **43:27:** lãnh tụ Hay “luật sư.” Đây có thể ám chỉ các thầy tế lễ hay các nhà tiên tri. [‡] **43:28:** hủy diệt Gia-cốp Hay “Ta sẽ dành Gia-cốp cho ta.” ^{*} **44:2:** Giê-su-run Một tên khác của Ít-ra-en, có nghĩa là “tốt đẹp” hay “thanh liêm.” [†] **44:3:** xuống phước lành Đây là một lối chơi chữ. Trong tiếng Hê-bơ-rơ thì cụm từ này nghe như “hồ nước.”

là đầu tiên và là cuối cùng. Ta là Thượng Đế duy nhất. ⁷ Có thần nào giống như ta không? Thần đó hãy đến chứng tỏ đi. Thần đó hãy thuật lại những việc từ xưa. Thần đó hãy cho biết việc tương lai đi.

⁸ Đừng sợ hãi cũng đừng lo âu! Ta đã cho các người biết việc sẽ xảy ra. Các người là nhân chứng[‡] cho ta. Ngoài ta không có Thượng Đế nào khác. Ta không biết đến Khối Đá nào khác; ta là Khối Đá duy nhất.”

Các thần tượng thật vô dụng

⁹ Có kẻ tạc ra thần tượng, nhưng chúng nó vô dụng. Người ta quý các thần đó, nhưng chúng chẳng ích lợi gì. Họ là nhân chứng cho các tượng chạm, nhưng chúng không thấy. Chúng chẳng biết hổ nhục là gì. ¹⁰ Ai làm ra những thần này? Ai đã tạo ra những thần vô dụng này? ¹¹ Các thợ làm ra chúng sẽ bị xấu hổ, vì họ chỉ là người. Nếu họ họp chung nhau lại, thì họ cũng sẽ cùng nhau xấu hổ và sợ hãi.

¹² Người thợ dùng dụng cụ để nung sắt, làm việc trên than đỏ. Dùng búa đập sắt để làm ra bức tượng bằng cánh tay lực lưỡng của mình. Nhưng khi người kiệt lực thì đói lả. Nếu không uống nước, người sẽ mệt lả.

¹³ Một người thợ khác dùng dây tẩm mực[§] và dụng cụ dùng để vẽ vòng tròn* trên gỗ. Rồi

[‡] **44:8:** nhân chứng Hay “bằng cứ.” **§ 44:13:** dây tẩm mực Thời xưa người ta dùng dây tẩm mực hay sơn để vẽ đường thẳng trên gỗ hay đá. * **44:13:** dụng cụ dùng để vẽ vòng tròn Hay “com-pa.”

dùng cái đục để khắc ra tượng, dùng dụng cụ để đo tượng. Làm theo cách ấy người thợ tạc khúc gỗ giống y như hình người, và đặt tượng đó trong nhà.

¹⁴ Người đi đốn cây hương nam, cây lật, hay cây sồi. Những cây đó tự mọc bằng sức riêng trong rừng. Hoặc người trồng cây thông, mưa khiến nó mọc lên.

¹⁵ Rồi người đốt cây. Dùng một số gỗ làm củ sưởi ấm, người cũng nhen lửa nướng bánh mì. Nhưng dùng một phần gỗ làm một vị thần rồi thờ lạy nó. Làm ra một hình tượng rồi cúi xuống thờ lạy nó! ¹⁶ Người đốt phân nửa gỗ làm củ chụm. Dùng lửa đó nấu thịt, và ăn thịt no nê. Người cũng đốt gỗ để sưởi ấm. Người nói, “Tốt! Bây giờ ta ấm áp rồi. Ta có thể thấy được nhờ ánh sáng của lửa.” ¹⁷ Nhưng người lấy gỗ còn lại tạc một bức tượng và gọi nó là thần. Người cúi xuống thờ lạy nó. Người cầu nguyện cùng nó rằng, “Ngài là thần của tôi. Xin hãy giải cứu tôi!”

¹⁸ Những kẻ đó không biết mình đang làm gì. Chúng không hiểu biết! Giống như đang bị bịt mắt nên không thể thấy. Trí óc chúng không hiểu gì. ¹⁹ Chúng không suy nghĩ đến những điều đó; chúng không hiểu biết. Chúng không tự suy xét rằng, “Ta đã đốt phân nửa gỗ làm củ chụm và dùng than đỏ nướng bánh mì ta. Ta đã nấu và ăn thịt đã nấu. Ta dùng số gỗ còn lại để làm ra vật đáng ghê tởm này. Ta thờ lạy một khúc gỗ!”

20 Chúng nó không biết mình làm gì[†]; trí não quẩn bách khiến người lầm lạc. Chúng không tự cứu hay nhìn nhận, “Hình tượng ta đang cầm trong tay là thần giả.”

*Chỉ Chúa là Thượng Đế thật
mới có thể giúp đỡ Ít-ra-en*

21 “Hỡi dân Gia-cốp, hãy nhớ những điều này!
Hỡi dân Ít-ra-en, đừng quên rằng người là
đầy tớ ta.

Ta tạo nên các người, người là đầy tớ ta.

Cho nên hỡi Ít-ra-en, ta sẽ chẳng bao giờ
quên người.

22 Ta đã thổi sạch tội lỗi người như đám mây;
Ta đã cất tội lỗi các người
như mây tan biến vào không khí.
Hãy trở lại cùng ta vì ta đã giải cứu người.”

23 Hỡi các bầu trời, hãy hát mừng
vì CHÚA làm những việc lớn lao!
Hỡi đất, hãy reo vui
từ những nơi thẳm sâu nhất của người!
Hỡi núi non, hãy hát lời cảm tạ cho Thượng Đế.
Hỡi các cây cối trong rừng, hãy ca lên!

CHÚA đã giải cứu dân cư Gia-cốp!

Ngài bày tỏ vinh hiển mình khi giải thoát
Ít-ra-en.

24 Đây là lời CHÚA, Đấng giải cứu người,
Đấng tạo người ra trong bụng mẹ phán:

[†] 44:20: Chúng nó ... làm gì Nguyên văn, “Chúng nó ăn tro.”

“Ta, CHÚA, tạo nên mọi vật,
một mình ta giăng các bầu trời và trải đất
ra.

²⁵ Ta vạch trần cho thấy những dấu hiệu của
các nhà tiên tri nói dối là giả tạo; Ta khiến
những kẻ làm ma thuật phải xấu hổ. Ta làm
cho người khôn rỗi trí; chúng tưởng mình biết
nhiều nhưng ta khiến chúng hóa ra ngờ nghêch.
²⁶ Ta khiến cho những lời nói của các thầy tế
sacerdot thành sự thật; Ta làm cho những lời khuyên của
các sứ giả ta xảy ra.

Thượng Đế chọn vua Xi-ru

để tái thiết Giu-đa

Ta bảo Giê-ru-sa-lem, ‘Người ta sẽ lại đến ở giữa
ngươi!’

Ta nói cùng các thị trấn Giu-đa,
‘Người sẽ được tái thiết!’

Ta phán cùng chỗ đổ nát của Giê-ru-sa-lem
rằng,

‘Ta sẽ sửa chữa ngươi.’

²⁷ Ta ra lệnh cho các chỗ nước sâu rằng,
‘Hãy khô cạn đi!

Ta sẽ khiến các suối nước ngươi cạn khô!’

²⁸ Ta nói về Xi-ru như sau,
Người là kẻ chẵn của ta

và sẽ làm theo ý muốn ta.

Người sẽ bảo Giê-ru-sa-lem rằng,

‘Người sẽ được tái thiết!’

Người sẽ nói với đền thờ,

‘Người ta sẽ xây lại nền của ngươi.’ ”

45

*Thượng Đế dùng Xi-ru
để giải thoát Ít-ra-en*

¹ Đây là điều CHÚA phán về Xi-ru, vua được chọn lựa* của Ngài:

“Ta nắm tay phải người
và sẽ giúp người chiến thắng các dân
cùng tước đoạt quyền lực các vua.
Ta sẽ mở các cửa cho người
các cổng thành sẽ không ngăn chặn người
được.

² Ta sẽ đi trước người
và san phẳng núi non.
Ta sẽ phá sập các cổng thành bằng đồng
và bẻ gãy mọi then cài sắt của chúng.

³ Ta sẽ ban cho người của cải cất kỹ
và những báu vật kín giấu
để người biết rằng ta là CHÚA,
Thượng Đế của Ít-ra-en,
Đấng gọi đích danh người.

⁴ Ta làm những điều này vì dân cư Gia-cốp, kể
tôi tớ ta
và cho Ít-ra-en, dân được ta chọn.
Hỡi Xi-ru, ta gọi tên người,
ban cho người tước vị dù rằng người không
biết ta.

⁵ Ta là CHÚA.
Không có Thượng Đế nào khác ngoài ta;

* 45:1: vua được chọn lựa Hay “người được xúc dầu.”

Ta là Thượng Đế duy nhất.

Ta sẽ khiến người hùng mạnh†,
dù rằng người không biết ta,

⁶ để mọi người biết rằng
không có Thượng Đế nào khác.

Từ Đông sang Tây mọi người sẽ biết rằng
chỉ một mình ta là CHÚA.

⁷ Ta làm sáng làm tối.

Ta mang thái bình,
và tạo hỗn loạn.

Chính ta, là CHÚA, làm những điều đó.

⁸ Hỡi từng trời cao kia,

hãy cho chiến thắng rơi xuống như mưa,

Hỡi các đám mây, hãy đổ chiến thắng‡
xuống.

Hãy để đất nhận lấy chúng,

và hãy để chiến thắng mọc lên.

Ta, CHÚA, đã tạo ra nó.

Thượng Đế cầm quyền trên muôn vật

⁹ Khốn cho những kẻ biện bác với Thượng Đế,
Đấng tạo ra mình. Chúng giống như mảnh vỡ
của đồng đồ gốm. Đất sét không bao giờ hỏi thợ
gốm, ‘Ông làm gì vậy?’ Đồ vật không thể nào
chất vấn người tạo ra mình. ¹⁰ Khốn cho kẻ nào
nói với cha mình rằng, ‘Ông sinh gì?’ Khốn cho
kẻ nào nói với mẹ mình rằng, ‘Bà đẻ ra gì?’ ”

† 45:5: Ta sẽ khiến người hùng mạnh Hay “Ta sẽ mặc áo quần
cho người.” ‡ 45:8: chiến thắng Hay “nhân từ.”

11 Đây là điều CHÚA, Đấng Thánh của Ít-ra-en,
Đấng dựng nên họ phán:

“Các người hỏi ta về chuyện tương lai,
Các người chất vấn ta về con cái ta,
Các người muốn ta chứng tỏ những điều ta đã
làm§.

12 Ta đã dựng nên đất
cùng mọi người sống trên đất.
Cánh tay ta giăng bầu trời,
và điều động các đạo binh trên trời*.

13 Ta sẽ mang Xi-ru đến để làm những việc tốt
lành†,
Ta sẽ khiến công tác người được dễ dàng.
Người sẽ tái thiết lại thành ta
và giải thoát dân ta
mà không đòi thù lao hay phần thưởng.
CHÚA Toàn Năng phán như vậy.”

14 CHÚA phán, “Các hàng hoá làm từ Ai-cập và
Cút,
cùng những người cao lớn của Sê-ba
sẽ đến cùng người và trở thành tài sản người.
Người Sê-ba sẽ đi sau người,
kéo lê xiềng xích mình.

§ 45:11: Các người hỏi ... ta đã làm Hay “Những người sắp đến hỏi thăm về con cái ta. Chúng bảo ta trao cho họ những người mà chính tay ta đã dựng nên.” * 45:12: đạo binh trên trời Cụm từ có khi nghĩa là “thiên sứ,” có khi nghĩa là các tinh tú trên trời. † 45:13: Ta sẽ mang ... việc tốt lành Hay “Ta ban cho Xi-ru quyền để làm những điều tốt lành.”

Chúng sẽ cúi lạy trước mặt và khẩn cầu
 người rằng,
 ‘Thượng Đế ở với vua,
 không có Thượng Đế nào khác.’ ”

15 Thượng Đế và Đấng Giải Cứu Ít-ra-en,
 Ngài là Thượng Đế mà loài người không thể
 thấy.

16 Những ai tạc các thần tượng sẽ bị xấu hổ;
 chúng sẽ cùng nhau bị hổ nhục.

17 Nhưng Ít-ra-en sẽ được CHÚA giải cứu,
 và sự cứu chuộc đó sẽ còn đời đời.

Dân Ít-ra-en sẽ không bao giờ bị sỉ nhục nữa.

18 CHÚA đã tạo nên trời.

Ngài là Thượng Đế dựng nên đất.

Ngài không muốn đất hoang vu,
 nhưng muốn có sự sống trên đất.

Nên CHÚA phán như sau:

Ta là CHÚA. Không có Thượng Đế nào khác.

19 Ta không nói nơi bí mật
 hay giấu lời ta ở nơi tăm tối.

Ta không bảo gia đình Gia-cốp tìm ta nơi hoang
 vu.

Ta là CHÚA, ta nói sự thật; và làm điều phải.

*Chúa chứng tỏ rằng Ngài
 là Thượng Đế thật*

20 Các người đã thoát khỏi các dân khác, hãy
 nhóm họp và đến ra mắt ta; hãy lại gần đây.
 Những kẻ mang tượng chạm bằng gỗ không biết
 mình làm gì. Chúng cầu nguyện cùng một thần

không thể giải cứu mình. ²¹ Hãy bảo dân này đến cùng ta. Hãy trình bày trường hợp của các người và thảo luận với nhau về những điều đó.

Ai đã từ lâu bảo cho các người biết những chuyện này sẽ xảy ra? Ai đã từ lâu nói cho các người biết? Ta, CHÚA là Đấng bảo những điều đó. Không có Thượng Đế nào khác ngoài ta. Ta là Thượng Đế công chính duy nhất. Ta là Đấng Cứu Thế. Không có Thượng Đế nào khác. ²² “Hỡi dân cư khắp nơi, hãy theo ta để được cứu. Ta là Thượng Đế. Không có Thượng Đế nào khác.

²³ Ta dùng quyền năng ta để tuyên hứa, và lời hứa ta chân thật. Điều ta nói sẽ không bao giờ thay đổi. Ta hứa rằng mọi người sẽ cúi lạy trước mặt ta và sẽ hứa nguyện đi theo ta. ²⁴ Dân chúng sẽ nói về ta như sau, ‘Sự nhân từ và quyền năng đều đến từ CHÚA.’ ”

Những ai nổi giận cùng Ngài sẽ đến cùng Ngài và bị xấu hổ. ²⁵ Nhưng nhờ CHÚA giúp, dân Ít-ra-en sẽ sống phải cách‡, và sẽ ca ngợi Ngài.

46

Các thần giả đều vô dụng

¹ Bên đã ngã xuống đất và Nê-bô* cúi lạy trước mặt ta.

Các thần tượng của chúng nó do thú vật chuyên chở. Các tượng chạm chỉ là đồ nặng phải chở; chỉ khiến thú vật chở chúng mệt mỗi thôi.

‡ 45:25: sống phải cách Hay “tìm được công lý.” * 46:1: Nê-bô Một thần giả của Ba-by-lôn.

² Các thần này đều sẽ cúi lạy. Chúng không thể tự cứu mình được, mà bị mang đi như tù nhân.

³ “Hỡi gia đình Gia-cốp, hãy nghe ta! Tất cả các người là dân Ít-ra-en còn sống sót hãy nghe đây! Ta đã bông ả các người từ lúc mới sinh; Ta đã chăm sóc các người từ khi mới lọt lòng mẹ.

⁴ Dù khi người trở về già, ta cũng sẽ vẫn làm như vậy. Dù cho tóc người đã bạc, ta cũng sẽ chăm sóc người. Ta đã dựng nên người, sẽ chăm sóc các người. Ta sẽ bông ả và giải cứu người.

⁵ Các người có thể so sánh ta với ai khác không? Không ai bằng ta hoặc giống ta. ⁶ Có kẻ giàu vì nhiều vàng và cân bạc trên cái cân. Họ thuê thợ bạc làm ra một vị thần. Rồi cúi xuống bái lạy nó. ⁷ Họ đặt nó lên vai rồi mang đi. Họ đặt nó ở chỗ nào thì nó đứng yên chỗ đó; nó không thể nào di động qua chỗ khác được. Người ta la hét vào mặt nó, nhưng nó không thể trả lời. Nó không thể tự cứu khỏi mọi thảm họa.

⁸ Hãy nhớ điều này, đừng bao giờ quên! Hãy suy nghĩ đến những điều này, hỡi các người là kẻ chống nghịch Thượng Đế. ⁹ Hãy nhớ điều xảy ra từ xưa. Hãy nhớ rằng ta là Thượng Đế, không có Thượng Đế nào khác. Ta là Thượng Đế, không có ai giống như ta.

¹⁰ Từ đầu ta đã cho người biết việc sẽ xảy ra lúc cuối cùng. Từ lâu ta đã cho người biết việc chưa xảy đến. Khi ta dự định điều gì thì điều đó xảy ra. Điều ta muốn làm, ta sẽ làm. ¹¹ Ta kêu gọi một người từ đông phương để thi hành kế hoạch ta; từ một xứ xa xôi người đến như điều

hâu. Ta sẽ thực hiện điều ta phán. Ta sẽ làm điều ta đã trù liệu.

¹² Hãy nghe ta, hỡi dân ương ngạnh†, và dân xa cách sự cứu rỗi. ¹³ Ta sẽ sớm làm điều phải. Ta sẽ sớm mang đến sự cứu rỗi. Ta sẽ giải cứu Xi-ôn, và mang vinh hiển cho Ít-ra-en.”

47

Lời Thượng Đế cảnh cáo Ba-by-lôn

¹ CHÚA phán, “Hỡi thành Ba-by-lôn, hãy đi xuống ngôi trong bụi đất.

Hỡi dân cư Ba-by-lôn*, hãy ngồi xuống đất. Người không còn làm quan quyền nữa.

Người sẽ không còn được gọi là dịu dàng xinh đẹp nữa.

² Người phải xay bột bằng cối đá nặng.

Hãy gỡ bỏ khăn mỏng che mặt và cởi váy ra. Hãy túm váy và sẵn sàng băng qua sông†.

³ Dân chúng sẽ thấy sự trần truồng người; họ sẽ thấy sự hổ nhục người.

Ta sẽ trừng phạt người;

Ta sẽ trừng phạt mỗi người trong các người.”

⁴ Cứu Chúa chúng ta là CHÚA Toàn Năng; Ngài là Đấng Thánh của Ít-ra-en.

† **46:12:** ương ngạnh Hay “cứng lòng.” * **47:1:** thành Ba-by-lôn, dân cư Ba-by-lôn Nguyên văn, “trinh nữ Ba-by-lôn,” “con gái của người Canh-đê.” † **47:2:** sông Đây là sông Ti-gờ-rít và O-phơ-rát. Thành Ba-by-lôn nằm giữa hai con sông này.

5 Hỡi Ba-by-lôn, hãy ngồi trong bóng tối và im lặng.

Người sẽ không còn được gọi là hoàng hậu của các nước nữa.

6 Ta đã nổi giận cùng dân ta,
và đã gạt bỏ những kẻ thuộc về ta.

Ta trao họ cho người,
nhưng người không tỏ lòng thương xót họ.
Thậm chí người hành hạ người già cả.

7 Người bảo, “Ta sẽ mãi mãi là hoàng hậu.”

Nhưng người không thèm để ý đến
những việc người làm cho dân ta,
cũng không suy xét đến việc sẽ xảy ra.

8 Bây giờ hãy nghe đây,
hỡi người là kẻ ham khoái lạc.

Người nghĩ mình bình an vô sự.

Người tự nhủ, “Chỉ có một mình ta là quan trọng.

Ta sẽ không khi nào trở thành goá phụ hay mất con cái ta.”

9 Hai việc bất thần sẽ xảy ra cho người cùng trong một ngày.

Người sẽ mất cả chồng lẫn con.

Những việc này chắc chắn sẽ xảy ra cho người,
dù người có ma lực đi nữa,
dù người dùng xảo thuật cao tay đi nữa.

10 Người làm điều ác mà cảm thấy bình an vô sự[‡]
lại còn nói,

“Không ai thấy điều ta làm.”

Sự khôn ngoan và hiểu biết người đã gạt người.

‡ 47:10: Người làm điều ác ... vô sự Hay “Người tin tưởng vào điều ác.”

Người tự nhủ, “Ta là Thượng Đế,
không ai bằng ta cả.”

- 11 Nhưng khốn đốn sẽ đến với người,
mà người không biết cách nào ngăn chặn.
Thảm họa sẽ rơi trên người,
mà người không thể nào tránh được.
Người sẽ bị tiêu diệt nhanh chóng;
Thậm chí người không thấy nó đến nữa.
- 12 “Hãy cứ dùng âm mưu xảo quyệt đi,
và dùng ma thuật mà người đã dùng từ lúc
còn trẻ.
Có thể chúng sẽ giúp ích cho người;
có thể chúng sẽ hù dọa được một vài người.
- 13 Người mệt mỏi vì những lời khuyên.
Cho nên hãy để cho những kẻ nghiên cứu
trời đất
tức những kẻ nhìn sao và trăng mới mà đoán
tương lai,
giải cứu người khỏi những việc sẽ xảy đến
cho người.
- 14 Nhưng chúng nó như rơm rạ;
bị lửa thiêu đốt nhanh chóng.
Chúng không thể tự cứu khỏi quyền lực của lửa.
Chúng không giống như than cung cấp hơi
ấm
cũng không giống như lửa mà người có thể ngồi
kể bên.
- 15 Người đã làm việc với chúng,
là những kẻ đã tiếp xúc với người từ khi
người còn trẻ,
nhưng chúng không thể giúp người.

Ai nấy đều đi đường riêng mình,
không ai còn lại để giải cứu người.”

48

Thượng Đế cai quản thế giới

¹ CHÚA phán, “Hỡi nhà Gia-cốp, hãy nghe ta.

Người được gọi là Ít-ra-en,
Người xuất thân từ gia đình Giu-đa.

Người lấy danh CHÚA mà thề thốt
và ca ngợi Thượng Đế của Ít-ra-en,
nhưng lòng người không chân thành.

² Người tự gọi mình là dân cư của thành thánh*,
và nương cậy vào Thượng Đế của Ít-ra-en,
Đấng được gọi là CHÚA Toàn Năng.

³ Từ xưa ta đã cho người biết những gì sẽ xảy ra.
Ta nói trước và cho người hay;
rồi bỗng nhiên ta hành động thì những việc ấy
xảy ra.

⁴ Ta biết người rất ương ngạnh;
cổ người cứng như bấp thịt sắt,
và đầu người như đồng.

⁵ Cho nên từ xưa ta đã bảo trước cho người
những điều đó;

Ta cho người biết trước khi chúng xảy ra
để người không thể nói,
“Thần tượng của tôi làm những điều này,

* **48:2:** thành thánh Tức thành Giê-ru-sa-lem.

các tượng chạm bằng gỗ và sắt của tôi
khiến những việc này xảy ra.' ”

*Thượng Đế trừng phạt dân Ít-ra-en
để khiến họ tinh sạch*

- 6 “Người đã nghe thấy mọi việc
để người có thể kể lại cho kẻ khác biết.
Bây giờ ta sẽ cho người biết những điều mới lạ,
những điều kín giấu mà người chưa rõ.
- 7 Những điều này hiện đang xảy ra
chớ không phải xảy ra từ xưa;
trước đây người chưa hề nghe đến chúng.
Nên người không thể nói,
'Chúng tôi biết chuyện đó rồi.'
- 8 Nhưng người không nghe ta; người không thèm
hiểu.
Từ xưa kia người cũng đã chẳng chịu nghe
ta.
Ta biết chắc người sẽ phản ta;
từ khi sinh ra người đã chống ta.
- 9 Nhưng ta nén giận vì danh ta.
Người ta ca ngợi ta vì ta nén giận không tiêu
diệt người.
- 10 Ta đã khiến người tinh sạch mà không dùng
lửa như luyện bạc.
Ta đã dùng những thử thách để luyện lọc
người.
- 11 Ta làm những điều đó vì ta, vì danh ta.
Ta sẽ không để ai nói xấu ta,

cũng sẽ không nhường vinh hiển ta cho thần nào khác.

Ít-ra-en sẽ được giải thoát

¹² Hỡi dân Gia-cốp, hãy nghe ta.

Hỡi dân Ít-ra-en, ta đã gọi người làm dân ta.
Ta là đầu tiên và cuối cùng.

¹³ Chính tay ta dựng nên trái đất.

Ta dùng tay phải ta trải các bầu trời ra.
Khi ta gọi, chúng nó sẽ đến trình diện ta.

¹⁴ Tất cả các người hãy đến nghe.

Có thần giả nào bảo trước cho các người
những điều này không?

CHÚA đã chọn người tấn công† Ba-by-lôn;

để thực hiện ý muốn Ngài nghịch lại người
Canh-đê.

¹⁵ Ta đã phán; ta đã gọi người.

Ta đã mang người đến và sẽ khiến người
thành công.

¹⁶ Hãy đến cùng ta và nghe đây.

Từ ban đầu ta đã nói tỏ tường.
Từ lúc tạo thiên lập địa, ta đã có đó.”

Bây giờ CHÚA là Thượng Đế đã sai ta đi cùng
với Thần linh Ngài. ¹⁷ Đây là lời CHÚA, Đấng giải
cứu người, Đấng Thánh của Ít-ra-en phán:

† **48:14:** người tấn công Đây có lẽ là Xi-ru, vua Ba-tư. Ông trị vì khoảng năm 550-530 trước Công nguyên.

“Ta là CHÚA, Thượng Đế người,
Đấng dạy người làm điều thiện,
chỉ cho người con đường phải theo.

¹⁸ Nếu người chịu nghe mệnh lệnh ta
thì người đã có hoà bình như sông chảy cuộn
cuộn.

Phước lành sẽ ào đến người như sóng biển.

¹⁹ Người sẽ có đông con như cát.

Chúng sẽ không bao giờ chết hay bị tiêu
diệt.”

²⁰ Hỡi dân ta, hãy ra khỏi Ba-by-lôn!

Hãy chạy trốn khỏi người Ba-by-lôn!

Hãy vui mừng la lớn báo tin này cho dân chúng;
hãy loan truyền cho khắp đất biết.

Hãy nói rằng, “CHÚA đã giải cứu tôi tớ Ngài
là con cháu Gia-cốp.”

²¹ Khi Ngài dẫn họ đi qua sa mạc,
họ sẽ không bị khát.

Ngài khiến nước chảy ra từ một tảng đá.

Ngài chẻ đá, nước liền phun ra.

²² “Kẻ ác không thể hưởng hoà bình,” CHÚA
phán vậy.

49

*Thượng Đế gọi đây tớ đặc biệt
của Ngài*

¹ Hỡi các dân ở gần biển, hãy nghe ta.

Hỡi các dân tộc ở xa xôi, hãy lắng tai.

Trước khi ta sinh ra, CHÚA đã gọi ta để phục vụ Ngài.

CHÚA đã đặt tên cho ta từ khi ta còn nằm trong lòng mẹ.

² Ngài khiến lưỡi ta như gươm bén.

Ngài giấu ta trong lòng bàn tay Ngài.

Ngài làm cho ta như mũi tên nhọn.

Ngài giấu ta trong bao đựng tên của Ngài.

³ Ngài bảo ta, “Hỡi Ít-ra-en, ngươi là tôi tớ ta.

Ta sẽ làm những việc kỳ diệu qua ngươi.”

⁴ Nhưng ta bảo, “Tôi đã làm việc cực nhọc không công;

Tôi đã ráng sức mà chẳng làm được việc gì hữu dụng.

CHÚA sẽ quyết định việc làm nào của ta có giá trị.

Thượng Đế sẽ định phần thưởng cho ta.”

⁵ Từ trong bụng mẹ ta CHÚA đã khiến ta làm đầy tớ Ngài,

để hướng dẫn dân Gia-cốp trở về cùng Ngài,

để Ít-ra-en được tập họp về cùng Ngài.

CHÚA sẽ tôn trọng ta,

Ta sẽ nhận được sức lực từ Thượng Đế.

⁶ Nay Ngài bảo ta, “Ngươi là đầy tớ quan trọng của ta

để mang các chi tộc của Gia-cốp trở về,

để mang dân sót lại của Ít-ra-en trở về.

Nhưng quan trọng hơn nữa

là ta sẽ khiến người làm ngọn đèn cho các dân tộc
để tỏ cho mọi người trên thế gian biết con đường cứu rỗi.”

⁷ CHÚA Đấng cứu người là Đấng Thánh của Ít-ra-en.

Ngài phán cùng kẻ bị dân chúng ghét,
phán với tội tớ của các quan quyền.

Ngài phán như sau: “Các vua sẽ nhìn thấy người
và sẽ tôn trọng người,

Các đại lãnh tụ sẽ cúi lạy trước mặt người,

Vì CHÚA là Đấng đáng tin cậy.

Ngài là Đấng Thánh của Ít-ra-en, Đấng đã
lựa chọn người.”

Ngày Cứu Rỗi

⁸ Đây là điều CHÚA phán:

“Ta sẽ nghe lời khẩn nguyện của người vào đúng
lúc.

Vào ngày cứu rỗi ta sẽ giúp đỡ người.

Ta sẽ bảo vệ người,

người sẽ là dấu hiệu của giao ước ta với dân
chúng.

Người sẽ mang dân chúng trở về xứ mình

và hoàn trả đất hiện đang bị hư hại về cho
nguyên chủ.

⁹ Người sẽ bảo các tù nhân, ‘Hãy ra khỏi ngục.’

Và nói với những kẻ đang ở trong tối tăm
rằng,

‘Hãy bước ra ánh sáng.’

Dân chúng sẽ ăn bên đường,

và dù trên đời trọc người ta vẫn tìm được thực phẩm.

10 Họ sẽ không còn đói khát nữa.

Ánh nắng nóng hay gió sa mạc cũng sẽ không làm hại họ.

Thượng Đế, Đấng an ủi họ sẽ dắt dẫn họ và đưa họ đến cạnh suối nước.

11 Ta sẽ biến núi đồi thành đường đi, và lối đi sẽ được nâng lên.

12 Nay, từ khắp nơi xa xôi dân chúng đang đến cùng ta,

từ phía Bắc và phía Tây,

từ A-xu-an thuộc miền Nam Ai-cập.”

13 Hỡi trời và đất, hãy vui mừng lên.

Hỡi núi đồi hãy reo vui,

vì CHÚA yên ủi dân Ngài

và tỏ lòng thương xót những kẻ bị khốn khổ.

Giê-ru-sa-lem cùng con cái mình

14 Nhưng Giê-ru-sa-lem nói,

“CHÚA đã bỏ ta; Ngài quên ta rồi.”

15 CHÚA đáp, “Đàn bà có thể nào quên cho con bú không?

Có thể nào nàng không có chút tình cảm gì đối với đứa bé mình sinh ra hay sao?

Dù đàn bà quên con mình,

Ta cũng sẽ chẳng quên người.

16 Xem này, ta đã viết tên người trên bàn tay ta.

Ta lúc nào cũng tưởng nhớ đến các tường thành người*.

17 Những kẻ xây dựng người sẽ đông hơn kẻ tiêu diệt người,
còn những dân đã đánh thắng người sẽ bỏ đi.

18 Hãy ngược lên và nhìn quanh người.
Tất cả các con cái người đang tập hợp lại
để trở về cùng người.”

CHÚA phán, “Như ta hằng sống,
con cái người sẽ như nữ trang
mà cô dâu đeo vào một cách kiêu hãnh.

19 Người đã bị tiêu diệt và bị đánh bại,
đất đai người đã trở nên vô dụng.
Nhưng nay người sẽ có đông dân
đến nỗi đất không đủ chỗ chứa,
Còn những kẻ đã tiêu diệt người sẽ cuốn gói
đi xa.

20 Con cái người sinh ra trong khi người đang âu
sầu,
sẽ nói cùng người, ‘Nơi này quá chật chội.
Hãy cho chúng tôi một nơi khác rộng hơn để
sống.’

21 Rồi người sẽ tự nhủ,
‘Ai cho tôi đàn con này?
Tôi vốn buồn bã và không sinh sản được,

* **49:16:** Ta lúc nào ... tưởng thành người Hay “Ta lúc nào cũng thấy hình ảnh người.” Đây là một lối chơi chữ. Chữ “hình ảnh” trong tiếng Hê-bơ-rơ cũng có nghĩa là “tường thành.”

bị đánh bại và phân ly khỏi dân tộc tôi.
 Vậy ai nuôi những đứa con này?
 Tôi bị bỏ rơi một mình.
 Các đứa con này từ đâu ra? ”

22 CHÚA tôi phán như sau:

“Này, ta đã giơ tay lên làm dấu cho muôn dân;
 ta giương cờ lên cho mọi người trông thấy.
 Rồi chúng nó sẽ mang các con trai người về
 trong cánh tay mình,
 và sẽ vác các con gái người trên vai.

23 Các vua sẽ dạy dỗ con cái người,
 và các công chúa sẽ chăm sóc chúng nó.
 Họ sẽ cúi lạy trước mặt người
 và hôn đất nơi chân người.
 Rồi người sẽ biết rằng ta là CHÚA.
 Ai tin cậy ta sẽ không thất vọng.”

24 Có ai đoạt lấy chiến lợi phẩm
 mà binh sĩ chiếm được nơi chiến trận
 không?
 Nếu một tù nhân bị canh phòng bởi một
 chiến sĩ hùng mạnh,
 thì liệu nó có thể trốn thoát được không?

25 CHÚA phán như sau:

“Các tù binh sẽ bị cướp khỏi tay các binh sĩ
 dũng mãnh.
 Những người bị các kẻ hung ác bắt sẽ trốn thoát.
 Ta sẽ đánh các kẻ thù người,
 và sẽ giải cứu con cái người.

26 Ta sẽ bắt những kẻ quấy rối người ăn thịt của mình.
 Huyết chúng sẽ làm rượu khiến chúng no say sưa.
 Rồi mọi người sẽ biết Ta, CHÚA, Đấng giải cứu người;
 Ta là Đấng Toàn Năng của Gia-cốp giải cứu người.”

50

*Ít-ra-en đã bị trừng phạt
 vì tội lỗi mình*

1 CHÚA phán: “Hỡi dân Ít-ra-en,
 người nói rằng ta ly dị mẹ người.

Vậy chứng thư ly dị đâu?

Hay người cho rằng ta bán người để trả nợ?

Vì những điều ác người làm, ta đã bán người.

Vì nhiều lúc mẹ người đã chống nghịch ta
 nên ta đuổi mẹ người đi.

2 Ta đi về nhà không thấy ai;

Ta gọi, nhưng chẳng ai trả lời.

Người cho rằng ta không thể giải cứu người sao?

Ta không có quyền lực giải cứu người sao?

Này, ta chỉ nạt một tiếng thì biển liền khô.

Ta biến sông ngòi ra sa mạc,

và cá trong sông sẽ hôi thối vì thiếu nước.

Chúng nó chết khát.

3 Ta có thể khiến trời đất tối sầm lại;

Ta có thể lấy vải sô* đen che trời và đất.”

*Đầy tớ của Thượng Đế
trông cậy nơi Ngài*

⁴ CHÚA là Thượng Đế ban cho ta khả năng, dạy dỗ cho ta biết cách nói để giục giã kẻ yếu đuối. Mỗi sáng Ngài đánh thức ta. Ngài dạy ta lắng nghe như học trò. ⁵ Chủ tôi là CHÚA giúp ta học hỏi, ta không chống nghịch Ngài và không từ chối đi theo Ngài. ⁶ Ta đưa lưng cho kẻ đánh ta. Ta giơ má cho kẻ giạt râu ta. Ta không ẩn mặt khi chúng chế giễu hay phỉ nhổ ta. ⁷ CHÚA là Thượng Đế giúp đỡ ta, nên ta sẽ không bao giờ bị xấu hổ. Ta đã quyết định, ta biết sẽ không bị hổ nhục.

⁸ Ngài chứng tỏ ta vô tội, Ngài gần gũi với ta. Cho nên ai có thể tố cáo ta được? Nếu có ai tố cáo, chúng ta hãy cùng nhau ra tòa. Nếu có ai muốn chứng tỏ ta sai quấy, người đó hãy đến nói cho ta biết. ⁹ Nay, chính CHÚA là Thượng Đế giúp đỡ ta. Cho nên ai có thể chứng tỏ ta có tội? Nay, những kẻ muốn tố cáo ta trở thành vô dụng như áo cũ bị mối mọt ăn.

¹⁰ Ai trong các người kính sợ CHÚA và vâng theo lời đầy tớ Ngài? Người có thể đi trong bóng tối, không thấy ánh sáng. Người nhờ cậy CHÚA, trông mong vào Thượng Đế mình.

¹¹ Nhưng tất cả các người muốn tự đốt lửa lấy và tạo ánh sáng lấy cho mình. Cho nên hãy bước

* **50:3:** vải sô Một loại vải thô làm bằng lông thú vật mà đôi khi người ta dùng để tỏ sự buồn rầu.

trong ánh lửa của các người đi. Hãy trông vào ánh sáng của mình để soi đường. Nhưng đây là điều các người sẽ nhận từ ta: Các người sẽ nằm xuống trong nơi đau khổ.

51

Giê-ru-sa-lem sẽ giống như Áp-ra-ham

¹ CHÚA phán, “Hãy nghe ta, hỡi các người là những kẻ muốn sống phải lẽ và đi theo CHÚA. Hãy nhìn tảng đá mà người được đục ra. Hãy nhìn hầm đá mà người được đào lên. ² Hãy nhìn Áp-ra-ham, tổ tiên người, và Sa-ra, người sinh ra tổ tiên người. Khi ta gọi người thì Áp-ra-ham chưa có con, nhưng ta ban phước cho người và ban cho dòng dõi người đông đảo.

³ Nên CHÚA sẽ an ủi Xi-ôn; Ngài sẽ tỏ lòng từ bi cho những kẻ sống trong đồng cỏ nát của nó. Ngài sẽ biến sa mạc nó ra vườn Ê-đen; Khiến đất hoang vu nó thành vườn của CHÚA. Mọi người sống nơi đó sẽ vui mừng; Họ sẽ cảm tạ và hát xướng.

⁴ Hỡi dân ta, hãy nghe ta;
hỡi dân tộc ta, hãy để ý lời ta nói.

Ta sẽ ban lời giáo huấn cho dân ta,
và những quyết định của ta sẽ như ánh sáng cho
các dân.

⁵ Ta sẽ sớm chứng tỏ điều ta làm là đúng.

Ta sẽ sớm giải cứu người.

Ta sẽ dùng quyền năng và phân xử các dân.

Tất cả những nơi xa xôi đang chờ đợi ta;
Họ chờ đợi quyền năng ta giúp họ.

⁶ Hãy nhìn lên trời.

Hãy nhìn quanh các người và dưới đất thấp
này.

Bầu trời sẽ biến mất như mây khói.

Đất sẽ trở thành vô dụng như chiếc áo cũ,
và dân chúng trên đất sẽ chết như ruồi.

Nhưng sự cứu rỗi ta còn đòi hỏi,
và lòng nhân từ ta không bao giờ dứt.

⁷ Các người là kẻ biết lẽ phải hãy nghe ta;

Các người là kẻ nghe theo lời giáo huấn ta
hãy nghe ta nói.

Đừng sợ những điều ác kẻ khác nói,

và đừng bực dọc về lời sỉ nhục của chúng.

⁸ Mỗi một sẽ ăn nuốt chúng như áo quần,

và dòm bọ sẽ tiêu nuốt chúng như lông chiên.

Nhưng lòng nhân từ ta sẽ còn đòi hỏi,

và sự cứu rỗi ta sẽ kéo dài mãi mãi từ nay
về sau.”

*Quyền năng của Thượng Đế
sẽ cứu dân Ngài*

⁹ Lạy CHÚA quyền năng, hãy thức dậy, thức dậy,
và vận dụng sức mạnh Ngài.

Hãy thức dậy như Ngài đã làm xưa kia,
như Ngài đã thực hành thuở trước.

Ngài dùng quyền năng chặt Ra-háp ra từng
miếng

và giết con quái vật dưới biển*.

* **51:9:** con quái vật dưới biển Đây là Ra-háp. Người xưa tin rằng Ra-háp chiến đấu với Thượng Đế.

- 10 Ngài làm cho biển khô cạn
và rút nước ra khỏi đại dương sâu thẳm.
Ngài biến nơi thẳm sâu của biển ra đường cái
cho dân chúng băng qua và được giải cứu.
- 11 Dân chúng mà CHÚA đã giải thoát sẽ trở về
và hớn hở đi vào Xi-ôn.
Sự hân hoan của họ sẽ còn mãi mãi.
Họ sẽ hớn hở vui mừng,
Còn mọi điều sầu não đau buồn chỉ là
chuyện xa xưa.
- 12 CHÚA phán, “Ta là Đấng an ủi người.
Thế thì tại sao người sợ loài người là loài sẽ
chết?
Tại sao người e ngại con người là loài sẽ biến
mất như cỏ?
- 13 Người đã quên CHÚA là Đấng tạo ra người,
Đấng đã trải bầu trời ra và làm nên trái đất.
Sao người mãi lo sợ những kẻ nổi giận quấy rối
người
và muốn hủy diệt người?
Bây giờ chúng nó đâu rồi?
- 14 Những kẻ bị cầm tù sẽ được trả tự do;
họ sẽ không chết trong ngục, và sẽ đủ ăn.
- 15 Ta là CHÚA, Thượng Đế người,
Đấng quấy động biển cả và làm nổi sóng
cồn.
Danh ta là CHÚA Toàn Năng.

16 Ta sẽ đặt lời vào miệng ngươi. Ta sẽ lấy bàn tay ta che phủ ngươi. Ta đã tạo nên trời đất, và sẽ bảo Xi-ôn rằng, 'Ngươi là dân ta.' "

Thượng Đế trừng phạt Giê-ru-sa-lem

17 Hỡi Giê-ru-sa-lem, hãy thức dậy, thức dậy!

CHÚA đã nổi giận cùng ngươi;

Sự trừng phạt ngươi như rượu trong cốc.

CHÚA đã khiến ngươi uống rượu đó;

Ngươi đã uống cạn chén cho đến khi say sưa.

18 Giê-ru-sa-lem có đông dân cư, nhưng không có ai lãnh đạo họ. Trong số những kẻ lớn lên tại đó, chẳng có người nào hướng dẫn họ. 19 Những khốn khó đến với ngươi từng cặp, nhưng không ai tội nghiệp ngươi.

Ngươi gặp tàn hại, đại nạn, đói kém và giặc giã nhưng không người nào có thể an ủi ngươi hết.

20 Dân cư ngươi đã trở nên yếu ớt. Họ té nằm sóng sượt trên mỗi góc đường phố, như thú vật bị mắc vào lưới. Họ lãnh trọn cơn thịnh nộ của CHÚA và đã nghe tiếng gầm thét giận dữ của Thượng Đế.

21 Cho nên hỡi Giê-ru-sa-lem đáng thương hãy nghe ta, các ngươi là kẻ say nhưng không phải vì rượu.

22 Thượng Đế ngươi, Đấng Cao Cả sẽ bảo vệ dân Ngài. CHÚA là Thượng Đế ngươi phán như sau "Ta giao cho ngươi cốc rượu. Ngươi uống nó rồi đi liếng xiếng. Nhưng ta đang lấy cốc thịnh nộ ta ra khỏi ngươi. Ngươi sẽ không bị cơn giận

ta trừng phạt nữa. ²³ Nay ta sẽ trao cốc trừng phạt ấy cho các kẻ đã hành hạ người, những kẻ đã ra lệnh cho người, ‘Hãy cúi xuống để chúng ta bước qua trên người.’ Lưng người như đất để chúng bước qua; như đường đi cho chúng dẫm lên.”

52

Xi-ôn sẽ được giải cứu

¹ Hỡi Xi-ôn hãy thức dậy, thức dậy!

Hãy tỏ ra mạnh dạn!

Hỡi thành thánh Giê-ru-sa-lem,

hãy trở nên xinh đẹp lại.

Những kẻ không chịu cắt dương bì,

cùng những người ngoại quốc chẳng tinh sạch*

sẽ không được vào trong thành người nữa.

² Hỡi Giê-ru-sa-lem, trước kia người là tù nhân, nay hãy phủ bụi và đứng dậy.

Hỡi thành Xi-ôn†, trước kia người là tù nhân,

Nay hãy cởi bỏ xiềng quanh cổ người.

³ CHÚA phán như sau: “Vì người bị bán mà không được trả đồng nào, nên người sẽ được chuộc mà không tốn kém gì.”

* **52:1:** người ngoại quốc chẳng tinh sạch Hay “những người đàn ông dơ bẩn chưa chịu cắt dương bì.” † **52:2:** thành Xi-ôn Nguyên văn, “con gái Xi-ôn.” Xem chữ “Xi-ôn” trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ.

4 CHÚA là Thượng Đế phán như sau: “Ban đầu dân ta đi xuống Ai-cập để cư ngụ một thời gian. Sau đó A-xy-ri bắt chúng làm nô lệ.” 5 CHÚA phán, “Bây giờ hãy xem sự việc ra sao. Một dân khác đã cướp dân ta đi mà không tổn kém gì. Dân này là dân cai trị họ đã chế giễu ta. Suốt ngày chúng nói phạm đến ta.

6 Việc này xảy ra để dân ta biết ta là ai, và trong tương lai, họ sẽ biết ta là Đấng[‡] nói cùng họ. Đấng đó chính là ta.”

7 Người trèo qua các núi để rao tin mừng quả thật xinh đẹp, đó là người loan tin hoà bình và mang tin mừng, người loan báo sự cứu rỗi và bảo Xi-ôn rằng, “Thượng Đế người là Vua.”

8 Hãy lắng nghe! Các lính canh[§] người đang hò hét.

Tất cả bọn chúng đang reo hò!

Chính mắt họ sẽ thấy khi CHÚA trở lại Xi-ôn.

9 Hỡi Giê-ru-sa-lem, hiện nay các tòa nhà người đang bị tiêu hủy,

nhưng hãy reo vui lên,

vì CHÚA đã an ủi dân Ngài.

Ngài đã giải cứu Giê-ru-sa-lem.

[‡] 52:6: ta là Đấng Hay “Ta là Ta.” Đây là danh xưng Gia-vê (tiếng Hê-bơ-rơ) của Thượng Đế. Danh hiệu này cho thấy Ngài sống đời đời và luôn luôn hiện diện với dân Ngài. § 52:8: lính canh Những người lính đứng trên tường thành để xem có sứ giả đến hay quân thù tiến về phía thành phố. Nhưng đây có thể nghĩa là các nhà tiên tri.

10 CHÚA sẽ tỏ quyền năng thánh thiện của Ngài
cho mọi dân tộc.
Rời mọi người trên đất
sẽ thấy sự cứu rỗi của Thượng Đế chúng ta.

11 Hỡi các người, hãy đi ra, đi ra;
hãy ra khỏi Ba-by-lôn!
Đừng đụng đến những vật không sạch.
Hỡi các người là những kẻ mang các vật
thánh dùng trong việc thờ phụng CHÚA,
Hãy bỏ nơi đó và dọn mình cho sạch.

12 Các người sẽ không phải bị buộc phải hấp tấp
rời Ba-by-lôn;
các người sẽ không bị buộc phải bỏ chạy,
vì CHÚA sẽ đi trước các người,
Thượng Đế của Ít-ra-en sẽ gìn giữ người
phía sau*.

Đầy tớ chịu khốn khổ của Chúa

13 CHÚA phán, “Hãy xem, đầy tớ ta sẽ hành
động khôn ngoan. Dân chúng sẽ tôn kính người.

14 Nhiều người sẽ sửng sốt khi nhìn thấy người.
Diện mạo người thay đổi đến nỗi không giống
con người nữa. Hình dạng người biến đổi đến
nỗi họ không nhận ra người là con người nữa.

15 Nhưng nay người sẽ khiến các dân kinh ngạc.
Các vua sẽ sửng sốt và câm miệng. Họ sẽ nhìn
thấy những điều chưa ai nói với họ về người, và
họ sẽ hiểu điều họ chưa hề nghe.”

* **52:12:** Thượng Đế ... phía sau Điều này cho thấy Thượng Đế
sẽ bảo vệ dân Ngài. Xem Xuất 14:19, 20.

53

¹ Ai tin điều chúng ta nghe? Ai đã thấy quyền năng CHÚA trong điều ấy?*

² Người lớn lên như một cây non trước mặt CHÚA, như rễ đâm xuống đất khô. Người không có vẻ đẹp hay hình thể để chúng ta lưu ý đến; Trông người không có vẻ gì hấp dẫn đối với chúng ta. ³ Người bị dân tộc ghét bỏ. Người chịu nhiều đau đớn và khốn khổ. Dân chúng không thèm nhìn người. Người bị ghét, thậm chí chúng ta cũng không để ý đến người.

⁴ Nhưng người đã mang sự khốn khổ chúng ta trên mình và cảm biết sự đau đớn cho chúng ta. Chúng ta thấy sự khốn khổ người và tưởng rằng Thượng Đế trừng phạt người. ⁵ Nhưng người đã vì tội chúng ta mà mang thương tích; người bị đè bẹp vì điều ác chúng ta làm. Sự trừng phạt người chịu để chúng ta bình phục, và thương tích người mang khiến chúng ta được chữa lành. ⁶ Tất cả chúng ta đều như chiêm lạc; ai đi đường nấy. Nhưng Thượng Đế đã đặt sự trừng phạt trên người về điều ác chúng ta làm.

⁷ Người bị đánh đập, nhưng không hề nói một lời. Người như chiêm bị dắt đến chỗ làm thịt. Người im lặng như chiêm đang bị hót lông; người không hề mở miệng. ⁸ Người ta hung hăng mang người đi và đối xử bất công cùng người. Dân chúng của người không biết rằng

* **53:1:** Ai đã ... điều ấy? Hay "Cánh tay của CHÚA đã tỏ ra cho ai?" Câu này có nghĩa "Ai đã phải chịu sự hình phạt của CHÚA?"

người đã bị giết†. Người bị xử tử‡ vì tội lỗi của dân ta§. ⁹ Người ta định chôn người chung với kẻ ác, nhưng người lại được chôn cất với kẻ giàu. Người không làm điều gì sai quấy, và không hề nói dối.

¹⁰ Nhưng chính CHÚA khiến cho người bị đè bẹp và làm cho người khốn khổ*. CHÚA làm cho đời người như của lễ chuộc lỗi, nhưng người sẽ nhìn thấy dòng dõi mình và sẽ sống lâu. Người sẽ hoàn thành điều CHÚA muốn người làm. ¹¹ “Sau khi người chịu nhiều khốn khổ, người sẽ thấy ánh sáng† và thỏa mãn.

Đây tứ trung thành của ta sẽ phục hòa nhiều người lại với Thượng Đế; người sẽ gánh chịu sự trừng phạt của họ. ¹² Vì thế ta sẽ khiến người trở thành vĩ nhân giữa vòng nhiều người, và người sẽ san sẻ nhiều điều với những kẻ mạnh. Người sẽ hi sinh mạng sống mình và bị đối xử như tên tội phạm. Nhưng người sẽ gánh tội lỗi của nhiều người và cầu xin sự tha thứ cho những kẻ phạm lỗi.”

† **53:8:** Dân chúng ... bị giết Hay “Không có bút tích nào về dòng dõi người vì người đã bị cất khỏi đất của kẻ sống.” ‡ **53:8:** bị xử tử Hay “bị trừng phạt.” § **53:8:** của dân ta Đây là theo bản Hê-bơ-rơ của Cuộn Sách Biển Chết. Bản Hê-bơ-rơ tiêu chuẩn ghi, “của tôi.” * **53:10:** Nhưng chính CHÚA ... khốn khổ Hay “Nhưng CHÚA vui lòng thấy đây tứ hèn hạ của Ngài chịu khốn khổ.” † **53:11:** ánh sáng Từ ngữ này được dùng trong một vài cuộn sách tìm được ở Cum-ran gần Biển Chết và bản Hi-lạp cổ. Ánh sáng thường được dùng để tiêu biểu cho sự sống.

54

Thượng Đế sẽ mang dân chúng trở về

¹ CHÚA phán,

“Hỡi Giê-ru-sa-lem, hãy ca lên.

Ngươi như đàn bà hiếm con.

Hãy ca hát và reo vui lên.

Ngươi chưa hề biết đau đẻ*,

nhưng sẽ đông con hơn đàn bà có chồng.

² Hãy nói rộng lều ngươi ra;

hãy căng cho màn nó rộng thêm.

Đừng để chật chội.

Hãy nối thêm các dây cột và các cọc lều,

³ vì ngươi sẽ mở rộng bên phải và bên trái.

Con cái ngươi sẽ chiếm đoạt các nước khác,

Chúng sẽ lại ở trong các thành trước kia bị tiêu diệt.

⁴ Đừng sợ, vì ngươi sẽ không bị xấu hổ.

Đừng e thẹn vì ngươi sẽ không bị sỉ nhục.

Ngươi sẽ không còn nhớ điều nhục nhã

của mình trước kia;

Ngươi sẽ không còn nhớ điều như nước
mình

khí bị mất chồng†.

⁵ Thượng Đế Đấng dựng nên ngươi là chồng
ngươi,

Danh Ngài là CHÚA Toàn Năng.

* **54:1:** Ngươi chưa hề ... đau đẻ Hay “Đàn bà cô đơn.” Trong tiếng Hê-bơ-rơ, từ ngữ này nghe như “bị tiêu diệt.” Đây có thể ám chỉ “Giê-ru-sa-lem, thành phố bị tiêu diệt.” † **54:4:** chồng Trong tiếng Hê-bơ-rơ từ ngữ này nghe như Ba-anh. CHÚA mới chính là Thượng Đế thật của Giê-ru-sa-lem, chứ không phải thần giả Ba-anh.

Đấng thánh của Ít-ra-en là Đấng Giải Cứu[‡] người.

Ngài được gọi là Thượng Đế trên khắp đất.

⁶ Người trước kia như đàn bà bị chồng bỏ,
âu sầu buồn bã.

Người như người đàn bà lấy chồng sớm
rồi bị chồng ruồng bỏ.

Nhưng CHÚA đã gọi người thuộc riêng về Ngài,
Thượng Đế người phán vậy.

⁷ Thượng Đế phán,

“Ta đã bỏ người một thời gian ngắn,
nhưng vì lòng nhân từ lớn lao,
ta sẽ mang người trở về.

⁸ Ta đã nổi giận và ẩn mặt ta trong một thời gian,
nhưng ta sẽ tỏ lòng từ bi đối với người đời,
đời,”

CHÚA là Đấng giải cứu người phán vậy.

⁹ CHÚA phán, “Đối với ta hôm nay giống như
thời Nô-ê.

Ta hứa rằng sẽ không sai nước lụt đến trên
đất nữa.

Cũng vậy, ta hứa sẽ không nổi thịnh nộ với người
hay trừng phạt người nữa.

¹⁰ Dù núi dời, dù đồi chuyển,

[‡] 54:5: Đấng Giải Cứu Đấng Cứu Rỗi hay “Đấng Bảo Vệ” nghĩa là người chăm sóc và bảo vệ gia đình của một thân nhân đã qua đời. Thường thường thì người này sẽ chuộc thân nhân nghèo khó khỏi ách nô lệ và giải phóng họ được tự do.

nhưng tình yêu ta đối với người sẽ không
bao giờ dứt;
lời hứa hòa bình của ta sẽ không bao giờ hết,”
CHÚA là Đấng tỏ lòng từ bi cùng người phán
vậy.

11 Tội nghiệp cho thành người.

Bão tố đã làm thiệt hại người,
người không được an ủi.

Nhưng ta sẽ xây người lại bằng cẩm thạch,
và dựng nền người lại bằng bích ngọc.

12 Ta sẽ dùng hồng ngọc xây tường người,
dùng ngọc lỏng lánh nạm cửa,
dùng ngọc quý bọc vách ngoài của người.

13 Tất cả con cái người sẽ được CHÚA dạy dỗ,
chúng sẽ hưởng hòa bình.

14 Ta sẽ dùng sự công bình xây dựng người.

Người sẽ không bị kẻ khác làm hại,
nên không có gì phải sợ hãi.

Không gì khiến người lo sợ.

15 Ta sẽ không sai ai đến tấn công người,
người sẽ đánh bại kẻ muốn tấn công mình.

16 “Này, ta làm ra người thợ rèn. Người quạt
cho lửa nóng hơn, để chế ra dụng cụ mình cần.
Cũng vậy ta làm ra kẻ hủy diệt để hủy diệt.

17 Cho nên không có vũ khí nào chống lại người
có thể thắng người được. Người sẽ chứng tỏ
rằng những kẻ tố cáo người là quấy. Đó là những
điều tốt lành[§] mà kẻ tội ta hưởng.” CHÚA

§ 54:17: điều tốt lành Hay “chiến thắng.”

phán vậy.

55

*Chỉ một mình Thượng Đế mới ban
thức ăn thật cho con người*

¹ CHÚA phán, “Hỡi những ai khát hãy đến mà
uống.

Những kẻ không tiền, hãy đến mua thức ăn.
Hãy đến mua rượu và sữa mà không cần tiền,
không phải trả gì.

² Sao các người trả tiền mua món không phải
thức ăn?

Sao các người làm lụng

để lấy vật không thỏa mãn mình?

Hãy nghe ta cho kỹ rồi người sẽ ăn vật tốt lành;
linh hồn người sẽ vui hưởng cao lương mỹ
vị.

³ Hãy đến nghe ta;

hãy nghe ta để được sống.

Ta sẽ lập một giao ước với các người,

một giao ước bền vững đời đời.

Ta sẽ ban tình yêu bền chặt của ta cho Đa-vít.

⁴ Ta sẽ khiến Đa-vít làm chứng nhân

về quyền năng ta cho các dân tộc,

lập người làm lãnh đạo và chỉ huy nhiều
dân.

⁵ Người sẽ gọi những dân người chưa hề biết.

Các dân chưa biết người

sẽ chạy đến cùng người

vì ta là CHÚA, Thượng Đế người,

vì Đấng Thánh của Ít-ra-en là Đấng tôn trọng người.”

⁶ Cho nên hãy tìm kiếm CHÚA trước khi quá trễ; hãy kêu xin Ngài trong khi Ngài ở gần.

⁷ Kẻ ác hãy thôi làm ác, hãy trừ bỏ những tư tưởng xấu.

Hãy trở về cùng CHÚA để Ngài tỏ lòng từ bi đối với họ.

Hãy đến cùng Thượng Đế chúng ta, vì Ngài giàu lòng tha thứ.

Loài người không thể hiểu được

Thượng Đế

⁸ CHÚA phán, “Tư tưởng ta không như tư tưởng các người.

Đường lối các người chẳng phải đường lối ta.

⁹ Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cũng cao hơn đường lối các người

và tư tưởng ta cũng cao hơn tư tưởng các người bấy nhiêu.

¹⁰ Như mưa và tuyết từ trời rơi xuống không trở lại cho đến khi đã thấm nhuần đất.

Khiến cho cây cỏ đâm chồi nảy lộc, tạo ra hạt giống cho nông gia và bánh cho dân chúng.

¹¹ Lời ta phán cũng vậy.

Chúng sẽ không trở về với ta mà vô dụng, mà sẽ hoàn thành việc ta muốn,

và thực hiện điều ta sai khiến chúng.

¹² Cho nên các người sẽ ra đi vui mừng
và được dẫn đi trong hoà bình.
Núi đồi sẽ ca hát trước mặt các người,

Cây cối trong đồng sẽ vỗ tay.

¹³ Cây tùng sẽ mọc lên thay cho gai gổc.
Cây sim sẽ mọc thế chỗ cỏ dại.

Chúng sẽ làm dấu hiệu về lời hứa CHÚA,
một dấu hiệu đòi đòi về lòng nhân từ
và quyền năng của Ngài, không bao giờ bị
tiêu diệt.”

56

Các dân sẽ vâng phục Chúa

¹ CHÚA phán như sau: “Hãy ban công lý cho mọi người, hãy làm điều phải, vì sự giải cứu của ta sẽ mau đến với người. Mọi người sẽ sớm biết điều ta làm là đúng. ² Ai vâng giữ luật lệ về ngày Sa-bát sẽ được phước, và kẻ không làm ác sẽ lãnh phúc lành.”

³ Người ngoại quốc nhập cùng CHÚA không nên nói, “CHỨA sẽ không chấp nhận tôi chung với dân Ngài.” Người hoạn không nên nói, “Tôi chỉ là cây khô, không thể có con.”

⁴ Đây là điều CHÚA phán: “Người hoạn cũng phải vâng giữ luật lệ về ngày Sa-bát làm điều ta

muốn và giữ giao ước* ta. ⁵ Nếu họ làm như thế, ta sẽ khiến tên họ được ghi nhớ mãi mãi trong đền thờ và vách của đền thờ ta. Điều đó còn tốt hơn là con cái. Ta sẽ lưu danh họ đời đời, không bao giờ bị quên lãng†.

⁶ Người ngoại quốc sẽ nhập chung với CHÚA để thờ phụng và yêu mến Ngài, phục vụ Ngài, để giữ luật lệ ngày Sa-bát, và giữ giao ước ta. ⁷ Ta sẽ mang các dân này đến núi thánh ta và cho họ niềm vui trong nhà cầu nguyện của ta. Những cửa lễ và sinh tế họ đặt trên bàn thờ ta sẽ làm hài lòng ta, vì đền thờ ta sẽ được gọi là nhà cầu nguyện cho muôn dân.” ⁸ CHÚA là Thượng Đế phán, tức Đấng qui tụ dân Ít-ra-en là dân đã bị đẩy ra khỏi xứ mình:

“Ta sẽ mang các dân khác nhập chung với những dân đã được gom về.”

*Những lãnh tụ dân Ít-ra-en
rất gian ác*

⁹ Hỡi tất cả các thú vật trong đồng,
hỡi tất cả các muông thú trong rừng,
hãy đến ăn.

¹⁰ Các lính canh‡ bị mù loà;

* **56:4:** giao ước Thường dùng để chỉ giao ước mà Thượng Đế lập với Ít-ra-en qua Mô-se. (Xem từ ngữ “giao ước” trong Bảng Giải Thích Từ Ngữ.) Ở đây rất có thể nghĩa là giao ước của Ê-sai 55:3. † **56:5:** không bao giờ bị quên lãng Hay “không bao giờ bị cắt đứt khỏi dân chúng.” Từ ngữ “cắt đứt” có nghĩa là buộc người ấy phải lìa xa gia đình, đất ruộng, và dân tộc Ít-ra-en của mình. ‡ **56:10:** lính canh Nguyên văn, “người tiên kiến,” một danh từ xưa để mô tả các nhà tiên tri.

chúng không biết mình đang làm gì.
 Tất cả đều như chó câm không biết sủa.
 Chúng nằm xuống và chiêm bao,
 chỉ thích ngủ thôi.

¹¹ Chúng như chó đói không bao giờ biết no.
 Chúng như kẻ chặn chiên không biết mình
 làm gì.

Tất cả đều đi theo lối riêng;
 chỉ muốn thỏa mãn bản thân mình.

¹² Chúng bảo, “Hãy cùng đến uống rượu;
 hãy uống say sưa.

Ngày mai cũng như ngày hôm nay,
 hoặc có thể còn tuyệt hơn nữa.”

57

Dân Ít-ra-en không theo Thượng Đế

¹ Những người đạo đức qua đời,
 nhưng không ai để ý.

Những dân trung thành với Thượng Đế đã bị cất
 đi,
 nhưng không ai hiểu nguyên do tại sao.

Họ được cất đi vì thời kỳ khó khăn sắp đến.

² Nhưng hòa bình cũng đến nữa.
 Những kẻ tin cậy Thượng Đế
 sẽ tìm được sự an nghỉ trong cái chết.

³ “Hỡi các thuật sĩ, hãy đến đây!
 Hỡi các người là con trai của gái điếm
 và những kẻ ngoại tình,

cùng những kẻ dự phần vào việc gian dân,
hãy đến đây!

⁴ Các người chế diễu ai?

Các người sỉ nhục ai?

Các người thè lưỡi ra chọc ghẹo ai?*

Các người là dòng dõi phản nghịch và đối
trá.

⁵ Các người hành lạc dưới mỗi cây xanh

để thờ lạy thần các người.

Các người giết con cái mình dưới hố

và dâng chúng nó dưới hố, giữa các tảng đá.

⁶ Người nhận lấy các tảng đá láng bóng dưới hố
cho mình.

Người đổ của lễ uống trên các thần đó
để thờ phụng chúng,

Người dâng của lễ chay cho chúng.

Làm như thế mà các người mong ta tỏ lòng
từ bi với người sao?

⁷ Người dọn giường mình trên mỗi đồi núi†,
rồi dâng sinh tế ở những nơi đó.

⁸ Người giấu các thần tượng mình
bên sau cánh cửa‡ và cột cửa.

Người lừa bỏ ta,

và tự lột trần truồng mình.

* **57:4:** Các người thè lưỡi ra chọc ghẹo ai? Đây có thể ám chỉ thần Bêl thường có hình dạng nhân mặt và thè lưỡi ra. † **57:7:** mỗi đồi núi Dân chúng thờ các thần giả ở những nơi ấy. Họ tin rằng các thần đó có thể cho họ trúng mùa và đông con. ‡ **57:8:** cánh cửa Hay “khung cửa.” Dân Ít-ra-en phải treo một vật gì trên cánh cửa để nhắc họ nhớ đến Thượng Đế. Xem Phục 6:9.

Người kéo tấm khăn trải giường rồi trèo lên
giường.

Người trao thân mình cho chúng[§],
và người thích nhìn thấy thân thể trần
trông* của chúng.

⁹ Người đổ đầu và xúc nước hoa
dọn mình cho Mô-léc.

Người đã sai sứ đến các nơi xa xôi;
đến nỗi người sai họ đến chỗ người chết ở†.

¹⁰ Người chán ngấy những chuyện đó,
nhưng người không chịu chấm dứt.

Người tìm được sức mới,
nên người không chịu dừng.

¹¹ Người sợ ai mà phải nói dối với ta?
Người không còn nhớ ta,

cũng chẳng thèm suy nghĩ đến ta.
Từ lâu nay ta im lặng.

Có phải vì vậy mà người không sợ ta chẳng?

¹² Ta sẽ cho người biết cái ‘nhân từ’
trong hành vi của người,

những điều không ích lợi gì cho người.

¹³ Khi người kêu cứu,

thì hãy để các thần mà người gom góp
đến giúp người đi.

Gió sẽ thổi bay chúng nó;

§ 57:8: trao thân mình cho chúng Hay “lập giao ước với chúng.” * **57:8:** thân thể trần trông Đây là một lối chơi chữ. Tiếng Hê-bơ-rơ cũng có nghĩa là “ký ức, vật kỷ niệm,” như trong Ê-sai 56:5. † **57:9:** người sai họ ... người chết ở Hay “Thậm chí người sai họ xuống Sê-ôn (âm phủ).”

Một luồng gió thoảng cũng đủ mang chúng nó đi.
 Nhưng ai trông cậy ta sẽ được hưởng đất đai,
 và làm chủ núi thánh ta.”

Chúa sẽ giải cứu dân Ngài

14 Có kẻ bảo, “Hãy đắp đường!

Hãy làm đường! Chuẩn bị lối đi!
 Hãy dọn đường thật sạch cho dân ta đi.”

15 Lý do như sau:

Thượng Đế là Đấng Thánh và sống đời đời.
 Ngài được tôn cao.

Ngài phán, “Ta ngự ở một nơi cao và thánh,
 nhưng ta sống cùng với những kẻ buồn bã
 và khiêm tốn.

Ta ban sự sống mới cho những kẻ khiêm tốn
 và những kẻ có tâm hồn tan vỡ.

16 Ta sẽ không truy tố các người đến đời đời,
 cũng sẽ không giận đến mãi mãi,
 vì nếu thế mạng sống con người sẽ suy yếu.
 Loài người do ta dựng nên sẽ chết.

17 Ta nổi giận vì chúng kiếm tiền kiểu bất lương,
 Ta trừng phạt chúng và tức giận quay mặt
 khỏi chúng.

Nhưng chúng tiếp tục làm ác.

18 Ta đã thấy điều chúng làm
 nhưng ta sẽ chữa lành chúng.
 Ta sẽ hướng dẫn, an ủi chúng
 cùng những kẻ than khóc chúng.
 Mọi người sẽ ca ngợi ta.

19 Ta sẽ ban hoà bình,
 một nền hòa bình chân chính

cho những kẻ ở xa và gần,
ta sẽ chữa lành chúng,” CHÚA phán vậy.

²⁰ Nhưng kẻ ác giống như biển động, không thể an nghỉ, các lượn sóng nó chỉ mang rác rưởi và bùn dơ. ²¹ Thượng Đế của ta phán, “Kẻ ác sẽ không bao giờ có bình an.”

58

Tôn kính Thượng Đế cách nào

¹ CHÚA phán, “Hãy la lớn lên, đừng im lặng.
Hãy kêu lớn lên như kèn.

Hãy cho dân ta biết điều họ đã làm
nghịch lại Thượng Đế mình;

Hãy nói cho nhà Gia-cốp biết tội lỗi họ.

² Hằng ngày họ đến tìm kiếm ta
muốn học hỏi đường lối ta.

Họ hành động như một dân biết làm điều phải,
biết vâng theo mệnh lệnh của Thượng Đế
mình.

Họ xin ta phân xử công bằng cho họ.

Họ muốn Thượng Đế ở gần mình.

³ Họ bảo, ‘Chúng tôi có những ngày cử ăn đặc biệt để tôn kính Ngài, nhưng Ngài không thấy. Chúng tôi đã hạ mình xuống để tôn kính Ngài, nhưng Ngài không để ý.’ ”

Nhưng CHÚA phán, “Trong những ngày đó các người chỉ muốn làm vừa lòng mình, các người áp bức người làm công. ⁴ Trong những ngày đặc biệt khi cử ăn, người cãi vã và đánh nhau.

Người không thể làm như thế mà tin rằng lời cầu nguyện của mình sẽ được nghe trên thiên đàng. ⁵ Ta không cần ngày đặc biệt như thế. Đó không phải là cách ăn năn mà ta muốn dân ta làm. Ta không muốn họ chỉ cúi đầu vâng dạ như cây non và mặc vải sô, nằm trong tro để tỏ dấu buồn rầu. Đó là điều người làm trong ngày người cũ ăn, nhưng đó có phải là điều CHÚA muốn không?

⁶ Ta sẽ cho người biết về ngày đặc biệt mà ta muốn: Hãy giải thoát kẻ bị cầm tù bất công cởi trói cho họ. Hãy trả tự do cho những kẻ người đối xử bất công và giải thoát những người làm xấu. ⁷ Hãy san sẻ thức ăn với kẻ đói, mang những kẻ nghèo khổ, vô gia cư về nhà mình. Hãy mặc cho kẻ không áo quần, và đừng từ chối không giúp đỡ thân quyến mình,

⁸ thì ánh sáng người sẽ chiếu như ánh bình minh, và vết thương người sẽ lành lặn mau chóng. Thượng Đế người sẽ đi trước người, và vinh hiển CHÚA sẽ bảo vệ phía sau người. ⁹ Khi người kêu thì CHÚA sẽ đáp lời. Người kêu lớn Ngài sẽ đáp, 'Có ta đây.'

Nếu người đừng bắt kẻ khác làm xấu, nếu người thôi tố cáo hay nói xấu lẫn nhau*, ¹⁰ nếu người ban thức ăn cho người đói và chăm sóc những kẻ gặp khốn khó thì ánh sáng người sẽ chiếu trong tối tăm, và người sẽ chiếu sáng như ánh mặt trời giữa trưa.

* **58:9:** nếu người ... lẫn nhau Nguyên văn, "chỉ ngón tay," một hình thức nguyên rửa hay tố cáo người khác.

¹¹ CHÚA sẽ luôn luôn hướng dẫn người. Ngài sẽ thỏa mãn nhu cầu người trong đất khô và ban sức mạnh cho xương cốt người. Người sẽ như vườn đủ nước, như suối không bao giờ cạn.

¹² Người sẽ xây dựng lại các thành cũ hiện đang đổ nát, sẽ dựng lại nền chúng. Người sẽ nổi danh sửa chữa những nơi hư hỏng và tái thiết đường sá cùng nhà cửa.

¹³ Người phải vâng giữ luật lệ của Thượng Đế về ngày Sa-bát không tìm cách làm vừa lòng mình trong ngày thánh đó. Người hãy gọi ngày Sa-bát là ngày vui mừng và tôn kính ngày đó như ngày thánh của CHÚA. Người phải tôn trọng ngày đó bằng cách cứ làm điều mình thích, kiêng nói điều mình muốn nói trong ngày đó ¹⁴ thì người sẽ tìm được niềm vui trong CHÚA. Ta sẽ mang người đến những núi cao nhất, cho người ăn hoa quả của đất mà ta đã cấp cho tổ tiên người là Gia-cốp." CHÚA phán vậy.

59

Kẻ ác hãy ăn năn

¹ Quyền năng CHÚA đủ giải cứu người. Ngài có thể nghe người khi người kêu cầu. ² Nhưng chính điều ác người phân cách người khỏi Thượng Đế mình. Tội lỗi người khiến Ngài quay mặt khỏi người, để không nghe người nữa. ³ Tay người đã giết kẻ khác, ngón tay người đã làm bậy. Môi miệng người nói dối, và lưỡi người nói điều ác. ⁴ Người này thưa kiện người khác một cách

bất công, không ai nói thật khi trình bày phần mình. Ai nấy đặt điều tố cáo nhau bằng lời giả dối. Chúng gây chuyện và tạo ra thêm điều ác. ⁵ Chúng ấp điều ác như ấp trứng rắn độc. Ai ăn nhằm một trong các trứng đó sẽ chết, còn nếu ai đập trứng đó thì một con rắn độc sẽ chui ra.

Chúng nói dối như thể dệt mạng nhện. ⁶ Mạng nhện chúng nó dệt không thể dùng may áo quần; không thể dùng mạng đó để che thân được.

Những việc chúng làm là ác, chúng dùng tay mình để hại người khác. ⁷ Chúng hằng hái chạy làm điều ác, và sẵn sàng giết hại người vô tội. Chúng chỉ tư tưởng điều ác. Nơi nào chúng đặt chân đến cũng gây hư hại và hủy phá.

⁸ Chúng không biết sống hòa bình là gì, trong đời chúng không biết làm điều phải. Chúng bất lương. Những ai sống như chúng sẽ không bao giờ có hòa bình.

*Tội lỗi của Ít-ra-en
mang đến khốn đốn*

⁹ Lẽ phải cách xa chúng; sự công chính đã biến mất.

Chúng ta chờ đợi ánh sáng nhưng chỉ thấy bóng tối.

Chúng ta mong ánh sáng chói lọi nhưng chỉ thấy mù mịt.

¹⁰ Chúng ta như người mù lần mò theo vách tường,

dò dẫm như không có mắt.

Giữa ánh nắng ban ngày

- mà chúng ta vấp ngã như thể ban đêm,
 như người chết giữa những kẻ mạnh khoẻ,
 11 Chúng ta gằm gừ như gấu,
 gù gù than vãn như bò câu.
 Chúng ta tìm công lý nhưng chẳng thấy đâu,
 mong được cứu nhưng sự cứu rồi lánh xa.
 12 Chúng ta đã phạm nhiều lỗi lầm đối với
 Thượng Đế;
 tội lỗi chúng ta chứng tỏ chúng ta sai quấy.
 Chúng ta biết mình đã nghịch lại Thượng Đế;
 chúng ta biết những việc ác mình làm:
 13 tức phạm tội và gạt bỏ CHÚA,
 quay khỏi Thượng Đế mình,
 âm mưu hại người khác và bắt vâng phục
 Thượng Đế,
 âm mưu và nói dối.
 14 Cho nên chúng ta đã xua đuổi công lý,
 không cho lẽ phải đến gần.
 Nơi phố chợ không thấy nói đến sự thật;
 điều thanh liêm không được phép đặt chân
 vào thành.
 15 Không ai thấy chân lý đâu cả,
 và ai không chịu làm điều ác thì bị tấn công.
 CHÚA nhìn và không thấy công lý đâu,
 nên Ngài rất bất bình.
 16 Ngài không tìm được ai để giúp dân chúng,
 và hết sức sửng sốt vì không thấy ai giúp
 đỡ.
 Nên Ngài dùng quyền năng mình để giải cứu
 dân chúng;

sự công chính của Ngài ban thêm sức cho Ngài.

17 Ngài dùng sự công chính bảo vệ mình như áo giáp.

Ngài đội mũ sắt cứu rỗi trên đầu.

Mặc áo quần của sự trừng phạt
và quấn mình trong chiếc áo của tình yêu
sâu đậm* của Ngài.

18 CHÚA sẽ báo trả kẻ thù Ngài về những điều
chúng làm.

Tổ cơn thịnh nộ Ngài đối với những kẻ chống
nghịch;

trừng phạt những dân cư ở xa cho đáng tội
chúng.

19 Rồi dân từ phương Tây sẽ kinh hãi CHÚA,
và dân phương Đông sẽ tôn trọng vinh hiển
Ngài.

CHÚA sẽ đến mau chóng như sông chảy cuộn
cuộn,

được đưa đẩy bằng hơi thở† của CHÚA.

20 “Rồi một Đấng Cứu Rỗi‡ sẽ đến Xi-ôn§
để cứu dân Gia-cốp là những kẻ đã quay
khỏi tội lỗi,”

CHÚA phán vậy.

* **59:17:** tình yêu sâu đậm Trong tiếng Hê-bơ-rơ thì từ ngữ này mô tả những tình cảm mãnh liệt trong con người như yêu, ghét, giận, sốt sắng, hay ganh tị. † **59:19:** hơi thở Hay “thần linh” hoặc “gió.” ‡ **59:20:** Đấng Cứu Rỗi Người giải thoát người khác ra khỏi cảnh nợ nần, khó khăn. § **59:20:** Xi-ôn Vùng Đông Nam của ngọn núi nơi thành Giê-ru-sa-lem được xây lên. Từ ngữ này đôi khi ám chỉ Giê-ru-sa-lem, nơi dân CHÚA ở hoặc ám chỉ đền thờ.

21 CHÚA phán, “Đây là giao ước của ta đối với dân này: Thần linh và lời phán của ta ban cho các người sẽ không bao giờ rời bỏ người, con cái và dòng dõi người.”

60

Giê-ru-sa-lem sẽ rất cao trọng

- 1 “Hỡi Giê-ru-sa-lem, hãy đứng lên và chiếu sáng*,
vì vinh hiển người đã đến,
và vinh quang CHÚA chiếu trên người.
- 2 Hiện nay bóng tối che phủ đất;
bóng tối dày đặc bao trùm dân cư nó.
Nhưng CHÚA chiếu sáng người,
và dân chúng sẽ thấy vinh hiển bao quanh người.
- 3 Các dân sẽ đến với ánh sáng người;
các vua sẽ đến với ánh bình minh của người.
- 4 Hãy nhìn quanh người.
Dân chúng đang tụ họp và đến cùng người.
Các con trai người đang từ xa đến,
và các con gái người cùng đến với chúng.
- 5 Khi người nhìn thấy chúng, người sẽ mừng rỡ;
người sẽ thích thú và hớn hởi,
vì của cải các dân bên kia biển sẽ được trao cho người;
sự giàu có của các dân tộc sẽ đến cùng người.

* **60:1:** Hỡi Giê-ru-sa-lem, ... chiếu sáng Hay “Hỡi Giê-ru-sa-lem, ánh sáng ta, hãy thức dậy.”

- 6 Các bày lạc đà sẽ phủ khắp xứ người,
các lạc đà con từ Mi-đi-an và Ê-pha.
Dân chúng từ Sê-ba đến mang vàng và trầm
hương,
họ sẽ ca ngợi CHÚA.
- 7 Các bày chiên từ Kê-đa sẽ được ban cho người;
bầy chiên từ Nê-bai-giốt sẽ được mang đến
cho người.
- Chúng sẽ làm sinh tế đẹp lòng ta trên bàn thờ
ta,
và ta sẽ khiến cho đền thờ ta vốn xinh đẹp
càng thêm xinh đẹp.
- 8 Dân chúng sẽ trở về cùng người như đám mây,
như bồ câu bay về tổ.
- 9 Dân chúng từ các xứ xa xôi đang chờ đợi ta.
Các thương thuyền lớn sẽ đến trước,
chở các con cái người về từ các xứ xa xôi,
mang bạc vàng theo chúng.
- Để tôn kính CHÚA là Thượng Đế người,
tức Đấng Thánh của Ít-ra-en,
Đấng làm những điều kỳ diệu cho người.
- 10 Hỡi Giê-ru-sa-lem, người ngoại quốc sẽ xây lại
tường người,
các vua chúng sẽ phục vụ người.

Trước đây khi ta giận,
ta đã làm tổn thương người,
Nhưng nay ta muốn tỏ lòng nhân từ cùng người
và an ủi người.

- 11 Các cổng người sẽ luôn luôn mở rộng;
dù ngày hay đêm không bao giờ đóng

để cho các dân mang của cải đến cho người,
và các vua chúng sẽ được dẫn đến cùng
người.

12 Dân nào hay nước nào không phục vụ người
sẽ bị tiêu diệt;
bị tàn phá hoàn toàn.

13 Các cây cối quý báu của Li-băng sẽ được ban
cho người:
cây thông, cây tùng, và cây bách.

Người sẽ dùng chúng để xây đền thờ đẹp đẽ[†]
của ta,
và ta sẽ ban vinh dự cho nơi này là nơi làm
bệ chân ta.

14 Người nào đã từng làm hại người sẽ cúi đầu
trước mặt người;
kẻ ghét người sẽ phủ phục dưới chân người.

Chúng sẽ gọi người là Thành của CHÚA,
tức Xi-ôn, thành của Đấng Thánh của Ít-ra-
en.

15 Trước đây người bị ghét và hoang phế
không ai thêm qua lại.

Nhưng từ nay về sau
ta sẽ khiến người trở nên nổi danh;
Người sẽ là nơi hạnh phúc đời đời.

16 Người sẽ nhận được những gì mình cần
từ các dân và các vua của chúng,
như đứa bé bú sữa mẹ nó.

Rồi người sẽ biết rằng ta,
CHÚA Đấng giải cứu người.

[†] 60:13: đền thờ đẹp đẽ Hay “nơi thánh.”

Người sẽ biết rằng Đấng Toàn Năng
của Gia-cốp bảo vệ người.

17 Ta sẽ mang cho người vàng thay vì đồng,
bạc thay vì sắt, đồng thay vì gỗ, sắt thay vì
đá.

Ta sẽ biến sự trừng phạt người ra hòa bình,
và người sẽ được lễ phải cai trị.

18 Trong xứ người sẽ không có sự bạo ngược nữa;
xứ người sẽ không bị tàn hại hay hủy diệt.
Người sẽ gọi tường lũy người là Cứu rỗi
và gọi cổng là Ca ngợi.

19 Người sẽ không cần mặt trời ban ngày
và ánh trăng ban đêm nữa,
vì CHÚA sẽ làm ánh sáng đời đời cho người,
và Thượng Đế sẽ là vinh hiển người.

20 Mặt trời sẽ không bao giờ lặn,
mặt trăng sẽ không bao giờ bị mờ tối,
vì CHÚA sẽ làm ánh sáng đời đời cho người,
và thời gian sâu thẳm của người sẽ chấm
dứt.

21 Tất cả dân cư người sẽ làm theo lễ phải.
Họ sẽ hưởng được đất đời đời.

Họ sẽ như cây non ta trồng trong vườn ta‡,
Là kỳ công của tay ta để tỏ ra sự cao cả ta.

22 Gia đình nhỏ nhất sẽ lớn thành hàng ngàn
người.

‡ 60:21: Họ sẽ như ... vườn ta Hay "Họ là cây non mà chính tay ta trồng để chứng tỏ sự cao cả của ta."

Kẻ thấp kém nhất trong người
cũng sẽ trở thành một dân tộc hùng cường.
Ta là CHÚA, và đến kỳ,
ta sẽ khiến những điều này xảy ra nhanh
chóng.”

61

Lời phán của Chúa về sự tự do

¹ CHÚA đã đặt thần linh Ngài trong ta, vì Ngài đã chỉ định ta rao tin mừng cho kẻ nghèo. Ngài sai ta đi an ủi những kẻ có tâm hồn tan vỡ, để loan tin giải phóng cho những kẻ bị cầm tù, để báo cho họ biết rằng họ đã được tự do. ² Ngài sai ta loan báo thời kỳ CHÚA sẽ tỏ lòng nhân từ Ngài lúc Ngài sẽ trừng phạt kẻ ác. Ngài sai ta đến an ủi kẻ buồn rầu ³ và giúp người sầu thảm trong Giê-ru-sa-lem. Ta sẽ đội mão triều cho họ thay vì tro, và xúc dầu vui mừng thay vì sầu thảm, và mặc cho họ sự ca ngợi thay vì lòng buồn bực. Rồi họ sẽ được gọi là Cây Nhân Từ, cây được CHÚA trồng để tỏ sự cao cả Ngài.

⁴ Họ sẽ xây lại nơi đổ nát và phục hồi lại những nơi bị tiêu hủy xưa kia. Họ sẽ tái thiết những thành bị điêu tàn những nơi bị tiêu hủy quá lâu.

⁵ Hỡi dân ta, các kẻ thù người sẽ chần chừ cho người. Con cái chúng sẽ chăm sóc đồng ruộng và vườn nho người. ⁶ Người sẽ được gọi là thầy tế lễ của CHÚA; là đầy tớ của Thượng Đế chúng ta. Người sẽ hưởng giàu sang từ các dân trên

đất, và người sẽ kiêu hãnh vì các cửa cải giàu sang đó.

⁷ Thay vì xấu hổ, dân ta sẽ nhận được cửa cải gấp hai. Thay vì hổ nhục, họ sẽ vui mừng vì nhận được cửa cải đó. Họ sẽ nhận được gấp đôi phần đất để niềm vui họ kéo dài mãi mãi. ⁸ “Ta, CHÚA, yêu công lý. Ta ghét trộm cắp và mọi điều sai quấy. Ta sẽ rất công bình và ban cho dân ta điều thuộc về họ, và sẽ lập giao ước với họ, giao ước đời đời. ⁹ Các dân sẽ biết con cái của dân ta, con cái của họ sẽ được các dân biết đến. Ai nhìn thấy chúng cũng sẽ biết rằng chúng là dân được CHÚA ban phước.”

*Tôi tớ của Thượng Đế
mang sự Cứu Rỗi đến*

¹⁰ CHÚA khiến ta vui mừng;
và linh hồn ta hớn hở trong Thượng Đế ta.
Ngài đã mặc cho ta quần áo cứu rỗi và áo dài công chính,
như chàng rể ăn mặc cho lễ cưới mình,
như nàng dâu trang sức bằng châu báu.

¹¹ Đất khiến cây cối mọc lên,
vườn khiến hột nảy mầm.
Cũng vậy CHÚA là Thượng Đế
sẽ khiến sự công chính và sự ca ngợi đến từ
các dân.

62

Giê-ru-sa-lem mới

¹ Vì ta yêu núi Xi-ôn nên ta sẽ nói luôn về nó;

vì có Giê-ru-sa-lem
 cho nên ta sẽ không bao giờ ngưng nói
 cho đến khi sự công chính* nó tỏa sáng rực rỡ,
 đến khi sự cứu rỗi nó rực lên như ánh lửa.
 2 Hỡi Giê-ru-sa-lem, các dân sẽ thấy sự nhân từ
 người,
 các vua sẽ thấy vinh hiển người.
 Người sẽ mang một tên mới,
 do chính Thượng Đế ban cho.
 3 Người sẽ như mào triều xinh đẹp trong tay
 Chúa,
 như mào triều của vua trong tay Thượng Đế.
 4 Người sẽ không còn bị gọi là
 dân bị Thượng Đế ruồng bỏ,
 xứ người cũng không còn bị gọi là đất bị
 Thượng Đế hủy diệt.
 Người sẽ được gọi là Dân được Thượng Đế Yêu
 mến,
 xứ người sẽ được gọi là Cô Dâu của Thượng
 Đế,
 vì CHÚA yêu người.
 Xứ người sẽ thuộc về Ngài†
 như cô dâu thuộc về chồng mình.
 5 Như thanh niên cưới thiếu nữ,
 Thượng Đế, Đấng nâng đỡ người sẽ cưới
 người‡.
 Chồng vui mừng về vợ mới mình ra sao,

* 62:1: sự công chính Hay “chiến thắng.” † 62:4: Xứ người
 ... về Ngài Hay “Ngài sẽ cưới đất người.” Đây là một lối chơi chữ.
 Câu này cũng có nghĩa “Ngài sẽ làm chủ đất.” ‡ 62:5: Đấng
 nâng đỡ ... cưới người Hay “Đất của người sẽ thuộc về con cái
 người.”

Thượng Đế cũng sẽ vui mừng về người như thế.

⁶ Hỡi Giê-ru-sa-lem, ta đã đặt lính canh trên tường thành để trông chừng.

Ngày đêm họ không được im lặng.
Các người là những kẻ nhắc nhở CHÚA về nhu cầu mình trong khi cầu nguyện đừng bao giờ im lặng.

⁷ Hãy tiếp tục cầu nguyện cho đến khi Ngài tái thiết Giê-ru-sa-lem, và khiến nó trở nên một thành mà muôn dân ca ngợi.

⁸ CHÚA đã hứa, và dùng quyền năng mình giữ lời hứa đó.

Ngài phán,

“Ta sẽ không bao giờ ban ngũ cốc của người làm thực phẩm cho kẻ thù người.

Cũng sẽ không để kẻ thù người uống rượu mới do tay người làm.

⁹ Ai thu góp thực phẩm sẽ ăn nó, người đó sẽ ca ngợi CHÚA.

Ai hái nho sẽ uống rượu trong sảnh đường của đền thờ ta.”

¹⁰ Hãy đi qua, qua các cổng!

Hãy dọn đường cho dân ta.

Hãy đắp, hãy đắp đường!

Hãy dọn sạch đá khỏi đường cái.

Hãy giương cờ lên làm dấu hiệu cho dân ta.

11 CHÚA phán cùng dân chúng các xứ xa xôi:
 “Hãy bảo dân Xi-ôn,
 ‘Này, Cứu Chúa ngươi đang đến.
 Ngài mang phần thưởng cho ngươi;
 và thù lao theo Ngài.’ ”

12 Dân Ngài sẽ được gọi là Dân Thánh,
 Dân Được Cứu của CHÚA.
 Giê-ru-sa-lem sẽ được gọi là:
 Thành Thượng Đế Muốn,
 Thành được Ngài Ngự.

63

Chúa xét xử dân Ngài

1 Người đang đến từ Ê-đôm, từ thành Bốt-ra,
 mặc áo quần đỏ rực là ai?
 Ai ăn mặc áo quần sang trọng
 và đi tới hiên ngang cùng với quyền năng
 mình?
 Ngài phán, “Ta nói ra lẽ phải.
 Ta có quyền cứu người.”

2 Có người hỏi, “Sao áo quần ngươi đỏ tươi
 như thể ngươi đã dẫm lên trái nho làm
 rượu?”

3 Ngài đáp, “Chỉ một mình ta dẫm lên bàn ép
 rượu,
 không ai trong các dân giúp ta.
 Ta nổi giận và dẫm lên các dân,
 và chà đạp họ trong cơn giận ta.”

Máu* vấy lên quần áo ta,
 làm hoen ố y phục ta.
 4 Ta đã chọn một thời điểm để báo thù,
 và ta mang sự giải cứu đến với ta.
 5 Ta nhìn quanh nhưng không thấy ai đến giúp
 ta.
 Ta sửng sốt vì không ai yểm trợ ta.
 Cho nên ta dùng quyền năng mình để giải cứu
 dân ta;
 sự tức giận ta yểm trợ ta.
 6 Trong khi ta nổi giận,
 ta dẫm lên các dân.
 Trong cơn giận ta trừng phạt họ,
 đổ máu họ xuống đất.”

*Lòng nhân từ Chúa
 đối cùng dân Ngài*

7 Tôi sẽ thuật lại lòng nhân từ CHÚA
 và ca ngợi Ngài về những việc Ngài làm.
 Tôi sẽ ca ngợi CHÚA về những việc tốt lành Ngài
 làm cho chúng ta
 và lòng nhân từ Ngài đối cùng dân Ít-ra-en.
 Ngài đã tỏ lòng từ bi lớn lao cho chúng ta
 và rất nhân từ đối với chúng ta.
 8 Ngài phán, “Đây là dân ta;
 con cái ta sẽ không nói dối với ta.”
 Nên Ngài giải cứu chúng.
 9 Khi chúng bị khốn khổ,
 Ngài cũng chịu khốn khổ.
 Ngài sai thiên sứ đến giải cứu chúng.
 Vì lòng yêu thương và nhân từ,

* 63:3: Máu Hay “nước nho.”

Ngài giải cứu chúng.

Từ lâu Ngài đã nâng đỡ và bồng ẵm chúng.

¹⁰ Nhưng chúng chống nghịch Ngài
làm buồn Thánh Linh Ngài.

Nên Ngài trở thành thù nghịch chúng, và đánh
lại chúng.

¹¹ Nhưng rồi dân Ngài nhớ lại chuyện xưa,
thuở mà Mô-se và dân Ít-ra-en ở với Ngài.

CHÚA, Đấng đã mang dân mình qua biển cả,
cùng với các cấp lãnh đạo của dân chúng
đâu rồi?

Đấng đặt Thánh Linh ở giữa họ,
¹² nắm tay phải dắt Mô-se,

bằng quyền năng kỳ diệu,
rẽ nước ra trước mặt họ

để nổi danh mãi mãi,

¹³ là Đấng đã dẫn dân chúng qua nước sâu đâu
rồi?

Như ngựa đi qua sa mạc,
dân chúng không bị vấp ngã.

¹⁴ Như trâu bò đi xuống thung lũng,

Thần Linh của CHÚA ban cho dân chúng
một nơi an nghỉ.

Lạy CHÚA, đó là cách Ngài dẫn dắt dân Ngài,
vì thế mà Ngài nổi danh lạ lùng.

*Lời cầu xin Thượng Đế
giúp đỡ dân Ngài*

¹⁵ Lạy Chúa, xin hãy từ trời nhìn xuống,
xin hãy nhìn chúng tôi từ nơi ở cao cả
và thánh khiết của Ngài trên trời.

Tình yêu lớn lao[†] và quyền năng Ngài đâu rồi?

Sao CHÚA cất tình yêu

và lòng từ bi Ngài khỏi chúng tôi?

16 Ngài là cha chúng tôi.

Áp-ra-ham không biết chúng tôi là con cháu
người,

còn Ít-ra-en cũng không nhận ra chúng tôi.

Lạy Chúa, Ngài là cha chúng tôi.

Ngài được gọi là “Đấng từ xưa nay vẫn giải cứu
chúng tôi.”

17 Lạy CHÚA, sao Ngài khiến chúng tôi

đi lầm lạc khỏi đường lối Ngài?

Sao Ngài làm cho chúng tôi ương ngạnh đến
nỗi chúng tôi không tôn kính Ngài?

Vì cơ chúng tôi xin hãy trở lại cùng chúng tôi,

kẻ tôi tớ CHÚA thuộc về Ngài.

18 Dân Ngài có được đất đai trong một thời gian,

rồi bây giờ kẻ thù đến chà đạp nơi thánh
Ngài.

19 Chúng tôi trở thành như dân chưa hề được

Ngài cai trị,

như những kẻ chưa hề mang danh Ngài.

64

1 Xin hãy xé các tầng trời và ngự xuống đất

để núi non rung chuyển trước mặt Ngài.

2 Như lửa đốt nhánh cây,

[†] 63:15: Tình yêu lớn lao Trong tiếng Hê-bơ-rơ từ ngữ này dùng để mô tả những tình cảm mạnh mẽ trong con người như yêu, ghét, giận, sốt sắng, hay ganh tị.

như lửa nấu sôi nước,
xin hãy cho các kẻ thù biết Ngài là ai.

Rồi các dân sẽ run sợ khi nhìn thấy Ngài.

³ Ngài đã làm nhiều việc diệu kỳ chúng tôi không
ngờ tới.

Ngài ngự xuống thì núi non liền rung chuyển
trước mặt Ngài.

⁴ Xưa nay chưa hề ai nghe một Thượng Đế nào
giống như Ngài.

Chưa hề ai thấy một Thượng Đế nào khác
ngoài Ngài,

là Đấng giúp đỡ người tin cậy Ngài.

⁵ Ngài giúp người thích làm điều thiện,
giúp người nhớ lại cách Ngài muốn họ sống.

Nhưng Ngài nổi giận vì chúng tôi phạm tội*.

Trong một thời gian lâu chúng tôi đã bất
vâng phục,

cho nên làm sao chúng tôi được giải cứu?

⁶ Tất cả chúng tôi bị nhớp nhúa vì tội lỗi.

Những việc lành chúng tôi như áo dơ.

Tất cả chúng tôi như lá cây khô,

tội lỗi chúng tôi như gió thổi mang chúng tôi
đi.

⁷ Không ai thờ phụng Ngài

hay nài xin Ngài giúp chúng tôi.

Vì Ngài đã quay mặt khỏi chúng tôi

và để cho tội lỗi tiêu diệt chúng tôi.

⁸ Nhưng lạy CHÚA, Ngài là cha chúng tôi.

* **64:5:** Nhưng Ngài ... phạm tội Hay "Nhưng Ngài nổi giận
cùng chúng tôi và chúng tôi phạm tội."

Chúng tôi như đất sét, Ngài là thợ gốm;
Tay Ngài đã tạo nên chúng tôi.

⁹ Lạy CHÚA, xin đừng mãi nổi giận cùng chúng
tôi;

xin đừng ghi nhớ tội lỗi chúng tôi đến đời
đời.

Xin hãy đoái đến chúng tôi,
vì chúng tôi là dân sự Ngài.

¹⁰ Các thành thánh của Ngài bị hoang vắng như
sa mạc.

Xi-ôn như đồng hoang;
Giê-ru-sa-lem bị tiêu diệt.

¹¹ Tổ tiên chúng tôi thờ phụng Ngài
trong đền thờ thánh của chúng tôi,
nhưng nay nó đã bị lửa thiêu đốt,
mọi vật quý của chúng tôi đã bị tiêu hủy.

¹² Khi Ngài nhìn thấy những điều này,
mà Ngài vẫn không chịu cứu giúp chúng tôi
sao?

Lạy CHÚA, Ngài sẽ im lặng
và trừng phạt chúng tôi mãi sao?

65

Mọi người sẽ học biết về Thượng Đế

¹ CHÚA phán, “Ta đã tỏ mình cho những người
không tìm kiếm ta. Những kẻ không xin ta cứu
giúp thì đã tìm được ta. Ta phán, ‘Ta đây. Ta
đây,’ cùng một dân không cầu nguyện cùng ta.

² Suốt ngày ta chịu đựng một dân chống
nghịch ta, nhưng lối sống của chúng không tốt
đẹp; chúng hành động theo ý muốn mình.

³ Ngay trước mặt ta chúng vẫn làm những điều chọc giận ta. Chúng dâng sinh tế cho các thần ngay trong vườn mình*, và đốt hương trên các bàn thờ bằng gạch. ⁴ Chúng ngồi giữa mồ mả và suốt đêm ngồi chờ người chết lên tiếng. Chúng ăn thịt heo, và nồi niêu chúng đầy thịt không tinh sạch. ⁵ Nhưng chúng bảo kẻ khác, ‘Hãy xê ra, đừng đến gần ta. Ta quá thánh khiết so với người.’ Dân này như khói trong lỗ mũi ta. Như lửa cháy mãi, chúng cứ chọc giận ta hoài.

It-ra-en phải bị trừng phạt

⁶ Nay, việc đó đã được ghi tại đây trước mặt ta. Ta sẽ không im lặng; ta sẽ đền đáp người đúng mức. Ta sẽ trừng phạt người về điều người làm. ⁷ Ta sẽ trừng phạt người vì tội lỗi người và tội lỗi của tổ tiên người,” CHÚA phán vậy. “Chúng đốt hương cho các thần trên núi và làm nhục ta trên các đồi núi đó. Cho nên ta sẽ trừng phạt chúng cho xứng với tội lỗi chúng làm.”

⁸ CHÚA phán như sau: “Khi trái nho còn nước, người ta bảo ‘Đừng ném bỏ, vì còn dùng được.’ ” Cho nên ta cũng sẽ đối với các đấng tở như vậy: Ta sẽ không hoàn toàn tiêu diệt chúng. ⁹ Ta sẽ để lại một số con cái của Gia-cốp, và một số người trong Giu-đa sẽ nhận núi của ta. Ta sẽ chọn dân sống ở đó; các đấng tở ta sẽ định cư nơi đó. ¹⁰ Rồi Bình nguyên Sa-rôn sẽ làm đồng cỏ cho gia súc,

* 65:3: vườn mình Vườn mà người ta thờ các thầy giả.

và Thung lũng A-cô[†] sẽ là nơi cho các bầy gia súc nghỉ ngơi. Chúng sẽ là nơi dành cho những kẻ muốn theo ta.

¹¹ “Nhưng riêng về phần các người là những kẻ đã lìa bỏ CHÚA, những kẻ đã quên núi thánh ta[‡], những kẻ thờ thần May Mắn, những kẻ giữ lễ cho thần Định Mạng. § ¹² Chính ta định phần số cho người, ta sẽ dùng gươm trừng phạt người. Tất cả các người đều sẽ bị giết, vì khi ta kêu các người không thềm trả lời. Ta nói nhưng các người không thềm nghe. Các người làm điều ác và làm những việc ta ghét.”

¹³ Nên CHÚA phán như sau:

“Các đầy tớ ta sẽ ăn,
nhưng các người là những kẻ gian ác sẽ đói.
Các đầy tớ ta sẽ uống,
nhưng các người là những kẻ gian ác sẽ khát.
Các đầy tớ ta sẽ vui mừng,
nhưng các người là những kẻ gian ác sẽ bị hổ nhục.

¹⁴ Các đầy tớ ta sẽ reo vui,
nhưng các người sẽ kêu la vì đau đớn*.

[†] **65:10:** Thung lũng A-cô Thung lũng này nằm cách thành Giê-ru-sa-lem khoảng mười sáu cây số về phía Bắc. [‡] **65:11:** núi thánh ta Tức núi Xi-ôn là đỉnh núi mà thành Giê-ru-sa-lem được xây. § **65:11:** May Mắn ... Định Mạng Hai thần giả. Dân chúng cho rằng hai thần này điều khiển tương lai của họ.

* **65:14:** Các đầy tớ ... đau đớn Nguyên văn, “Các đầy tớ ta sẽ vui mừng vì lòng hớn hở, còn các người sẽ kêu khóc vì lòng đau đớn.”

Các người sẽ kêu khóc thảm thiết
vì tinh thần người tan vỡ.

15 Tên các người sẽ là vật nguyên rửa cho đầy tớ
ta,

CHÚA sẽ giết các người.

Nhưng Ngài sẽ gọi đầy tớ Ngài bằng một tên
khác.

16 Dân cư trong xứ sẽ xin được phước
họ sẽ cầu xin phước lành từ Thượng Đế
thành tín.

Còn dân trong xứ hứa nguyện
sẽ nhân danh Thượng Đế thành tín mà hứa
nguyện,

vì những khốn khổ xưa kia
sẽ không còn được ai nhớ tới nữa.

Ta sẽ cất những khốn khổ đó đi khỏi các
người.

Thời kỳ mới sắp đến

17 Nay ta sẽ lập một trời mới và đất mới,
dân chúng sẽ không nhớ những việc đã qua
hay suy nghĩ đến những việc đó nữa.

18 Dân ta sẽ vui vẻ muôn đời
vì những điều ta làm.

Ta sẽ làm cho Giê-ru-sa-lem đầy tiếng vui mừng,
Ta sẽ khiến dân cư thành đó trở nên một
niềm hớn hở.

19 Ta sẽ vui vẻ Giê-ru-sa-lem
và hớn hở cùng với dân ta.

Trong thành đó người ta sẽ không còn nghe
tiếng kêu khóc và thảm sầu nữa.

20 Trong thành đó sẽ không còn hài nhi chết non.

Cùng sẽ không có người già nào mà không sống lâu.

Ai sống đến trăm tuổi vẫn xem như còn trẻ,
Còn ai qua đời trước trăm tuổi
được xem như là kẻ có tội.

²¹ Trong thành đó ai cất nhà sẽ được ở trong đó.
Ai trồng vườn nho sẽ được ăn trái.

²² Không còn có cảnh kẻ cất nhà mà người khác ở.
Không còn có cảnh người trồng vườn mà kẻ khác ăn trái.

Dân ta sẽ sống lâu, như cây cối.
Dân chọn lựa của ta sẽ sống ở đó
và vui hưởng điều mình làm ra.

²³ Họ sẽ không còn làm việc không công.
Cũng sẽ không còn sinh con chết non.

Tất cả dân ta đều sẽ được CHÚA ban phước;
con cái họ cũng được phước.

²⁴ Trước khi họ xin, ta sẽ ban cho họ điều họ cần,
ta sẽ giúp đỡ khi họ xin ta.

²⁵ Chó sói và sư tử sẽ ăn cùng nhau bình yên,
Sư tử sẽ ăn cỏ khô như bò,
và rắn trên đất sẽ không làm hại ai.
Chúng sẽ không cắn giết nhau,
trên tất cả các núi thánh ta," CHÚA phán
vậy.

66

Chúa sẽ xét xử các dân

¹ CHÚA phán như sau:

“Trời là ngôi ta, đất là bệ chân ta.

Cho nên các người định cất nhà cho ta sao?

Ta cần chỗ nghỉ ngơi sao?

² Tay ta làm ra mọi vật.

Mọi vật có được là do ta làm ra,” CHÚA phán vậy.

“Hãy bảo dân này rằng:

Ta thích những kẻ khiêm nhường,
ăn năn và kẻ kính sợ mệnh lệnh ta.

³ Có kẻ giết bò đực làm sinh tế cho ta
nhưng cũng hà hiếp người khác.

Chúng giết chiên cừu làm sinh tế
và bẻ cổ chó.

Chúng dâng của lễ chay cho ta
nhưng cũng dâng huyết heo* cho ta.

Chúng dâng hương giống
nhưng cũng bái lạy thần tượng.

Chúng chọn đường lối riêng cho mình,
yêu thích những thần tượng gớm ghiếc.

⁴ Nên ta sẽ chọn lựa sự trừng phạt chúng,
sự trừng phạt mà chúng e sợ nhất.

Vì khi ta kêu chúng không thềm chú ý.

Khi ta nói, chúng không thềm nghe.

Chúng làm điều ác;

Chúng thích làm điều ta ghét.”

⁵ Hỡi các người là kẻ vâng theo lời CHÚA,

hãy lắng tai nghe lời Ngài phán:

“Anh em người ghét người

* **66:3:** chó ... heo Thượng Đế không muốn chó và heo dùng làm của lễ dâng lên cho Ngài.

và chống báng người vì người theo ta.
 Anh em người nói,
 ‘Hãy tôn kính CHÚA để chúng ta thấy người
 vui mừng,’
 Nhưng chúng sẽ bị trừng phạt.

*Sự trừng phạt và sự thành lập
 một dân tộc mới*

⁶ Hãy nghe tiếng kêu la từ thành; nghe tiếng
 ồn ào từ đền thờ. Đó là CHÚA đang trừng phạt
 kẻ thù Ngài, giáng trừng phạt tương xứng cho
 chúng.

⁷ Đàn bà sinh con trước khi đau đẻ; và đưa con
 trai lọt lòng mẹ trước khi chuyển bụng. ⁸ Chưa
 bao giờ ai nghe chuyện như thế; cũng chưa ai
 thấy chuyện đó xảy ra. Cũng vậy, chưa ai thấy
 một quốc gia khởi đầu trong một ngày; chưa ai
 thấy một tân quốc gia bắt đầu trong chốc lát.
 Nhưng Giê-ru-sa-lem sẽ sinh con, khi vừa cảm
 thấy chuyển bụng.

⁹ Cũng vậy, ta sẽ không gây ra chuyển bụng
 mà không sinh sản ra một điều gì mới lạ,” CHÚA
 phán vậy. “Nếu ta gây chuyển bụng cho người,
 ta sẽ không ngăn chặn người sinh ra một dân tộc
 mới,” Thượng Đế người phán.

¹⁰ “Hỡi Giê-ru-sa-lem hãy vui mừng lên.

Tất cả những ai yêu Giê-ru-sa-lem hãy hớn
 hở.
 Những ai đau buồn vì Giê-ru-sa-lem
 hãy mừng rỡ với nó.

¹¹ Các người sẽ được an ủi từ nó và mãn nguyện,

như đứa bé nằm bên vú mẹ.
Người sẽ bú say sữa từ đó.”

12 CHÚA phán như sau:

“Ta sẽ ban hoà bình chảy đến cho nó như sông.
Của cải các dân tộc sẽ đến với nó
như sông dâng tràn bờ.
Các người sẽ như em bé được cho bú
và được bông ẵm trong tay ta
và nhún nhảy trên đầu gối ta.

13 Ta sẽ an ủi người như người mẹ an ủi con
mình.
Các người sẽ được an ủi trong Giê-ru-sa-
lem.”

14 Khi thấy những điều đó, người sẽ vui mừng,
người sẽ mọc mạnh lên như cỏ.

Đầy tớ CHÚA sẽ thấy quyền năng Ngài,
nhưng kẻ thù Ngài sẽ thấy cơn thịnh nộ Ngài.

15 Kìa CHÚA đến với đám lửa và quân xa Ngài
đến trong đám bụi mù. Ngài sẽ dùng cơn giận
trừng phạt các dân đó; Ngài sẽ trừng phạt chúng
bằng đám lửa. 16 CHÚA sẽ dùng lửa phân xử
dân chúng, và dùng gươm mình tiêu diệt nhiều
người; Ngài sẽ giết vô số người. 17 “Các dân này
dọn mình ra thánh và tinh sạch để đi bái lạy các
thần mình trong vườn[†]. Chúng xếp hàng đi vào
các vườn tược, chúng ăn thịt heo, thịt chuột, và
những vật đáng ghê tởm. Nhưng tất cả đều sẽ
cùng nhau bị tiêu diệt,” CHÚA phán vậy.

[†] 66:17: vườn Đây là những vườn đặc biệt, nơi người ta thờ
thần giả.

18 “Ta biết tư tưởng và hành vi chúng rất độc ác, nên ta đến để trừng phạt chúng. Ta sẽ tập hợp mọi dân, mọi người. Chúng sẽ đến và thấy vinh hiển ta.

19 Ta sẽ đánh dấu trên một số người, và ta sẽ sai một số người đã được cứu đến cùng các dân: Ta-rê-si, Ly-bi‡, Lút§ (dân bản cung giỏi), Tu-banh*, Hi-lạp, và các xứ xa xăm. Các dân này chưa bao giờ nghe những điều ta làm hay thấy vinh hiển ta. Cho nên những người đã được cứu sẽ nói cho họ biết vinh hiển ta. 20 Rồi họ sẽ mang các đồng bào Ít-ra-en người từ các dân đến núi thánh ta† ở Giê-ru-sa-lem. Các đồng bào Ít-ra-en người sẽ đến bằng ngựa, lừa, lạc đà và xe cộ cùng xe ngựa có mui. Họ sẽ như cửa lễ chay mà người ta đem đến đền thờ đựng trong hũ sạch,” CHÚA phán vậy. 21 “Ta sẽ chọn một số người trong vòng họ để làm thầy tế lễ và người Lê-vi,” CHÚA phán vậy.

Trời mới và đất mới

22 CHÚA phán “Ta sẽ làm trời mới và đất mới còn mãi mãi. Cũng vậy, tên tuổi người và con cái các người sẽ luôn luôn ở với ta. 23 Ai nấy đều sẽ đến thờ phụng ta vào mỗi ngày Sa-bát và ngày Trăng Mới.

‡ 66:19: Ly-bi Một quốc gia Bắc Phi, nằm về phía Tây của Ai-cập. § 66:19: Lút Quốc gia này bây giờ có lẽ là một vùng phía Tây của Thổ-nhĩ-kỳ. * 66:19: Tu-banh Quốc gia này bây giờ có lẽ là một vùng phía Đông của Thổ-nhĩ-kỳ. † 66:20: núi thánh ta Tức núi Xi-ôn, ngọn núi mà thành Giê-ru-sa-lem được xây lên.

24 Chúng sẽ đi ra và nhìn thấy các xác chết của những kẻ phạm tội nghịch ta. Dòi bọ ăn chúng nó sẽ không bao giờ chết và lửa thiêu chúng nó sẽ không bao giờ tắt. Mọi người đều ghê tởm khi nhìn thấy những xác chết ấy.”

Thánh Kinh Bản Phổ thông
Easy Reading Version of the Holy Bible in Vietnamese
Verson de lecture facile de la Sainte Bible en
vietnamien

copyright © 2002, 2011 World Bible Translation Center

Language: Việt (Vietnamese)

Translation by: World Bible Translation Center

Thánh Kinh: Bản Phổ thông™ Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới giữ bản quyền © 2011 Giữ bản quyền Phép trích dùng Văn kiện mang tác quyền này có thể được trích dùng đến 1.000 câu mà không cần xin phép. Tuy nhiên phần trích không được gồm nguyên một sách hay quá 50% của phần văn kiện được trích. Khi trích dùng xin nhớ ghi câu sau đây nơi tựa hay trang dành cho tác quyền: Thánh Kinh: Bản Phổ thông™ Do Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới giữ bản quyền © 2011 sử dụng do phép của Cơ Quan nói trên. Khi trích Bản Phổ thông vào các mục đích không có tính cách thương mại như chương trình trong nhà thờ, bích chương, bản phim để chiếu lên màn ảnh hay các phương tiện tương tự thì không cần phải ghi toàn thể phần ghi chú tác quyền nhưng phải ghi chữ tắt (BPT) ở cuối mỗi câu trích. Nếu các câu trích hay các trang in lại nhiều hơn 1.000 câu hay hơn 50% của sách được trích, hoặc nếu cần xin phép khác phải liên lạc với Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới để được chấp thuận bằng văn thư chính thức của Cơ Quan. Địa chỉ Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế Giới P.O. Box 820648, Fort Worth, Texas 76182 Điện thư: bibles@wbtc.org Mạng lưới: www.wbtc.org Truy cập miễn phí Truy cập miễn phí các bản Thánh Kinh và Tân Ước của Cơ Quan Phiên Dịch Kinh Thánh Thế giới qua: www.wbtc.org

2013-10-29

PDF generated using Haiola and XeLaTeX on 13 Jul 2024 from source files dated 31 Aug 2023

b183ddf1-d374-57ee-a27b-1546141bc5ab